

Trầm Hương Thơ

THEO BƯỚC CHÂN THẦY



Gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam

KỶ NIỆM 25 NĂM PHONG THÁNH (1988-2013)

Trầm Hương Thơ

THEO BƯỚC CHÂN THẦY

- Thơ -

DÂN CHÚA ÂU CHÂU
2013

Hình bìa: Sr. Hoàng Yến (HS Hoa Bên Thập Tự)

Trình bày & hiệu đính: JB Lê Văn Hồng

Trách nhiệm xuất bản: Dân Chúa Âu Châu

In lần thứ nhất 2013: 1.000 ấn bản

© Bản quyền thuộc Dân Chúa Âu Châu và tác giả

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	9
LỜI NGỎ	17
THÁNH ANRÊ DŨNG-LẠC	21
THÁNH ANNÊ LÊ THỊ THÀNH	27
CHÂN PHƯỚC ANRÊ PHÚ YÊN	33
THÁNH TÔMA THIỆN	41
THÁNH PHANXICÔ TRẦN VĂN TRUNG	44
THÁNH PHAOLÔ TỔNG VIẾT BƯỜNG	47
THÁNH BÊNĂĐÔ VŨ VĂN DUỆ	51
THÁNH AUGUSTINÔ PHAN VIẾT HUY	57
THÁNH PHÊRÔ PHANXICÔ NERON BẮC	61
THÁNH ĐAMINH HÀ TRỌNG MẬU	65
THÁNH VICENT PHẠM HIẾU LIÊM	69
THÁNH GIUSE NGUYỄN ĐÌNH NGHI	74
THÁNH PHAOLÔ NGUYỄN NGÂN	78
THÁNH PHANXICÔ XAVIÊ CẦN	82
THÁNH PHÊRÔ VÕ ĐĂNG KHOA	86
THÁNH VICENT NGUYỄN THẾ ĐIỀM	90
THÁNH TÔMA ĐÌNH VIẾT DỤ	94
THÁNH ĐAMINH NGUYỄN VĂN XUYÊN	99
THÁNH GIUSE MARCHAND DU	104
THÁNH ANRÊ TRẦN VĂN TRÔNG	111
THÁNH GIUSE NGUYỄN DUY KHANG	116
THÁNH SIMON HÒA	122

THÁNH PHÊRÔ VŨ VĂN TRUẬT	128
THÁNH PHÊRÔ TRƯƠNG VĂN THI.....	132
THÁNH STÊPHANÔ NGUYỄN VĂN VINH.....	136
THÁNH PHÊRÔ TRƯƠNG VĂN ĐƯỜNG.....	141
THÁNH ĐAMINH PHẠM TRỌNG KHẮM	146
THÁNH TÔMA KHUÔNG	150
THÁNH PHAOLÔ LÊ VĂN LỘC	154
THÁNH MATEO ALONSO LECIÑANA ĐẬU.....	158
THÁNH ĐAMINH CẨM.....	163
THÁNH LAURENSÔ NGUYỄN VĂN HƯỞNG.....	167
THÁNH LAURENSÔ NGÔN	172
THÁNH MICAÊ HỒ ĐÌNH HY	177
THÁNH PHÊRÔ ĐOÀN VĂN VÂN	183
THÁNH GIOAN ĐOẠN TRINH HOAN	188
THÁNH MATHÊU NGUYỄN VĂN PHƯỢNG.....	194
THÁNH PHAOLÔ HẠNH	198
THÁNH ĐAMINH NINH.....	203
THÁNH PHAOLÔ VŨ VĂN ĐỒNG	208
THÁNH LUCA VŨ BÁ LOAN.....	213
THÁNH PHANXICÔ ĐỖ VĂN CHIỂU	218
THÁNH PHANXICÔ ĐỖ VĂN CHIỂU	218
THÁNH GM ĐAMINH HENARES MINH	223
THÁNH TÔMA TOÁN	230
THÁNH PHÊRÔ ĐA	235
THÁNH ANTÔN NGUYỄN HỮU QUỲNH.....	239
THÁNH GIUSE LÊ ĐĂNG THỊ	245
THÁNH GIUSE LÊ ĐĂNG THỊ	245

THÁNH GIOAN ĐẠT	248
THÁNH PHÊRÔ LÊ TÙY	252
THANH ĐAMINH TRẠCH (ĐOÀI)	256
THÁNH EMMANUEL NGUYỄN VĂN TRIỆU	260
THÁNH AUGUSTINÔ NGUYỄN VĂN MỚI	264
THÁNH MARTINÔ TẠ ĐỨC THỊNH	268
THÁNH GIUSE TÚC	271
THÁNH ANRÊ TUỜNG	276
THÁNH ANRÊ NGUYỄN KIM THÔNG	280
THÁNH VINH SƠN ĐỖ YẾN	285
THÁNH STÊPHANÔ CUÉNOT THÊ	291
THÁNH ANTÔN NGUYỄN ĐÍCH	297

Ý NGHĨA HÌNH BÌA:

Tình Chúa bao la như đại dương ôm trọn cả trái đất nhân loại vào lòng như một con thuyền. Chúa Giêsu Kitô phục sinh khai hoàn tay cầm Thánh Giá. Ngài lái con thuyền Giáo Hội tiến về phía trước nơi bến bình an vĩnh cửu. Tấm khăn liệm Ngài bọc lấy tất cả những đau khổ của nhân loại như vòng gai nhọn quấn quanh mảnh đất gieo Tin mừng xuyên suốt chiều dài lịch sử. Lưỡi gươm thấm đẫm máu đào của các Thánh Tử Đạo. Cành thiên tuế xanh tươi vươn lên mãi như linh hồn bất tử của các ngài trung kiên "Bước Theo Chân Thầy Giêsu", và cuối đời lãnh nhận triều thiên vinh thắng nở hoa khai hoàn. **HBTT**

LỜI GIỚI THIỆU

của LM Stêphanô Bùi Thượng Lưu, “Dân Chúa Âu Châu”

Tủ sách Dân Chúa Âu Châu xin trân trọng giới thiệu tập thơ “Theo bước chân Thầy” - Gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - Nhân dịp mừng kỷ niệm 25 năm phong thánh (1988-2013) của tác giả Trầm Hương Thơ, cộng tác viên của trang nhà Danchua.eu trong mục **TRANG THƠ DÂN CHÚA**, đã chính thức ra mắt vào đầu năm phụng vụ B 2011-2012.

Đây là tập thơ số 1 với gần 300 trang sách, trình bày tiểu sử của 59 trong số 117 Anh Hùng Tử Đạo Việt Nam. Tác giả muốn đặc biệt vinh danh Chân Phước Anrê Phú Yên, ngay sau Thánh Anrê Dũng Lạc và nữ thánh Annê Lê Thị Thành (Bà Thánh Đê) trong tập thơ đầu tay này. Chính vì thế quý độc giả có trong tay **60 cuộc đời và gương chứng nhân anh hùng**. Mỗi vị Thánh được tác giả trước tác trong bốn năm trang thơ, tóm tắt đôi hàng tiểu sử về thân thế và sự nghiệp: quê quán, lúc sinh thời, gia đình, nghề nghiệp và nhất là chứng tá đức tin kiên trung trong lao tù, gông cùm sẵn sàng hiến dâng mạng sống cho Thiên Chúa và Tin Mừng Cứu Độ.

Qua lời dẫn nhập ngắn gọn giới thiệu tập thơ số 1 “Theo bước chân Thầy” xin được ghi nhận mấy điểm chính yếu sau đây:

1) Điểm son thứ nhất của tác phẩm “Theo bước chân Thầy”:

Phải nói đây là một sáng tác độc đáo, khởi đầu cho phong trào học hỏi gương chứng nhân của các tiền nhân anh hùng tử đạo qua những vần thơ bình dị vừa dễ thuộc, vừa dễ nhớ. Tác giả đã có công nghiên cứu, đọc lại lịch sử và ghi lại những điểm son của mỗi vị Thánh, ca tụng công đức và gương chứng nhân bằng những vần thơ bình dị để giúp cho hậu thế dễ học, dễ nhớ và nhờ đó dễ học đòi bắt chước gương sống đạo và làm chứng tá cho Tin Mừng cứu độ.

Trước tác giả đã có biết bao nhiêu tác phẩm bằng văn xuôi, ghi lại tiểu sử của 117 vị Thánh Tử Đạo Việt Nam trong suốt dòng lịch sử thăng trầm của Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam. Đã có bao nhiêu bản hùng ca, bao nhiêu bài thơ ca tụng công đức anh hùng, bao nhiêu bài vở nghiên cứu... tăn mác trong lịch sử Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam. Nhưng chưa có tác giả nào để công sưu tầm và cố gắng sáng tác toàn thể tiểu sử của 117 vị Thánh Tử Đạo bằng thơ.

Tác giả đã ra công gắng sức vận dụng hai thể thơ bình dân và thông dụng trong văn học Việt Nam: thể thơ **lục bát** và **song thất lục bát**. Hai thể thơ này “thuần Việt” đặc biệt tiêu biểu cho Văn hóa Việt Nam, rất được các thi sĩ ưa thích trong suốt thời kỳ văn học Việt Nam. Chẳng hạn thể thơ lục bát đã được nổi danh trong văn học Việt Nam qua tác phẩm truyện Kiều của đại thi hào Nguyễn Du (1766–1820). Thể thơ **song thất lục bát** (hai 7+6-8), cũng được gọi là **lục bát gián thất** (6-8 xen hai 7) tiêu biểu với thi phẩm “Chinh Phụ Ngâm” lời than vãn của người phụ nữ có chồng đi đánh trận của tác giả Đặng Trần Côn và được bà Đoàn Thị Điểm dịch ra quốc âm.

Trong kho tàng văn hóa Việt Nam, những câu vè, những vần thơ bình dân, những câu tục ngữ ca dao giúp cho những

người dân quê chất phác dễ thuộc lòng và ghi nhớ những bài học luân lý nền tảng của cuộc sống của tình nghĩa vợ chồng, của mối liên hệ làng xóm.

Trong tiến trình hội nhập văn hóa của đạo Công Giáo tại Việt Nam, các nhà truyền giáo và các bậc trí giả Công Giáo ngay từ buổi sơ khai của lịch sử Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam đã góp công góp sức hình thành và kiện toàn chữ Quốc Ngữ tiếng nước ta ... Các Ngài cũng đã khéo léo sáng tác và vận dụng các câu vè, những câu kinh và những thể thơ để trình bày chân lý Cứu Độ một cách cụ thể phù hợp với tâm thức con chiên Việt Nam của mình, để mỗi lần nhắc đến bài ca vè này, cả một lịch sử cứu độ của Thiên Chúa lại sống động lên trong tâm trí họ. Các bài ca vè này mang đậm chất Giáo Lý dễ hiểu, dễ nhớ, mà nền tảng là các chân lý đức tin rút từ Kinh Thánh. Nổi bật nhất là tác phẩm “Hiếu Tự Ca” của Cụ Sáu Trần Lục (1825-1899), gồm 1.088 câu thơ theo thể Vè, vẫn được gọi là “Ca Vè Cụ Sáu”.

Đây là một hình thức giáo dục bình dân tuyệt vời, vì dân chúng trong vùng ai cũng thuộc, và ngâm nga đi ngâm nga lại trong khi cấy lúa, gặt lúa, xay lúa hay giã gạo... trong mọi sinh hoạt đời sống gia đình, khiến trở thành kim chỉ nam đời sống và xã hội. Những thôn làng Công Giáo trong giáo phận Phát Diệm xưa kia đã vang vọng những câu vè hoặc những vần thơ của cụ Sáu Trần Lục mà các bà mẹ đã thuộc lòng ngâm nga hát ru con ngủ... nên ngay từ trong nôi ấm gia đình, các em bé đã được thấm nhuần tình hiếu thảo và đạo lý làm người, cũng như đạo Trời.

2) Điểm son thứ hai của tác phẩm “Theo bước chân Thầy”:

Đây là một nén trầm hương dâng kính Tiên Nhân Anh Hùng

Không những của tác giả đã có công thắp lên trên bàn thờ tôn kính Các Bậc Tiên Nhân anh hùng qua các vần thơ, mà là nén

hương lòng của toàn thể Giáo Hội Việt Nam nói chung và của mỗi tín hữu, con cháu của các Thánh Tử Đạo Việt Nam để ghi nhớ công ơn sinh thành trong đức tin ...

Ước nguyện của tác giả trong lời ngỏ ghi đậm chữ hiếu đối với Các Vị Tiền Nhân Tử Đạo Anh Hùng: *“Quyển 1, viết về 60 vị, ra đời với ước mong rằng, nhiều người sẽ biết đến các Thánh Tử Đạo Việt Nam hơn. Chúng ta đều là con cháu các Thánh, mà lại không hiểu biết về các ngài thì mang tội bất hiếu với tiền nhân.”*

Vì chính nhờ dòng máu bất khuất của Tiền Nhân anh dũng mà hạt giống đức tin gieo vãi vào lòng đất Mẹ Việt Nam đã bén rễ sâu và sinh hoa kết trái phong phú. Đúng với lời quả quyết của sử gia Tertuliano (155-222): *“Máu các Thánh Tử Đạo là hạt giống sinh ra các tín hữu”*.

Khi chúng ta đọc lại lịch sử truyền giáo tại Việt Nam, chúng ta dễ nhận ra những điểm tương đồng với Hội Thánh Công Giáo buổi sơ khai. Trải dài từ cuối thế kỷ thứ nhất đến đầu thế kỷ thứ tư, từ triều hoàng đế Nêron đến triều Maximinus, Giáo đồ Rôma thấm đẫm máu đào của hơn 500.000 các vị tử đạo. Suốt ba thế kỷ đầu đón nhận Tin Mừng tại Việt Nam: Từ thời vua Lê chúa Trịnh cho tới những triều đại nhà Nguyễn, trải dài gần ba trăm năm, hơn 130.000 các anh hùng tử đạo đã anh dũng hiến dâng mạng sống để làm chứng tá cho đức tin... Trong số đó mới chỉ có 117 vị đã được Đức Chân Phước Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II suy tôn lên bậc Hiển Thánh vào ngày 19.06.1988, để cho Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam và toàn thể thế giới tôn kính và noi gương anh dũng của các ngài:

“Từ năm 1533, Nghĩa là từ lúc miền Đông Nam Á Châu vừa được truyền Đạo, Giáo Hội Việt Nam đã chịu bách hại suốt ba thế kỷ, từ một vài năm cách quãng, giống hệt ba thế kỷ bắt bớ của Giáo Hội

Âu Châu xưa. Từng ngàn giáo dân Tử Đạo, từng trăm ngàn người đã chết lưu lạc trên núi, trong rừng sâu nước độc! (Bài giảng của Chân Phước Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II trong lễ tôn phong Hiển Thánh 19.06.1988)

Có thể quả quyết không sai lầm rằng Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam đã được sinh ra, lớn lên và trưởng thành trong máu đào tử đạo, trong gian lao thử thách. Nhưng lửa thử vàng, gian lao thử sức. Chính vì thế, dù gặp bao nhiêu khó khăn dưới chế độ cộng sản vô thần hiện nay, Giáo hội Công Giáo tại Việt Nam đang là men, là muối ướp mặn đời.

3) Điểm son thứ ba của tác phẩm “Theo bước chân Thầy”:
Cuốn sách gói đầu giường trong Năm Đức Tin. Đây là lời mời gọi sống đức tin theo gương tiền nhân, trong Năm Đức Tin.

117 Vị Thánh Tử Vì Đạo Việt Nam gồm có: 11 vị người Tây Ban Nha, 10 vị người Pháp và 96 vị người Việt Nam. Các Ngài thuộc đủ mọi giai cấp và tầng lớp xã hội: 8 vị là giám mục, 50 linh mục, 16 thầy giảng, 1 chủng sinh và 42 giáo dân. Trong số giáo dân có vị là quan án, tuần phủ, tri huyện; hay là những người nông dân chất phác, những người buôn thúng bán bưng trong xã hội; là những người cha, người mẹ, người anh, người em trong gia đình thuộc đủ mọi lứa tuổi.

Mặc dầu, 117 Vị Thánh Tử Đạo có những tiểu sử và cuộc sống khác nhau nhưng cuộc đời các Ngài có một điểm chung: các Ngài đã đón nhận niềm tin, đã sống đức tin, đã thực hành đức tin trong cuộc sống gia đình và xã hội, đã làm chứng và loan báo Tin Mừng Cứu Độ cho mọi người, nhất là qua tấm gương son sắt kiên trung vượt qua mọi gian lao thử thách và cực hình tra tấn dã man. Dù gặp bao gian lao thử thách, dù bị tù đầy vu khống vì Đạo Thật, dù bị vua quan ngăn cấm, bắt bớ và bị tra tấn dã man, bị xiềng xích gông cùm... nhưng các

Ngài vẫn một dạ kiên trung, quyết không bao giờ “Quá Khoá” bước qua Thánh Giá và chối bỏ Đức Tin.

Các Thánh Tử Đạo Việt Nam chính là hạt giống đức tin đã được gieo vãi vào lòng đất quê hương Việt Nam. Dòng máu của các Ngài đã tưới gội cho hạt giống đức tin ấy được nảy mầm, đâm rễ sâu vào lòng đất Mẹ và đơm bông kết trái phong phú. Kỳ diệu thay, hạt giống đức tin do các nhà truyền giáo gieo vãi, mặc dầu bị thử thách bách hại từ buổi sơ khai, đã bị vùi sâu, đã bị mục nát, nay đã nảy mầm, đâm rễ sâu vào lòng đất Mẹ Việt Nam, trở sinh một mùa gặt phong phú với khoảng 7 triệu tín hữu Việt Nam hôm nay. Quả đúng như lời Chúa dạy: *“Nếu hạt lúa rơi vào lòng đất, mà không chết đi, thì nó vẫn tro tro một mình. Còn nếu nó chết đi thì mới sinh nhiều bông hạt”* (Ga 12,24).

Ai trong chúng ta cũng đã thuộc nằm lòng câu ngạn ngữ: *“Con nhà tông chẳng giống lông cũng giống cánh”*. Chúng ta cũng ghi tâm khắc cốt những câu tục ngữ ca dao diễn tả cội nguồn: *“Cây có cội mới nở ngành xanh ngọn. Nước có nguồn mới biển rộng sông sâu”*. Chúng ta hãnh diện là con cháu của hàng trăm ngàn các vị tử đạo anh hùng. Chúng ta thề noi theo tấm gương hào hùng của các Vị Tiền Nhân anh dũng, quyết tâm sống đạo, học đạo, hành đạo và làm chứng tá cho Tin Mừng Cứu Độ trong môi trường chúng ta đang sinh sống. Chúng ta quyết tâm truyền đạt Đức Tin lại cho con cháu. Đó là gia bảo quý giá hơn trân châu ngọc quý, đúng như những lời vàng ngọc của Đức Chân Phước Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II trong đại lễ phong Thánh Tử đạo Việt Nam ngày 19.06.1988 đã gửi gắm toàn thể Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam:

*“Hỡi giáo đoàn Việt Nam, chúng tôi nói lại cho anh em rằng: Máu các vị Tử Đạo là nguồn ân sủng cho anh em trước tiên, để anh em thăng tiến trong Đức Tin. Giữa anh em **Đức Tin của Tổ Tiên** vẫn*

*tiếp tục và còn truyền tụng sang nhiều thế hệ tương lai. Đức Tin này tồn tại để làm nền tảng xây dựng sự kiên trì cho tất cả những người là Việt Nam thuần tuý sẽ trung thành với quê hương đất nước, nhưng đồng thời vẫn là người tín hữu của Chúa Kitô. Ai là người tín hữu đều ý thức rằng: lời kêu gọi của Phúc Âm vẫn là phải tuân phục các thể chế loài người, để tôn thờ tình yêu Thiên Chúa bằng cách làm việc thiện, sống xứng đáng con người tự do, kính nể tha nhân, yêu thương anh em, kính yêu Thiên Chúa cũng như tôn trọng công quyền và thể chế quốc gia (I Pet. 2, 13-17). Do đó công ích của quốc gia vẫn là điểm người công dân có Đạo phải dẫn thân, nhưng đồng thời **phải được tự do tuyên xưng chân lý của Chúa**, được cảm thông với các vị chủ chăn và anh em đồng tín ngưỡng, như thế là để sống an bình với mọi người và thực tâm xây dựng hạnh phúc cho toàn dân.*

Anh em là dòng giống các vị Tử Đạo.

Anh em là dòng giống những người được tuyển chọn."

Tủ Sách Dân Chúa xin trân trọng giới thiệu và nguyện mong rằng Tập thơ số 1 "Theo bước chân Thầy - Gương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam" với 60 cuộc đời và gương chứng nhân anh hùng Tử Đạo Việt Nam sẽ là cuốn sách gối đầu giường cho mỗi tín hữu Công Giáo Việt Nam trong Năm Đức Tin.

Kỷ niệm 25 năm Lễ Phong Hiển Thánh cho 117 Vị Tử Đạo

Việt Nam 19.06.2013 trong NĂM ĐỨC TIN

Lm. Stêphanô Bùi Thượng Lưu

LỜI NGỎ

của tác giả

Tôi đến với các Thánh Tử Đạo Việt Nam qua những vần thơ không phải do tình cò, nhưng do lòng ước ao được học hỏi hiểu biết hơn về cuộc đời các ngài. Thế là cuộc hành trình tìm hiểu tiểu sử của từng vị từ nhiều nguồn sách vở của tôi bắt đầu.

Từ thế kỷ 16, Tin Mừng của Chúa Giêsu được loan truyền trên quê hương Việt Nam. Ngay từ lúc còn phôi thai, Giáo Hội Việt Nam đã gặp phải những cấm cách bách hại, đúng như lời Chúa Giêsu: *"Nếu họ đã bắt bớ Thầy, thì họ cũng sẽ bắt bớ các con"*. Cuộc bách hại khởi đầu từ thời Hậu Lê, qua nhà Tây Sơn, rồi tới triều Nguyễn, và đặc biệt trở nên gắt gao dưới thời Minh Mạng, Thiệu Trị và Tự Đức. Suốt ba trăm năm, Giáo Hội Việt Nam đã chịu những cuộc bách hại đầm máu, khiến cho hàng nhiều vạn người đã ngã gục ngoài pháp trường, hay những nơi rừng sâu nước độc vì bị tù đầy.

Hơn 130 ngàn người đã ngã gục dưới những cực hình dã man để trở thành những chứng nhân bất khuất cho Đức Kitô. Trong đó, 117 vị đã được tôn phong lên hàng hiển thánh, gồm 8 giám mục, 50 linh mục, 16 thầy giảng, 1 chủng sinh, 42 giáo dân và 1 chân phước là Anrê Phú Yên.

Đọc lại hạnh các Thánh Tử Đạo Việt Nam, tôi thấy rất khâm phục sự can đảm phi thường của các ngài, vì lòng yêu mến Chúa Kitô nên đã coi nhẹ mọi cực hình đau đớn, một mực trung thành giữ vững đức tin để "Theo Bước Chân Thầy Giêsu". Giòng máu tử đạo ấy đã trở thành những hạt giống Tin Mừng trên quê hương Việt Nam.

Ăn dâu tắm nhả dây tơ

Tôi gom dặt những hương thơ cho đời

Xin kính dâng lên các Thánh Tử Đạo Việt Nam lòng tri ân và tôn kính. Gương các ngài đã sống anh dũng hiên ngang "Theo Bước Chân Thầy Giêsu" bằng chứng tử đức tin sống động và bằng chính mạng sống mình. Nhờ dòng máu đức tin đó Giáo Hội Việt Nam được triển nở như ngày hôm nay.

Quyển 1, viết về 60 vị, ra đời với ước mong rằng, nhiều người sẽ biết đến các Thánh Tử Đạo Việt Nam hơn. Chúng ta đều là con cháu các Thánh, mà lại không hiểu biết về các ngài thì mang tội bất hiếu với tiền nhân.

Khi đi tìm tài liệu cũng như hình ảnh trên internet tôi đã gặp nhiều khó khăn. Khi tìm được thì nhiều hình lại không biết xuất xứ từ nguồn nào. Vì không liên lạc được hoặc không biết để xin phép, nên xin ghi lại đây lời cáo lỗi và cảm ơn về tất cả hình ảnh từ mọi nguồn. Thiết nghĩ đây là việc làm vì lợi ích chung cho Giáo Hội và tôn vinh các thánh, nên xin Quý Tác Giả thông cảm cho. Tìm nguồn và sử liệu để viết lại tiểu sử từng vị thánh tử vì đạo Việt Nam là vô cùng khó khăn nên tập thơ "Theo Bước Chân Thầy" này chắc chắn không tránh được hết những thiếu sót. Kính xin Quý độc giả lượng thứ và góp ý cho những chỗ còn sai sót.

Cám ơn Sơ Hoàng Yến, họa sĩ với bút hiệu “Hoa Bên Thập Tự” (HBTT) đã mau mắn vẽ giúp cho hình bìa, cũng như anh JB Lê Văn Hồng đã giúp trình bày và hiệu đính.

Xin tri ân các Giám mục, Linh mục và tu sĩ cũng như bạn bè đã khuyến khích để hoàn thành tập thơ về gương các Thánh Tử Đạo Việt Nam này.

Ngày 19.06.2013 là ngày kỷ niệm 25 năm tôn phong hiển thánh của 117 vị Tử Đạo Việt Nam.

Trân Trọng
Trầm Hương Thơ

THÁNH ANRÊ DŨNG-LẠC

Linh Mục Tử Đạo (1795-1839)



Đất văn nhân Bắc Ninh Quan Họ
Trí anh hùng thật tỏ sáng danh
Sông Cầu nước chảy an lành
Con đường tình sử rành rành muôn năm

Một bảy chín năm, rằm sáng tỏ ¹
Trần An Dũng bé nhỏ chào đời
Xinh xinh đôi mắt sáng ngời
Đi vào tình sử một trời hồng ân

Trần An Dũng lớn dần tuấn tú
Trí thông minh trời phú bẩm sinh

¹ Ngài sinh năm 1795 tại Bắc Ninh gia đình bên lương.

Cái nghèo đưa đẩy vô tình
Năm mười một tuổi gia đình dời lên

Đất Hà Nội mong đến sinh nhai
Cuộc đời cậu theo NGÀI từ đó
Nhà nghèo nên gán cậu cho
Thầy giảng nuôi nấng chăm lo học hành ²

Thầy ngạc nhiên về anh quá cỡ
Một tuần thôi cuốn vở học xong
Nguyên tập giáo lý bên trong
Thầy khảo anh cứ thuộc lòng gỏi thừa

Tính ngoan hiền sớm trưa cần mẫn
Vừa học hành nhưng vẫn đảm đang
Công việc giao phó lệ làng
Trong nhà thầy rất gọn gàng đó đây

Một năm sau được thầy rửa tội
Thánh Anrê thầy mới đặt cho
Từ đây sắp tới đỡ lo
Xin vào chủng viện học trò theo CHA

Lòng chàng đã thiết tha từ đó
Trường Vĩnh Trị, chữ nho, la tinh
Với lòng yêu Chúa chân tình
Quyết lòng sẽ hiến thân mình theo CHA

² Khi lên 11 tuổi ngài được một Thầy Giảng nhận nuôi . Thầy Giảng rửa tội cho ngài khi được một tuổi.

Cha bề trên người đã kể lại
Anrê Dũng đọc vài lần thôi
Coi như bài đã thuộc rồi
Sau đó thoải mái ra ngồi làm thơ

Tám năm sau lãnh bằng thầy giảng
Lời thầy luôn trong sáng phân minh
Bao người quý mến chân tình
Bảy năm giúp xứ học trình đã xong

Đức Cha Longer phong thánh chức
Cùng hai thầy thánh đức Ngân, Nghi
Cánh đồng từ đó ra đi
Làm người thợ gặt ngại chi khó nghèo

Làm cha phó xứ nghèo Đồng Chuối
Kiêm Sơn Miêng thời buổi khó khăn
Kẻ Đầm chánh xứ thiện căn
Giúp bao kẻ lạc ăn năn quay về

Bao công việc nặng nề không ngại
Ngài luôn luôn nhẫn nại vượt qua
Cả lương lẫn giáo hài hòa
Gương lành sáng tỏa là quà Chúa ban

Ngài thiết tha nồng nàn quý mến
Hết mọi người ngài đến như nhau
Cánh đồng truyền giáo tươi màu
Bao người trân quý cùng nhau theo về

Lòng ngài luôn hướng về kẻ khó
Giúp những gì ngài có trong tay
Phần ngài nhiệm nhứt đêm ngày
Từ ăn mặc đến ăn chay luôn thường

Giữa lúc mùa gặt đương đua nỏ
Cánh đồng lúa rực rỡ bông hoa
Bỗngưng Minh Mạng lệnh ra
Truyền quan quân bắt các cha hành hình

Bao nhiêu những công trình tan nát
Chém giết đi bao vạn sinh linh
Làm vua sao nỡ vô tình
Giết đi bao vạn dân mình chẳng thương

Anrê Dũng quan trường truy bắt
Nên tên "Lạc" thêm thất từ đây³
Hai lần bị bắt tù đầy
Giáo dân kiếm cách mưu bày chuộc ra

Cho đến lần thứ ba bị bắt
Ngài phó dâng sắp đặt ý CHA
Nhấn lời về với Đức Cha
Không cần tổn nữa chuộc ra làm gì

Sống hiên ngang chết vì danh Chúa
Hiến thân mình làm của tiến dâng

³ Tên cũ của ngài Là Anrê Trần An Dũng, trong thời gian trốn tránh bách Đạo Ngài đổi tên là Lạc, nên sau này mới gọi là Thánh ANRÊ DŨNG-LẠC. "

Tuyên dương danh Chúa vui mừng
Trong tù vui vẻ thơ dâng tuôn trào ⁴

Chiếu Minh Mạng gởi vào xứ trảm
Ngài vui mừng bình thản hoan ca
Quân quan vào giải ngài qua
Cửa Ô, Cầu Giấy đường ra pháp trường

"Te Deum" trên đường ngài hát
Lời kinh cầu hương ngát dâng lên
Ba hồi trống lệnh vang rền
Đao kia chém xuống phọt lên máu đào ⁵

Cánh đồng thiêng dâng trào đón lấy
Hạt giống tốt đã nảy mầm lên
Ngày nay kính nhớ đáp đền
Giáo Hội mừng kính vang rền thánh danh

Hôm nay giáo hội đồng thanh
Một trăm mười bảy Thánh Danh vang lừng
Trên hàng Hiến Thánh tung bừng
Sáng nay con viết kính mừng ngợi ca.

Trầm Hương Thơ

⁴ Trong tù ngài luôn anh dũng tuyên xưng đức tin và thích làm thơ,

⁵ Tử Đạo ngày 21.12.1839 tại Cửa Ô, Cầu Giấy dưới thời vua Minh Mạng. Thi hài cha thánh Dũng-Lạc được đưa về an táng tại nhà bà Lý Quý gần Cầu Giấy, Hà Nội.

Đức Giáo Hoàng Lêô XIII đã tôn phong cha Dũng-Lạc lên bậc Chân Phước cùng với cha thánh Phêrô Trương Văn Thi ngày 27.05.1900. Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nâng hai ngài lên hàng Hiển Thánh ngày 19.06.1988.

Ngài được đứng đầu trong danh sách 117 Thánh Tử Đạo Việt Nam.

Trong tù ngài luôn anh dũng tuyên xưng đức tin và còn làm thơ, xin trích lại một đoạn:

*“Lạc rầy đã rõ chốn quân quan
Bút chép thơ này gửi tỏ than
Lòng nhớ bạn, vẫn còn vất vả
Dạ thương khách, chạy chữa yên hàn*

*Đông qua tiết lại thì xuân tới
Khổ trăm mai sau hưởng phúc an
Làm kẻ anh hùng chi quản khó
Nguyện xin cùng gặp chốn Thiên Đàng”.*

- Anrê Dũng Lạc -

THÁNH ANNÊ LÊ THỊ THÀNH

Giáo Dân Tử Đạo (1781 – 1841)



Annê Lê Thị tên Thành
Một bảy tám một xứ Thanh chào đời
Bãi Điền, Yên Định là nơi
Trai trung, gái đảm, sách đời còn ghi

Từ nhỏ theo mẹ rời đi
Trở về Phúc Nhạc xuân thì lớn lên
Ninh Bình, Phát Diệm là nền
Cái nôi Công Giáo vang tên muôn đời

Đây là quê ngoại tuyệt vời!
Lớn lên như đóa xuân thời xinh tươi
Làn hương gió thoảng duyên cười
Hoa khô xứ đạo lắm người ngân ngơ

Tuổi vừa đôi tám nên thơ
Anh chàng tên Nhất đêm mơ nhớ nàng
Mỗi mai lễ vật đưa sang
Mâm trầu, bánh hỏi xin mang đến nhà

Gia đình thuận ý nhận quà
Hôn nhân giáo lý học qua từng ngày
Xe duyên sánh bước nông say
Sống đời hòa thuận đan tay vào đời

Công dung ngôn hạnh tuyệt vời
Đảm dang hòa thuận người người mến thương
Lắm người lấy đó làm gương
Gia đình đạo hạnh tựa nương bóng Ngài

Sinh được bốn gái, hai trai
Dạy con kinh hạt không sai đạo, đời
Chính đây là điểm tuyệt vời!
Sống thờ kính Chúa, thương người neo đơn.

Vào thời Thiệu Trị khắp nơi
Ông vua diệt đạo Chúa Trời thẳng tay
Bao nhiêu xương máu đắng cay
Các thầy đạo trưởng đêm ngày lo âu

Trốn hoài chẳng biết ở đâu
Nhiều khi đói lả ruột sầu cả ra
Gia đình giúp giấu trong nhà
Luôn luôn kính mến các cha các thầy

Bốn cha hay trốn ở đây
Một hôm tên Đê phản thầy báo quan
Ham tiền bởi tấm lòng tham
Giu-đa bán Chúa hấn làm y chang

Trịnh Quang Khanh rất hiểm nham
Ác quan đem lính đến làm đảo điên
Vây làng Phúc Nhạc gấp liền
Cha Ngân, cha Lý, bỗng nhiên cùng đường

Bà Đê chỉ xuống rãnh nương
Lấy rom chưa kịp phủ đường lính vô
Bắt người chúng đánh điên rồ
Cùm gông nặng trĩu quàng vô sổ sàng

Tập trung giữa cửa đình làng
Nữ tu, thầy cả gông mang nặng nề
Tuổi già như thế bà Đê
Chiếc gông quá nặng lê thê buộc vào

Ác quan ngồi ở trên cao
Mặt mày bặm trợn đánh vào thảo dân
Xót xa cho thú ngu đần
Tịch thu cướp bóc rần rần khắp nơi

Giải về Gia Định xa vời
Gông già sức yếu rã rời xác xơ
Ngang đường ai cũng thần thờ
Đau lòng xót cảnh bần nhơ quan làm

Mãi rồi cũng đến Thành Nam
Giam cùng hai nữ tu cam khổ nhiều
Ác quan hành hạ đủ điều
Buộc bà chối đạo làm chiêu giải sầu

Nhưng nào có dễ vậy đâu
Niềm tin vững chãi thấm sâu trong hồn
Thánh thần thúc đẩy ơn khôn
Từng lời mạch lạc tôi tôn kính Ngài

Ngàn đời cũng chẳng phôi phai
Buộc tôi bỏ đạo của Ngài đừng mong!
Ác quan tâm độc đầy lòng
Lột trần cho xấu không xong nổi khùng

Củ cây đánh xuống chập chùng
Da thịt nát cả khắp vùng máu ra
Thế mà hăn cũng không tha
Nhục hình cứ thế tăng gia thêm nhiều

Con gái bà đến một chiều
Vào tù thăm mẹ tiêu điều khóc thương
Bà khoe mặc áo hoa hường
Hồn mẹ đang tỏa ngát hương dâng Ngài

"Con về giữ đạo khoan thai
Sau này gặp mẹ nay mai Nước Trời"
Những lời vàng ngọc tuyệt vời
Tấm gương kim cổ để đời cho ta

“Con về chăm sóc việc nhà
Thương người kính Chúa đó là đạo ngay
Hãy cầu cho mẹ trong này
Được ơn bền đỗ khôn lay đến cùng”

Quang Khanh ác độc lạ lùng
Mang ra rắn độc khảo cung đàn bà
Cột quần áo lại giữa nhà
Sai đem rắn độc mắng xà thả vô

Thực là một chuyện điên rồ
Ngỡ rằng rắn cắn, ai ngờ bò ra
Mãng xà không hại chi bà
Hiền hơn cái lũ quan tà ác gian

Đánh bà giải xuống nhà giam
Suốt liền ba tháng đủ cam khổ rồi
Tình yêu thánh hiến lên ngôi
Sức tàn lực kiệt hết rồi còn chi

Phó dâng hồn xác sinh thì ⁶
Hồn hương bay bổng ra đi về trời
Mười hai tháng bảy nghỉ ngơi ⁷

⁶ Trong giờ hấp hối người ta thường nghe bà cầu nguyện: “*Lạy Chúa, Chúa đã chịu chết vì con, con hết lòng theo thánh ý Chúa. Xin Chúa tha mọi tội lỗi cho con*”. Cuối cùng bà dâng lời sau hết: “*Giêsu Maria Giuse! Con xin phó linh hồn và thân xác con trong tay Chúa, xin ban ơn cho con được tuân theo ý Chúa trong mọi sự*”.

⁷ Bà Annê Đê đã về nhà cha trên trời trong tinh thần thánh thiện vào ngày 12.07.1841, sau ba tháng bị giam cầm hy sinh vì đức tin. Bà hưởng thọ 60 tuổi.

Tấm gương sáng mãi để đời soi chung ⁸

Trên hàng Hiền Thánh ung dung ⁹

Cầm nhành thiên tuế mừng cùng khắp nơi

Tấm gương Thánh Nữ sáng ngời

Cháu con hãnh diện muôn đời chúng nhân.

Trầm Hương Thơ

⁸ Bà Annê Lê Thị Thành thực xứng danh là gương mẫu và là bốn mạng các bà mẹ Công Giáo Việt Nam.

⁹ Ngày 02.05.1909 ĐGH Piô X đã suy tôn ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiền Thánh.

CHÂN PHƯỚC ANRÊ PHÚ YÊN

Thầy Giảng Tử Đạo (1625-1644)¹⁰



Dòng máu thấm anh hùng tử đạo
Hạt giống đầu Công Giáo Việt nam
Anrê tiên khởi đã làm
Phú Yên mảnh đất muôn năm thấm màu

Tình yêu Chúa, tình đầu dâng hiến
Hóa thân thành bánh miến rượu nho
Anrê hồn rất thơm tho
Máu tim chảy xuống thấm no ân tình

¹⁰ Anrê Phú Yên sinh tại tỉnh Phú Yên năm 1625. Rửa tội năm 15 tuổi, cùng lúc với bà mẹ góa Gioana và các anh chị, do chính cha Đắc Lộ (Alexandre de Rhodes) là người soạn ra chữ quốc ngữ cho chúng ta viết bây giờ.

Mười chín tuổi bình minh đang rạng
"Bước theo Thầy" hiến mạng tiến dâng
Đẹp thay gieo bước Tin Mừng
Nở xanh đồng lúa tung bùng vươn lên

Anrê oi, Phú Yên ghi dấu
Lưỡi gươm đòi xuyên thấu tâm can
Máu đào thấm đất chảy lan
Mọc lên ngàn vạn mệnh mang ân tình

Ôi đẹp quá, chuyện tình yêu ấy
Hoa Măng Lăng thuở đầy đỏ tươi
Tôi xin viết chút về người
Ghi vào tình sử để đời soi gương

Mười lăm tuổi lên đường theo Chúa
Cha Đắc Lộ mới rửa tội cho
Tâm hồn thánh thiện thơm tho
Tuổi thời còn nhỏ chí to hơn người

Rất thông minh tươi cười duyên dáng
Bốn năm học thầy giảng truyền rao
Măng Lăng yêu quý dạt dào
Quy Nhơn mở rộng ôm vào trong tim

Thầy giúp ai kiếm tìm chân lý
Đạo Chúa Trời thiên ý truyền rao
Tim dâng dâng tựa sóng trào
Vươn cao, cao ngất dạt dào hương thơ

Muôn hiểm nguy đang chờ phía trước
Theo chân Thầy tiến bước truyền rao
Hạt gieo phải tắm máu đào
Vươn lên mới nở ngạt ngào trầm hương

Theo Giêsu yêu thương là chính
Như gương Thầy chẳng tính thiệt hơn
Yêu thương xóa bỏ oán hờn
Chứng minh hoàn hảo cung đôn muôn năm

Ra pháp trường hồn cầm chẳng có
Máu chiên lành thắm đỏ như son
Giáo đâm ba nhát lời còn
"Con xin dâng hiến cho tròn đạo ngay" ¹¹

Một tên lính ra tay cú chót
Gươm vươn cao chém vút đầu roi
Linh hồn thầy đã nghỉ ngơi
Bay về mãi tận quê trời an vui ¹²

Anrê máu thân vùi xuống đất
Hạt nảy mầm tất bật vươn lên
Phú Yên vững chãi làm nền
Niềm tin sắt đá vững bền muôn năm

¹¹ Cuộc hành quyết Thầy Anrê được thi hành bằng mấy nhát lao đâm thấu cạnh sườn bên trái, và sau cùng khi một người lính sắp dùng đao chém đầu, Thầy lớn tiếng kêu lên "Giêsu". Cho tới hơi thở cuối cùng, Thầy Anrê đã chứng tỏ lòng kiên trung trong việc chấp nhận dâng hiến tế cuộc sống vì lòng tin yêu Chúa Kitô.

¹² Tử đạo ngày 26 tháng 7 năm 1644.

Ngôi nhà thờ Măng Lăng cổ kính
Tượng của ngài còn chính nơi đây
Ba trăm năm lẻ chiều đây
Đầu tiên sách Việt nơi này còn nguyên

Như Anrê Phú Yên còn mãi
Hàng Chân Phước trọng đại kính tôn ¹³
Hương thơm vẫn mãi trường tồn
Tình yêu Thiên Chúa là môn đệ Ngài

Nay trên hàng khoan thai Chân Phước
Cho bao người tiếp bước đi theo
Tình yêu đâu tính giàu nghèo
Hăng say tiến bước đi gieo Tin Mừng.

Trầm Hương Thơ

Năm 15 tuổi ngài được rửa tội cùng lúc với bà mẹ góa Gioana và các anh chị, do chính cha Đắc Lộ (Alexandre de Rhodes).

Một năm sau khi chịu phép Rửa Tội, tức là năm 1642, Anrê được cha Đắc Lộ nhận vào nhóm cộng sự viên thân tín của ngài, và sau một năm huấn luyện thêm về tôn giáo và văn hóa, Anrê được gia nhập Hội Thầy Giảng gọi là "Nhà Đức Chúa Trời" mà cha Đắc Lộ đã khôn ngoan thành lập: các thành viên Nhà Đức Chúa Trời cam kết, bằng lời hứa chính thức và công khai, suốt đời phụng sự Giáo

¹³ Ngày 05.03.2000, ĐGH Gioan Phaolô II tôn phong lên bậc Chân Phước.

Hội trong việc giúp các linh mục và truyền bá Tin Mừng.

Lòng hăng say của Thầy Anrê sống trọn điều quyết tâm khi chịu phép Rửa đã chuẩn bị cho Thầy can đảm đương đầu với cuộc tử đạo và ngoan ngoãn đón nhận ơn tử đạo Thiên Chúa rộng ban cho Thầy.

Theo thói quen tại đây, cha Đắc Lộ xin và được phép trải một tấm chiếu dưới người Thầy Anrê để hứng lấy máu Thầy, nhưng Thầy Anrê không muốn nhận điều ấy, Thầy muốn máu mình thấm xuống đất, để được giống như máu cực trọng Chúa Kitô đã đổ ra. Trong khi đó, Thầy Anrê nhấn nhủ các Kitô hữu hiện diện hãy luôn kiên vững trong đức tin, đừng buồn phiền vì cái chết của Thầy, và hãy giúp lời cầu cho Thầy được trung thành tới cùng.

Lạy Chúa, xin cho các giáo lý viên và các bạn trẻ, ở bất cứ hoàn cảnh nào, dù nơi bị cấm cách, hay trong xã hội tân tiến với nhiều quyến rũ, biết noi gương Chân Phước Thầy Giảng Anrê Phú Yên, hăng say loan truyền Tin Mừng Tình Yêu và Hòa Giải và trung kiên theo Chúa Giêsu, hiến mạng sống đáp trả lại tình yêu của Ngài.

THÁNH PHÊRÔ NGUYỄN VĂN TỰ

Linh Mục Tử Đạo (1796-1838) ¹⁴



Một bảy chín sáu sinh ra
Cậu Nguyễn Văn Tự, thánh là Phê-rô
Từ nhỏ cậu đã đi vô
Học làm Linh Mục Kitô giúp đời

Niềm Tin-Cậy-Mến sáng ngời
Học hành tấn tới tuyệt vời thăng hoa
Mồng bốn tháng một giao hòa
Một tám hai bảy mọi nhà hân hoan

¹⁴ Ngày 27.05.1900 ĐTC LeoVIII tôn phong Ngài lên hàng Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐTC Gioan Phaolô II tôn phong Ngài lên bậc Hiển Thánh.

Ninh Cường ca khúc khai hoàn
Lãnh chức Linh Mục khôn ngoan hơn người
Luôn luôn nhỏ nhẹ tươi cười
Mười hai năm lẻ giúp người đó đây

Hai chín tháng sáu năm này
Quân lính kéo đến bao vây đầy nhà
Vô thần ra lệnh bắt cha
Vào tù hăm dọa khảo tra dụ hàng

Lính thì lắm đứa ngang tàng
Nhưng Ngài vẫn cứ nhẹ nhàng vui tươi
Cuối cùng chẳng dụ được người
Chúng ra lệnh chém hai người nơi đây

Cùng ông Trùm Cảnh hai thầy¹⁵
Đầu rơi, máu Tử Đạo đầy đất nâu
Bắc Ninh thơm hạt thắm sâu
Ngày nay trở thắm hoa màu đó đây

Đức Trai, Kẻ Mối xứ này
Bắc Ninh nay vẫn nở đầy lời cha
Dạy điều nhân đức thật thà
Lời Ngài rao giảng ban ra khắp vùng

*„Chúa là Thượng Phụ trên cùng
Kính tôn trên hết khôn trùng đời tôi*

¹⁵ Hai vị bị xử chém cùng phút cùng ngày cùng giờ ngày 05.09.1838 tại Bắc Ninh. Mộ hai Ngài bây giờ chôn tại họ Nghĩa Vũ, Yên Dũng, Bắc Ninh.

Vua là Trung Phụ trên ngôi
Tôi luôn trung tín trên môi miệng lời

„Song Thân Hạ Phụ trên đời
Đó là đạo Chúa sáng ngời trong tôi
Đạo trời sáng khắp tinh khôi
Hàng ngày tôi giữ trên môi miệng lòng“¹⁶

Hôm nay trời rực nắng trong
Giáo hội mừng kính khắp vòng thế gian
Hai bậc hiển thánh Việt Nam
Ngày năm tháng chín hàng năm kính Mừng.

Trầm Hương Thơ

¹⁶ Là những câu danh ngôn của ngài để lại cho đời, khi trả lời các quan tra khảo Ngài.

THÁNH TÔMA THIỆN

Chủng sinh Tử Đạo (1820-1838)



Một tám hai mươi sinh ra
Tại làng Trung Quán anh ta chào đời
Tôma Thiện mắt sáng ngời
Lớn lên tuần tú đáng đời thư sinh

Học hành tấn tới thông minh
Ăn nói nhỏ nhẹ dâng mình theo Cha
Tĩnh tình ngay thẳng thật thà
La-tinh cậu học thiết tha đêm ngày

Thấy cậu mọi mặt đều hay
Cha Kim giám đốc gọi ngay cậu vào
Di Loan, Quảng Trị lên cao
Chủng viện mới được ban trao chức thầy

Ai ngờ mới tới nơi đây
Đã bị quân lính bao vây nhà dòng
Cha Tụ thấy chuyện chẳng xong
Khuyên cậu hãy trốn còn mong về nhà

Tôma cương quyết thật tha
Bề trên đã gọi con ra gặp ngài
Hiểm nguy con chẳng đoái hoài
Đường con đã chọn không ngoài ý Cha

Thế là lính bắt giải ra
Di Loan lục soát từng nhà khắp nơi
Tô ma Thiện mặt sáng ngời
Quan nhìn thấy vậy nhẹ lời khuyên can

Nếu anh bỏ đạo ta ban
Ta gả con gái hưởng nhàn nơi đây
Nếu không chết chẳng toàn thân
Tôma Thiện nói như vậy với quan

*"Tôi không màng chức thế gian
Tôi chỉ ham chức cao sang trên trời"* ¹⁷
Thẳng ngay từ chối khơi khơi
Vị quan thấy nói tổn lời bực thêm

Truyền lời ra đánh cho mềm
Còn sai quân lính lấy kèm kẹp da
Thêm hai trận nữa là ba
Bắt nằm phơi nắng đến da đen ngòm

¹⁷ Câu nói để đời của Tôma Thiện.

Để cho nhịn đói héo còm
Máu ra thấm áo đỏ lòm như son.
Bắt đập Thánh Giá Chúa Con
quyết tâm từ chối giữ tròn đạo ngay

Hai mốt tháng chín là ngày
Dem ra xử giáo tại ngay Nhan Biều
Tôma Thiện chẳng nói nhiều
Người con Giáo Hội thương yêu về trời

Vừa tròn mười tám tuổi đời
Anh Hùng Tử Đạo sáng ngời cao sang
Giáo Hoàng phong thánh ngang hàng
Những bậc hiển thánh cao sang cử trừng

Hôm nay Giáo Hội mừng cùng
Với hai Thánh nữa cũng chung một ngày
Thánh Phan Tử Đạo hôm nay¹⁸
Mátthêu Thánh Sử thật hay Tông Đồ.¹⁹

Trầm Hương Thơ

¹⁸ Thánh Linh Mục Tử Đạo Jaccard Phan cũng bị xử giáo chung cùng giờ.

¹⁹ Ngày 21.09. Giáo Hội cũng kính Thánh Mátthêu là người đầu thuế đã được Chúa Giêsu gọi theo làm tông đồ. Sau này viết lại Phúc Âm. Ta hay gọi là Thánh Sử.

THÁNH PHANXICÔ TRẦN VĂN TRUNG

Cai đội Tử Đạo (1825-1858)



Nhà thờ ở xứ Dương Sơn
Có một mộ Thánh ban ơn gia đình
Văn Trung tên thánh Phan Sinh
Là cai đội trưởng gia đình giáo dân

Siêng năng đạo đức chuyên cần
Dầu trong quân ngũ vẫn lần chuỗi luôn
Chăm lo thăng tiến linh hồn
Từ sương mai đến hoàng hôn cuộc đời

Người cha gương mẫu tuyệt vời
Bốn người con nhỏ cùng người vợ yêu
Ai ngờ vào một buổi chiều

Lệnh vua Minh Mạng trong Triều ban ra

Bắt người Công Giáo khảo tra
Giết cho bằng sạch đạo là theo tây
Nhiều vị quan đã giải bày
Đạo từ Thiên Chúa ăn ngay ở lành

Lệnh vua vẫn quyết thực hành
Bắt người cai đội ngay lành Văn Trung
Khảo tra cho đến kỳ cùng
Bắt đập thánh giá vấy vùng không qua

Ai qua sẽ được quan tha
Ra ngoài làm lính xông pha chiến trường
Nhiều người sợ bước bình thường
Riêng anh cai đội kiên cường không qua

*"Đánh Tây tôi sẽ xông pha
Bước qua Thánh Giá tôi thà đầu rơi
Đời tôi thờ kính Chúa Trời
Chết vì danh Chúa rạng ngời sợ chi"* ²⁰

Gông cùm vào cổ dẫn đi
Bao nhiêu roi vọt khác gì Chúa xưa
Trần Văn Trung quyết xin thưa
Con yêu mến Chúa vẫn chưa thỏa lòng

Vợ con đâm lẹ tuôn ròng
Nhấn lời, sống phải trinh trong theo Ngài

²⁰ Danh ngôn của Ngài để lại.

Chớ đừng than vắn thở dài
Mở mang nước Chúa công gai lẽ thường.

Hiên ngang ra giữa pháp trường
Xin vẽ Thánh Giá, biểu dương danh Ngài ²¹
Thánh Giá trên cổ khoan thai
Ba hồi trống lệnh đầu ngài lìa xa

Máu Ngài ươm xuống An Hòa ²²
Nảy sinh tín hữu nở hoa khắp miền
Bao anh hùng, lắm tài hiền
La Vang Quảng Trị hiển nhiên anh hùng

Phan-xi-cô Trần Văn Trung
Ngày nay Giáo Hội mừng chung kính người
Tháng mười ngày sáu vui tươi
Dương Sơn giáo xứ mộ người vinh quang

Ngài là Hiến Thánh huy hoàng
Sinh ở Phan Xá là làng mẹ cha ²³
Một tám hai lăm sinh ra
Quảng Trị hãnh diện nơi nhà Thánh Nhân.

Trầm Hương Thơ

²¹ Ngài xin được vẽ Thánh giá trước ngực khi ra pháp trường.

²² An Hòa ở Huế là pháp trường lớn, Ngài bị chém đầu ngày 06.10.1858.

²³ Ngài sinh năm 1825 tại làng Phan Xá, Quảng Trị.

THÁNH PHAOLÔ TỔNG VIẾT BỪNG

Quan Thị Vệ Tử Đạo (1773-1833) ²⁴



Một bảy bảy ba chào đời
Con nhà quyền quý sáng ngời công danh
Gia đình Công Giáo trung thành
Tổ tiên truyền lại ngọn ngành trước sau

Mấy đời quan đã tươi màu ²⁵
Thanh liêm cần mẫn thuộc lâu sử kinh
Cuộc đời đang đẹp tươi xinh

²⁴ Đức Thánh Cha Lêô XIII đã tôn phong ngài lên bậc Chân Phước ngày 27.05.1900 và Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã tôn phong Hiển Thánh ngày 19.06.1988.

²⁵ Giòng tộc của Ngài đã làm quan từ thời nhà Lê và trải qua nhiều đời. Ngài là quan thị vệ ở trong triều đình.

Bỗng đầu họa xuống thật kinh hồn người

Vua Minh Mạng dứt tiếng cười
Lệnh vua truyền xuống bắt người Kitô
Đánh đòn giáng xuống gia nô
Truyền cho bỏ đạo Gia Tô ngay nào

Đời như một giấc chiêm bao
Bên đời bên đạo, bên nào trọng hơn
Đời thôi lắm thứ lòn vòn
Bao nhiêu cám dỗ chập chờn vây quanh

Nhưng người quân tử ngay lành
Tôn thờ Thiên Chúa thôi đành từ quan
Một năm làm lính gian nan ²⁶
Gương lành sống đạo lan sang mọi người

Luôn luôn vui vẻ tươi cười
Xung quanh bè bạn bao người mến thương
Đời đâu đã hết đoạn trường
Phaolô họ Tống Viết Bường tưởng xong

Ai ngờ một buổi trời trong
Chiếu vua hạ xuống lại còng ngang nhiên
Dem về tra khảo liên miên

²⁶ Vì không chịu bỏ đạo theo lệnh vua Minh Mạng nên bị vua giáng xuống làm lính hơn một năm. Trong thời gian này ngài đã dạy đạo cho 11 người lính vào đạo. Sau hơn một năm khi Ngài bị bắt thì vua mới phát giác ra việc này nên truyền bắt tất cả, lệnh ra ai bỏ đạo sẽ được tha, và 5 người sợ quá đã đồng ý bỏ đạo còn lại 6 người đều bị giết tử đạo.

Giết người công giáo khắp miền gần xa
Khuyên ngài bỏ đạo sẽ tha
Điềm nhiên ngài mới thật thà gởi thừa
Đòi tôi vui mấy cho vừa
Sống đời sẽ chỉ là thừa nếu ta

Bỏ Chúa để sống xa hoa
Nếu mà như vậy tôi thà đầu rơi
Những lời cương nghị tuyệt vời
Tuyên xưng Thiên Chúa đòi đòi quang vinh

Hiển dăng Thánh Lễ huyền linh ²⁷
Trong đêm thánh hiến đòi mình lên Cha
Dâng hồn miệng hát câu ca
Chứng nhân anh dũng nở hoa ân tình

Lệnh vua truyền xuống tử hình
Xứ nơi Thợ Đúc lý hình vung đao
Phủ Cam uơm đậm máu đào
Như hạt giống tốt gieo vào đất nâu

Ngày nay đồng lúa tươi màu
Đạo ngay phát triển thêm giàu tình thương
Ngài là hiển thánh siêu thường
Ngày nay Giáo Hội tuyên dương kính mừng.

²⁷ Vì Ngài là một vị quan thanh liêm, vua Minh Mạng sợ giết ban ngày sẽ quá nhiều người kéo đến nên truyền lệnh lúc 5 giờ chiều ngày 23.10.1833 và xử trảm luôn trong đêm đó (nên gọi là hiển lễ huyền linh) tại nền nhà thờ đã bị phá xứ Thợ Đúc tại Huế và bêu đầu Ngài 3 ngày để cho những người khác sợ mà bỏ đạo. Xác Ngài được chôn tại Phủ Cam Huế.

Đôi lời viết lại tượng trưng
Anh hùng Tử Đạo lễ mừng hôm nay
Hai ba tháng mười là ngày ²⁸
Kính mừng vị Thánh lòng ngay chân thành.

Trầm Hương Thơ

²⁸ Ngài được Giáo Hội mừng kính ngày 23.10. hằng năm.

THÁNH BÊNADÔ VŨ VĂN DUỆ

Linh Mục Tử Đạo (1755-1838) ²⁹



Mẹ cha Công Giáo siêng chăm
Vào năm một bảy năm lăm chào đời
Tinh anh đôi mắt sáng ngời
Bênadô Duệ tên thời đặt cho

Gia đình đạo giáo chăm lo
Dạy con kinh hạt học cho thấm nhuần
Quần Anh, Nam Định bội phần
Lớn lên chí ước ân cần đòi tu

Cậu luôn chăm chỉ cần cù
Học tu nhân đức khiêm nhu chân thành
La Tinh, Nho Giáo học rành
Vào thời bách đạo tan tành khắp nơi

²⁹ Linh mục Bênadô Vũ Văn Duệ được Đức Lêo XIII suy tôn lên bậc Chân Phước ngày 27.05.1900. Ngày 19-06-1988, Đức Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển thánh.

Khó khăn chồng chất không ngại
Tu hành gián đoạn chờ thời thuận cho
Tu chui lủm lúc lủm lo
Bốn mươi tuổi chẵn lò mò thụ phong

Bền ơn quyết chí cũng xong
Bài sai phục vụ đẩy lòng ra đi
Khó khăn đâu có ngại gì
Ước mơ truyền đạo từ khi hiểu đời

Hăng say không chút nghỉ ngơi
Sống đời nhiệm nhặt tuyệt vời giản đơn
Chiếu manh trái xuống không tron
Gồ ghề mảnh gỗ còn hơn đá dầm

Đêm vài ba tiếng lưng nằm
Canh ba gà gáy lạnh căm dậy liền
Hãm mình là chính phải liền
Sống đời theo Chúa luôn kiên vững bền

Tràng hạt kính Mẹ dâng lên
Một lòng quý mến đáp đền tình yêu
Lời kinh giáo xứ sáng chiều
Cả lương lẫn giáo cũng đều quý thương

Ngài như ngọn đuốc dẫn đường
Tận tình giúp đỡ người lương khó nghèo
Nhiều người học đạo xin theo
Nhờ gương sống tốt đơn nghèo bình dân

Thời gian thấm thoát trôi dần
Tuổi gần tám chục tấm thân héo tàn
Mất mồ chân mỗi tiếng khàn
Lại thời cấm đạo muôn vàn khó nguy

Giáo dân phải dẫn cha đi
Lang thang trốn tránh mỗi khi lính về
Vào nơi cuối nẻo sơn khê
Quan quân lục soát kiểm kê khắp cùng

Bắt người công giáo tập trung
Khảo tra già trẻ tàn hung chưa từng
Quang Khanh tổng đốc vang lừng
Ác quan đệ nhất không ngưng giết người

Nhất tâm quét sạch đạo Trời
Đốt bao chũng viện lửa ngời khắp nơi
Đức Cha thầy cả di dời
Rày đây mai đó khôn nơi nổi sầu

Tám ba bạc trắng mái đầu
Sống thời đã đủ ngai đầu sợ gì
Mỗi lần nghe tiếng quân đi
Ngài liền lớn tiếng sợ chi lính vào

Hiên ngang chẳng chút nôn nao
Tôi là đạo trưởng xin chào các anh
Lính nghe thấy thế vây quanh
Bắt ngài trói lại giải nhanh vào tù

Vững như bạn thạch khiêm nhu
Thấy già tổng đốc tướng ngu khuyển hàng
Đặt hình Chúa bắt bước sang
Bước qua mau sẽ khỏi mang gông xiềng

Nhưng ngài mau mắt nói liền
Quan đừng có thấy tôi hiền mà khinh
Làm sao dám bỏ Chúa mình
Ham chi một chút phù vinh cuộc đời

Tôi đây thờ kính Chúa Trời
Đạo ngay lẽ thật tuyệt vời cao siêu
Mười Điều Răn dạy những điều
"Yêu người kính Chúa" sớm chiều đòi tôi

Làm lành lánh ác mà thôi
Giúp người nghèo khổ chuyện tôi tránh xa
Tùy quan muốn giết hay tha
Đòi tôi đã sống tám ba tuổi rồi

Nói rồi cầm chuỗi Mai Khôi
Trường kinh lại nở trên môi miệng lòng
Quan liền thảo án cho xong
Trình vua Minh Mạng xử trong lệnh triều

Tám ba đã quá luật điều ³⁰
Nhưng vua Minh Mạng ghét nhiều ký ngay
Truyền cho trăm quyết tên này

³⁰ Chiều theo luật lúc bấy giờ thì tuổi già như ngài là không phải chịu tử hình.

Tội là đạo trưởng hăng say rao truyền

Đeo gông còn chẳng chịu yên
Mà còn giảng đạo huyền thuyên trong tù
Gia Tô tả đạo thầy tu
Ta truyền chém sạch cho dù tuổi cao

Lệnh vua truyền đã gọi vào
Nghe tin dòng máu dâng trào châu thân
Bên đô Duệ ân cần
Giêsu con được thông phần phúc ân

Tử vì đạo Chúa giữa trần
Là một vinh hạnh bội phần cho con
Theo Giêsu phải cho tròn
Gôlgôtha đó núi còn đợi mong

Linh hồn con đã dọn xong
Ngày mai thợ gặt thỏa lòng reo ca
Pháp trường Bảy Mẫu khiêng ra ³¹
Hai bên gươm giáo như hoa nhảy mừng

Lời kinh cha hát chẳng ngưng
Vết chân truyền giáo Tin Mừng nở hoa
Gông xiềng giờ được tháo ra
Phó dâng hồn xác lên Cha trên trời

³¹ Khi ra pháp trường Bảy Mẫu, vì ngài già yếu và nhịn ăn nhiều ngày nên đi không nổi nữa, lính phải khiêng cáng ngài ra.

Tâm vui nhân diện sáng ngời
Bước chân trung tín cuối đời là đây
Hồn tươi trong tấm thân gầy
Tấm trong ơn gọi ngất ngây nhân lành

Ba hồi trống giục tành tành
Lưỡi đao chém xuống thật nhanh khái hoàn
Máu đào nhuộm thắm hân hoan
Thắm vào giải đất diễm toàn mai sau

Vươn lên đồng lúa xanh màu
Ngàn năm ghi dấu niềm đau Tin Mừng
Lời ngài phát triển không ngưng
Giáo dân Lục Thủy không ngừng tiến lên

Mộ ngài còn đó vững bền
Tấm gương anh dũng vang rền xưa nay
Kính ngài thánh Duệ đạo ngay
Mồng một tháng tám là ngày hân hoan.

Tấm gương mực tử diễm toàn
Hy sinh hiến tế khái hoàn phục sinh
Giêsu đường của Thầy mình
Thiên đường hưởng phúc ân tình cùng Cha.

Trầm Hương Thơ

THÁNH AUGUSTINÔ PHAN VIẾT HUY

Quân nhân Tử Đạo (1795-1839) ³²



Phan Viết Huy, Bùi Chu Nam Định
Là quân nhân người lính kiên trung
Giang hồ quen thói vẫn vùng
Mỗi khi xung trận anh hùng hơn ai

Làm trai phải có tài mưu lược
Mới hơn người mới vượt xung quanh
Một người lính rất nổi danh
Vợ con đã có nhưng anh đeo bông

³² Thánh Augustinô Phan Viết Huy sinh 1795 tại Hạ Linh, Bùi Chu, Nam Định. Tử đạo 13.06.1839, tại Thừa Thiên. Sau khi tự nộp mình, ngài bị căng xác trên một cái giá và bị cưa làm hai mảnh, cùng với Thánh Nicholas Thế.

Một thời gian cũng không giữ đạo
Tính kiêu hùng mạnh bạo hơn ai
Làm trai thỏa chí đời trai
Một thời vợ cả, vợ hai giữa đời

Sống đến mấy năm trời như thế
Bỏ thánh đường kinh kệ bỏ luôn
Thời gian thấm thoát trôi tuôn
Một hôm bỗng thấy nổi buồn gặm tâm

Gặp linh mục âm thầm thú tội
Ngài khuyên can hối lỗi Chúa tha
Nhất tâm chàng trở về nhà
Chia tay vợ bé để mà tu thân

Trong quân ngũ ân cần giúp nước
Trận hiểm nguy đi trước mở đường
Đồng đội ai cũng mến thương
Viết Huy rất mực can trường hơn ai

Bỗng một hôm họa tai ập tới
Lệnh vua truyền xuống với toàn dân
Ai là Công Giáo trong quân
Tập trung hết thầy cuối tuần kiểm tra

Năm trăm lính lọc ra Công Giáo
Lệnh truyền rằng bỏ đạo được tha
Bằng không sẽ bị gông tra
Đánh đòn đầy đọa đem ra tử hình

Ai muốn sống bước sang bên trái
Bao nhiêu người sợ hãi bước qua
Còn mười lăm lính không ra
Quan truyền nọc xuống khảo tra nát nhừ

Bắt vợ con vào tù khuyển nhử
Bỏ đạo đi được đủ thứ quyền
Để được sống kiếp bình yên
Mười ông đồng ý còn riêng năm người

Trịnh Quang Khanh mới cười nham hiểm
Màn tra tấn đỉnh điểm đau thương
Phan Viết Huy rất can trường
Đứng ra đại diện tỏ tường lời ngay

Thưa quan lớn kẻ này râu rỗ
Đạo thờ Trời nào có gì sai
Tôi tuy là kẻ bất tài
Mười Điều Răn Chúa công khai rõ ràng

Dạy ta sống đoàn hoàng tử tế
Sao ngài lại có thể xuống tay
Giết đi bao kẻ lành ngay
Sống đời tử tế hàng ngày thế sao?

Quan hung dữ hét gào đuổi lý
Sai lính càn đánh thí thật đau
Tắm thân da thịt nát nhàu
Dã man tra tấn máu đào bết bê

Tám tháng trời mọi bề khổ thế
Phan Viết Huy chưa thể chết ngay
Còn thêm vạn sự đọa đày
Quyết không chối đạo thân này phó dâng

Rồi cái ngày phúc ân cũng đến
Phó linh hồn làm nền cháy tan
Cửa đôi thân xác bạo tàn
Căng trên cái giá máu chan khắp vùng

Thừa Thiên đó cuối cùng dâng hiến
Gương anh hùng ngọn nến ngàn thu
Soi vào bóng tối ba thù
Không bao giờ tắt mặc dù khó khăn

Gương hy sinh sử xanh còn thắm
Đỏ máu đào sâu thẳm đức tin
Quyết đem mạng sống giữ gìn
Máu đào tử đạo trở nghìn cây xanh

Phan Viết Huy thánh danh còn mãi³³
Trên thiên đàng xin hãy độ trì
Quê hương cái ác qua đi
Bình an được đến thực thi muôn đời.

Trầm Hương Thơ

³³ Đức Lêô XIII phong Chân Phước ngày 27.05.1900. Đức Gioan Phaolô II tôn phong hiển thánh ngày 19.06.1988. Ngày 13.06. hàng năm là lễ kính.

THÁNH PHÊRÔ PHANXICÔ NERON BẮC

Linh Mục Tử Đạo (1818-1860) ³⁴



Sinh Bordeaux sao tên là Bắc?
Một tâm hồn xuất sắc hăng say
Giáo Hội mừng kính hôm nay
Việt Nam Tử Đạo vào ngày mồng ba

Quê hương ngài sinh ra Pháp Quốc
Hơn mười năm mơ ước Việt Nam
Bề trên mới cử cha sang

³⁴ Tên của Ngài là Phêrô Phanxicô Neron Bắc, sinh tại Bordeaux. Giáo Phận Saint Claude, quê hương bên Pháp của Ngài, chọn Ngài làm Thánh Quan Thấy của giới trẻ. và mừng kính mỗi năm vào ngày 03.11. hằng năm. ĐGH Piô X phong Ngài lên bậc chân phước ngày 02.05.1909. ĐGH Gioan Phaolô II phong Ngài lên bậc hiển Thánh ngày 19.06.1988.

Việt Nam máu đỏ da vàng thân yêu

Đến Kẻ Vĩnh một chiều xuân sắc
Đức Cha lấy tên Bắc đặt cho
Thật nhiều nhân đức thơm tho
Hiến dâng tất cả để lo cho người

Cha Bắc luôn tươi cười vui vẻ
Xứ Kim Sơn già trẻ mến thương
Ăn chay cầu nguyện kiên cường
Hãm mình, học hỏi, khiêm nhường, dẫn thân

Mười một năm ba lần bị bắt
Bao khổ đau khó ngạt chẳng nao
Gông kia cùm nọ đóng vào
Càng nhiều đau khổ, càng cao gương lành

Vua Tự Đức ban hành cấm đạo
Bắt các quan mạnh bạo ra tay
Giết sạch đạo trưởng càng hay
Cha Bắc đã bị bao ngày cùm gông

Dân đồn rằng thần sống hiển linh ³⁵
Hơn ba tuần cực hình bỏ đói
Lương dân kéo đến để coi
Một ông thần sống chẳng đòi thức ăn

³⁵ Ngài bị tra khảo cực hình và bỏ đói 21 ngày trong cũi chật hẹp mỗi ngày chỉ được một bát nước để uống, nhưng chẳng chết mà vẫn vui tươi. Thiên hạ đồn nhau là thần sống nên ngày đêm kéo đến để xem.

Thấy thế quan cho rằng không tốt
Tâu vua rằng tra nhốt đã lâu
Xin truyền lệnh để chém đầu
Nếu không dân cứ đến châu ngày đêm

Chiếu vua chuyển ra thêm phụng mệnh ³⁶
Xử trảm ngay y lệnh treo đầu
Ba ngày ném xuống sông sâu
Gây bao tang tóc thảm sầu, quê hương

Cha Độ nhờ người lương xin xác ³⁷
Bao nhiêu tiền chuộc các mối xong
Đầu ngài chìm xuống sông Hồng
Bao ngày tìm kiếm vẫn không thấy gì

Xác ngài được đưa đi an táng
Xứ Bạch Lộc cáng đáng về chôn
Một chín tám tám phong tôn
Lên hàng Hiển Thánh trường tồn an vui

Quê Hương ngài bùi ngùi tưởng nhớ

³⁶ Ngày 03.11.1860 ngài bị dẫn ra pháp trường Sơn Tây cách Hà Nội 50 cây số. Ngài xin cỡi trời và tự bước đi hiên ngang sau 21 ngày nhịn đói ra ra pháp trường. Chém đầu xong quan truyền treo đầu Ngài 3 ngày giữa chợ. (Vì vua Tự Đức kém xử như thế. Nên đây cũng là một lý do để người Pháp đánh vào Việt Nam.)

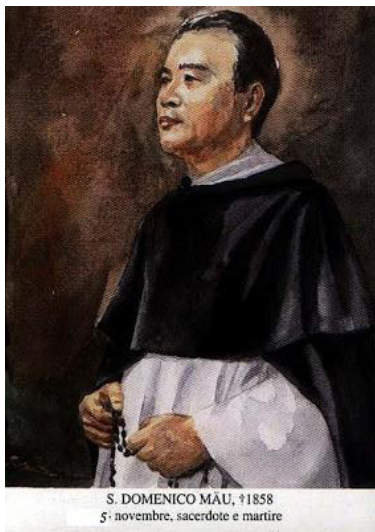
³⁷ Thủ Cấp Ngài sau đó bị quăng xuống sông Hồng, những người Công Giáo có đi tìm mấy ngày liền mà không kiếm được. Xác ngài được cha Độ nhờ người ngoại giáo đến xin chuộc, lấy lý do là làm phúc để đức cho con cháu, vì tội nghiệp ông tây không có thân nhân nào. Về chôn sau đó 3 ngày cha Độ và giáo dân tìm cách đưa về chôn tại xứ Bạch Lộc.

Giáo phận mừng nhắc nhở cháu con
Bốn mạng giới trẻ vuông tròn
Gương anh dũng mãi vẫn còn trong tâm.

Trầm Hương thơ

THÁNH ĐAMINH HÀ TRỌNG MẬU

Linh Mục Tử Đạo (1794-1858) ³⁸



Làng Phú Nhai, Xuân Trường, Nam Định
Hà Trọng Mậu Đaminh sáng ngời
Gia đình Công Giáo tuyệt vời
Một bảy chín bốn chào đời anh minh

Đaminh Mậu thông minh mau mắn
Chuyên học hành giỏi dẫn hơn người
Ngoan hiền vui vẻ tươi cười
Nguyện theo chân Chúa suốt đời kiên trinh

³⁸ Sinh năm 1794 tại Phú Nha, Xuân Trường Nam Định. Tử đạo ngày 05.11.1858 tại pháp trường bên bờ sông Hưng Yên. Đức Piô XII suy tôn cha Đaminh Hà Trọng Mậu, linh mục dòng Giảng Thuyết lên bậc Chân Phước ngày 29.04.1951. Ngày 19.06.1988 Đức Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển Thánh.

Dòng Đaminh hiến mình tu đức
Ba mươi lăm chịu chức quang vinh
Cả đời phục vụ chân tình
Ăn chay chuộc tội hãm mình hy sinh

Cả lương giáo hết tình quý mến
Vì Ngài đưa họ đến bình an
Ngài yêu Thánh Thể nồng nàn
Bao nhiêu khó nhọc cơ hàn vượt lên

Bổng lệnh vua từ trên truyền xuống
Cấm đạo Chúa, tình hướng khó khăn
Gây bao tang tóc nhọc nhằn
Đòi vua Tự Đức còn hằn vết nhơ

Làng Kẻ Diên tờ mờ đêm tối
Lính tràn vào ngập lối vào ra
Bắt ban hành giáo cùng cha
Đốt nhà phá hoại gông tra khốn cùng

Ngài khoan thai anh hùng thẳng thắn
Đạo thờ Chúa đứng đắn khắp nơi
Lời ngay ý đẹp cao vời
Dạy ta lẽ sống tuyệt vời biết bao

Như ngọn đèn tuyệt hảo soi sáng³⁹
Giúp bạn tù lai láng đức tin

³⁹ Trong nhà tù Ngài như là ngọn đèn soi đường cho mọi người. Ngài dạy đạo và rửa tội, giải tội và biến nhà tù thành nơi đọc kinh và giảng lời Chúa.

Ngày đêm dạy đạo hết mình
Nhà tù thành chỗ đọc kinh sớm chiều

Giải tội dạy đạo nhiều kẻ mến
Xin rửa tội tìm đến đạo ngay
Siêng năng lần chuỗi đêm ngày
Kiên trung anh dũng lời ngay việc lành

Làm gương sáng đầu ngành nhân đức
Gương hy sinh thom phúc gương lành
Mồng năm mười một vang danh
Tấm gương Tử Đạo trung thành hiến dâng

Ra pháp trường vui mừng đi trước ⁴⁰
Đoàn giáo dân cất bước theo sau
Hưng Yên mảnh đất tươi màu
Bao người Tử Đạo theo nhau đắp bồi

Giữa pháp trường ba hồi trống giục
Nhát guom đưa ngã gục máu tuôn
Gieo vào mảnh đất cội nguồn

⁴⁰ Khi thấy không thể làm cho vị chiến sĩ đức tin bỏ đạo, quan tỉnh Nam Định làm án trăm quyết cho cha và 21 giáo hữu khác. Khi biết tin này, cha Mậu tỏ ra hân hoan, giúp đỡ các giáo hữu xưng tội và chuẩn bị đón nhận hồng phúc tử đạo. Ngày 05.11.1858, trên đường ra pháp trường, mọi người đi dự đều có cảm tưởng cha đang nghiêm trang cử hành thánh lễ. Ngược mắt lên trời, đôi khi tay chấp lại, cha dẫn đầu đoàn người tử đạo. Khi đến nơi xử, bên bờ sông Hưng Yên, cha quỳ gối xuống, tiếp tục cầu nguyện ít lâu, rồi đưa cổ cho lý hình chém. Thi thể cha được mai táng trọng thể tại nhà thờ xứ Mai Linh, tỉnh Nam Định.

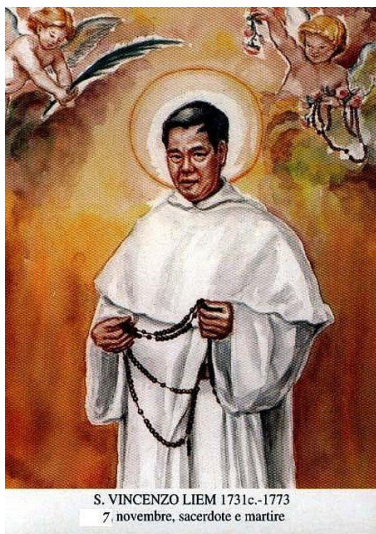
Bao hạt giống tốt luôn luôn trung thành

Hôm nay đây chuông thanh vang tiếng
Xứ Mai Linh kính viếng mộ ngài
Giáo Hội mừng kính công khai
Trên hàng Hiền Thánh xin ngài chở che.

Trầm Hương Thơ

THÁNH VICENT PHẠM HIẾU LIÊM

Linh Mục Tử Đạo (1732-1773) ⁴¹



Phủ Thiên Tường, Trấn Sơn, Nam Hạ
Phạm Hiếu Liêm sinh ra chào đời
Thôn Đông, Trà Lũ, là nơi
Quê cha đất tổ tuyệt vời thông minh

⁴¹ Vincentê Phạm Hiếu Liêm, Sinh năm 1732 tại Trà Lũ, Bùi Chu, Linh mục dòng Đa Minh, bị xử trảm ngày 7 tháng 11 năm 1773 tại Đồng Mô dưới đời chúa Trịnh Sâm.
Ngày 20.05.1906 Đức Piô X suy tôn các ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19-06-1988, Đức Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển thánh. Nhiều trường học đã nhận ngài làm Bốn Mạng, trong đó có trường cao đẳng Juan de Letran ở Phi Luật Tân, nơi ngài từng là học sinh. Thánh nhân quả là ánh vinh quang của dân tộc Việt nơi hải ngoại.

Nền đạo đức gia đình Công Giáo
Cha mẹ hiền sống đạo nét na
Mười hai tuổi rất hiền hòa
Vào trong nhà tập giúp cha rất nhiều

Thêm sáu năm học điều nhân đức
Nhận học bổng chính thức sang Phi
Bảy năm xuất sắc còn ghi
Lãnh chức Linh Mục thực thi vâng lời

Về quê hương dâng đời tận hiến
Là giáo sư chủng viện Trung Linh
Truyền đạt dạy dỗ hết mình
Châm ngôn ngài sống "Hòa Bình" thương yêu

Rồi đảm nhiệm thêm nhiều giáo xứ
Bao khó khăn vẫn cứ vượt qua
Tình yêu dân tộc bao la
Cả lương lẫn giáo đều là anh em

Bao thành công chẳng thềm tự mãn
Luôn khiêm nhường chẳng cạnh tình thương
Cầu nguyện suốt cả canh trường
Xin cho con được theo gương của Ngài

Tháng Mân Côi mừng hai, Lương Đống
Kính Đức Mẹ ngài sống mùa thương
Đang đi dâng Lễ giữa đường
Quan sai quân lính ngang xương bắt về

Mười hai ngày nặng nề tra tấn
Không có tiền tổng trấn bức thêm
Tra gông bốn chữ như nêm ⁴²
Giải lên quan phủ cho êm phần mình.

Chúa Trịnh Sâm cho trình về đạo
Giữa "Hội Đồng Tứ Giáo" trình bày
Lòng người muốn biết đạo ngay
Đi tìm chân lý đời này đúng sai

Lời chứng nhân của ngài lời cuốn
Bao nhiêu người cứ muốn nghe thêm
Lời ngài thanh thản êm đềm
Lý luận sâu sắc đạo Thiên Chúa Trời

Ba ngày liền tuyệt vời dẫn giải
Cả hội đồng cũng phải ngợi khen
Mẹ Trịnh Sâm, rất ghét ghen
Ép con truyền lệnh thấp hèn trăm ngay

Tháng mười một, ngày bảy hành quyết
Ngài ung dung chờ chết theo Cha
Bỗng đâu vua lệnh ban ra ⁴³
Cha Liêm được thả, cha Gia trăm đầu

⁴² Ngày 20.10. quan trấn bắt hai cha mang chiếc gông có ghi bốn chữ "Hoa Lang Đạo Su".

⁴³ Theo phong tục thời đó, lúc này vua có thể ân xá cho tội nhân. một viên quan khác lớn tiếng nói: "Hoa Lang Đạo đã bị nghiêm cấm, nhưng cho đến nay, chưa người dân Việt nào bị xử tử vì đạo này nên vua đại xá cho tên Liêm".

Vừa nghe thế ngài râu thẳng thắn
Hai chúng tôi đều đặn như nhau
Đều là đạo trưởng một màu
Kẻ tha người giết lòng đau sao đành

Xử như thế hổ danh đòi lắm
Xin cho tôi được tắm máu đào
Thà là chết được thanh tao
Hơn là sống nhục biết đời nào phai

Ngài xin được cả hai cùng chết
Hoặc là tha cho hết cả hai
Cuối cùng quăng xuống lệnh bài
Cả hai cùng chết một ngày vinh quanh.

Trầm Hương Thơ

Chánh tổng Xích Bích giam cha 12 ngày không thấy các tín hữu đưa tiền chuộc liền giải lên Phủ Hiến nộp cho quan trấn. Ở đây cha Liêm gặp một linh mục cùng dòng, cha Castaneda Gia đã bị giam ở đó. Hai anh em sung sướng cùng nhau chia sẻ ngọt bùi trong cảnh tù tội.

Ngày 20.10. quan trấn bắt hai cha trao cho quan phủ Thần Khê giải hai cha và hai cậu giúp lễ về kinh đô Thăng Long, ra mắt chúa Trịnh Sâm. Chính tại đây đã diễn ra Hội Đồng Tứ Giáo. Thái Tôn Dương Hậu dùng uy tín ép con là Tĩnh Đô Vương Trịnh Sâm phải xử tử hai vị linh mục. Do đó, ngày 04.11. Trịnh Sâm đã lên án trăm quyết hai cha. Hai

cậu giúp lễ bị kết án lưu đầy, đến khi nộp 100 quan tiền chuộc thì được trả tự do.

Ngày 07.11. hai cha bị đem đi xử, dân chúng đi xem rất

đông. Khi đoàn người dừng trước hoàng cung, một viên quan đọc bản án. Theo phong tục thời đó, lúc này vua có thể ân xá cho tội nhân. một viên quan khác lớn tiếng nói: *"Hoa Lang Đạo đã bị nghiêm cấm, nhưng cho đến nay, chưa người dân Việt nào bị xử tử vì đạo này nên vua đại xá cho tên Liêm"*.

Nghe thế cha Liêm vội lên tiếng thưa rằng: *"Cha Gia bị án trăm quyết vì lẽ gì thì cũng phải lên án trăm quyết cho tôi vì lẽ đó. Cha Gia là đạo trưởng, tôi cũng là đạo trưởng. Nếu luật nước không kết án tôi thì cũng không được kết án cha Gia. Vì tôi là công dân nước Việt, lẽ ra tôi phải giữ luật nước hơn ngài. Nhưng nếu giết cha Gia, còn tôi lại tha, án của vua không công bằng. Yêu cầu tha thì tha cả hai, giết thì giết cả hai. Thế mới là án công bình"*.

Những lời lẽ minh bạch của cha Liêm có thể là phát xuất từ tình nghĩa huynh đệ, không muốn xa lìa người anh em, cũng có thể là lời xin tha cho linh mục bạn, vì nhiều người chứng kiến cảm động và muốn cả hai cha được tha. Nhưng lời lẽ đó cũng có thể do lòng ao ước muốn dâng hiến chính mạng sống mình để làm chứng cho sự thật. Dầu sao thì bản án vẫn không thay đổi. Hai vị anh hùng đức tin đã vui mừng đọc kinh Tin Kính và hát kinh Lạy Nữ Vương trên đường ra pháp trường Đông Mơ. Những nhát gươm định mệnh, chứng tá tuyệt hảo cho Đức Kitô. Thi hài các ngài được rước về an táng tại Trung Linh.

THÁNH GIUSE NGUYỄN ĐÌNH NGHI

Linh Mục Tử Đạo (1771-1840) ⁴⁴



Hôm nay kính Thánh Giuse Nghi
Ngài đã tử đạo cũng chỉ vì
Bệnh vực người nghèo theo đạo Chúa
Công bình, bác ái ngài thực thi

Một bảy chín ba ngài sinh ra
Gia đình trung lưu, rất thật thà
Từ nhỏ đã dâng mình cho Chúa

⁴⁴ Linh Mục Giuse Nguyễn Đình Nghi, sinh năm 1771 tại Kê Vói, Hà Nội, bị xử trảm ngày 08.11.1840 tại Bấy Mầu dưới đời vua Minh Mạng. Thi thể cha Nghi được đưa về Kê Báng. Đức Lêo XIII suy tôn Ngài lên bậc Chân Phước ngày 27.05.1900. Ngày 19.06.1988, Đức Gioan Phaolô II suy tôn các ngài lên bậc Hiển Thánh.

Học xong trường giảng, giúp xứ nhà

Các cha thấy thầy rất thông minh
Đạo đức, hiền hậu, lại nhiệt tình
Thần học, tu đức, luôn thẳng tiến
Chịu chức Linh Mục ba mươi xinh ⁴⁵

Một năm cha phó xứ Sơn Miêng
Thêm xứ Kẻ Vạc bốn năm liền
Phúc Nhạc, Đa Phạn, rồi Kẻ Báng
Mười năm quản xứ ngài rất siêng

Đức Cha Havard Du bổ nhiệm
Ngài làm cha xứ rất minh nghiêm
Đạo đức, thương người, ngài có tiếng
Ăn chay nhiệm nhặt, lại rất siêng.

⁴⁵ Học xong trường thầy giảng, thầy lại trở về giúp xứ nhà. Các cha thấy thầy thông minh hiền hậu, nên cho theo thần học, và năm 30 tuổi, thầy Nghi thụ phong linh mục. Đức cha Havard Du bổ nhiệm cha làm phó xứ Sơn Miêng một năm, phó xứ Kẻ Vạc bốn năm, rồi phụ giúp cha Khoan ở xứ Phúc Nhạc. Do khả năng quản trị, ngài được về làm cha sở xứ Đa Phạn khoảng mười năm. Cuối cùng đang làm cha xứ Kẻ Báng thì bị bắt.

Suốt một tháng đầu, cha, ngày mang gông xiềng, tối bị cùm chân, nhưng chưa phải ra tòa. Đến đầu tháng bảy, quan gọi ra công đường, bắt bước qua Thập Giá, cha đều can đảm từ chối: „Tôi không thể làm theo lời quan được!“. Quan lại hỏi về tên và chỗ ở của các thừa sai, nhưng các cha đều chối không biết. Quan liền truyền bắt cha đeo gông quỳ giang nắng suốt ngày không cho ăn uống nước. Ba cha ở trong ngục năm tháng, với nhiều trận đòn chí tử, nhiều ngày giang nắng ngoài trời.

Nhân từ thánh thoát một tâm hồn
Khiêm nhường dẫn giải rất là khôn
Tội nhân khuyên nhủ thật từ tốn
Dẫn đưa về Chúa bao tâm hồn

Luật đòi thông thạo lại thông minh
Lương giáo quý mến ngài chân tình
Hòa nhã nhanh nhẹn lại hoạt bát
Luôn luôn bên vực kẻ cùng đinh

Lệnh vua Minh Mạng bồng truyền ra
Cấm đạo Gia Tô khắp mọi nhà
Ai không bỏ đạo thì xử chém
Truyền bắt tất cả khắp gần xa

Tổng đốc Trịnh Khanh một con cáo ⁴⁶
Lùng bắt các Linh Mục gắt gao
Tai họa ập xuống làng Kẻ Báng
Bắt người, cướp của biết là bao

Chúng vây nhưng không bắt được cha
Bèn lôi dân ra đánh cả nhà
Đánh từ cụ ông đến bà lão
Hiến mình cứu chiên, ngài tự ra

Suốt ba tháng trời ngày đeo gông
Biết bao cực hình cứ chất chồng

⁴⁶ Tổng đốc Trịnh Quang Khanh là người đắc lực nhất của vua Minh Mạng trong việc bách hại đạo Công Giáo. Trong vòng ba năm, ông phá hủy hơn 400 nhà thờ, tu viện và chủng viện.

Bắt đập Thánh Giá ngài từ chối
Giết thời cứ giết chứ đừng trông

Đeo gông bắt phơi nắng ngoài trời
Bao ngày da thịt nát tả toi
Một lòng thờ Chúa lòng sắt tín
Tấm gương anh dũng đẹp nhất đời

Gương Ngài tử đạo thật tuyệt vời
Cuối cùng lệnh trăm củng tới nơi
Máu ngài nơi pháp trường Bảy Mầu
Ngày tám tháng mười một về trời ⁴⁷

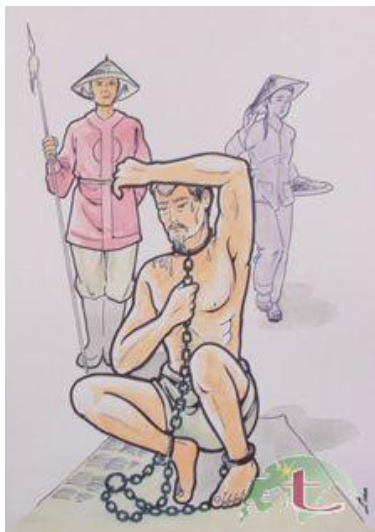
Bước đường vinh hiển vượt chông gai
Hôm nay Hội Thánh kính mừng ngài
Tấm gương ngàn đời soi kim cổ
Uóp đậm đất Việt mãi chẳng phai

Trầm Hương Thơ

⁴⁷ Ngày 08.11.1840, cha Nghi cùng với năm vị tử đạo, bị đoàn lính 500 người điệu ra pháp trường Bảy Mầu. Đến nơi, ngài quỳ xuống cầu nguyện một lát, rồi ra hiệu đã sẵn sàng. Theo lệnh quan, lý hình chém roi đầu chiến sĩ đức tin, kết thúc cuộc đời dương thế và khai mở cuộc sống vĩnh hằng trên Thiên Quốc.

THÁNH PHAOLÔ NGUYỄN NGÂN

*Linh Mục Tử Đạo (1771-1840)*⁴⁸



Một bảy bảy một sinh ra
Cự Khanh, Xứ Kẻ, Thanh Hóa, chào đời
Nguyễn Ngân đôi mắt sáng ngời
Tĩnh tình nhút nhát hơn người xung quanh

Thông minh ham thích học hành
Theo đường tu đức trung thành đạo ngay
Bao nhiêu khổ nhọc đêm ngày
Tập tu tuần tự hằng say theo Ngài

⁴⁸ Đức Giáo Hoàng Lêô XIII đã tôn phong các ngài lên bậc chân phước ngày 27 tháng 5 năm 1900, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nâng các ngài lên hàng Hiển Thánh ngày 19 tháng 6 năm 1988.

Đức Cha thấy đã đủ tài
Linh Mục thiên chức được ngài tấn phong
Gia tộc năm tháng chờ mong
Hôm nay vui thỏa đầy lòng ước mơ

Nhìn đời cứ đẹp như thơ
Ba năm phó xứ mới đời người ra
Chung quanh Phúc Nhạc bao la
Bao nhiêu họ lẻ gần xa đi về

Đường đi lại lắm nhiều khê
Trình Xuyên, Kẻ Báng, ngài về giúp thêm
Hăng say công việc ngày đêm
Kẻ Vĩnh, Kẻ Báng, lại thêm Kẻ Thừa

Quản chi ngày nắng đêm mưa
Bao nhiêu khó nhọc còn chưa thỏa lòng
Đời ngài chẳng có thông dong
Công việc bận rộn từ trong ra ngoài

Cả lương lẫn giáo quý ngài
Vì ngài nhã nhặn hòa hài mọi nơi
Ai ngờ giữa lúc đẹp trời
Lệnh vua Minh Mạng ngược đời phát ra

Truyền rằng bắt hết các cha
Những người đạo trưởng mang ra tử hình
Hội đồng giáo xứ điêu linh

Giáo dân cũng phải khắc hình đuổi đi ⁴⁹

Cha Ngân, cha Thịnh, cha Nghi
Ba cha bị bắt một kỳ với nhau
Bao nhiêu đòn vọt đón đau
Một tuần phơi nắng da nhàu máu khô

Trịnh Khanh tổng đốc điên rồ
Giết người cướp của Kitô đến cùng
Say màu máu đỏ tàn hung
Bao nhiêu của cải tập trung đem về

Ăn trên ngai tước hả hê
Ngục hình tra tấn trò hề dã man
Ác quan nổi tiếng tham tàn
Bốn trăm nhà Chúa thành than phũ phàng ⁵⁰

Trong tù năm tháng điêu tàn
Ngài yêu dân Chúa nồng nàn hơn xưa
Chiếu vua lệnh xuống cũng vừa
Mau đem trảm quyết giữa trưa tức thì

Năm trăm quân lính giải đi
Pháp trường Bảy Mẫu khắc ghi muôn đời
Ba hồi trống lệnh vang trời
Lý hình chém xuống đầu rơi máu trào

⁴⁹ Hình phạt vua ra cho các giáo dân là một trăm roi, nung đỏ con dấu bằng sắt in vào mặt hai chữ "Tả Đạo" và nhiều người bị đầy đi xa xứ.

⁵⁰ Tên "ác quan" tổng đốc Trịnh Quang Khanh đã cướp, đốt và triệt hạ trên bốn trăm nhà thờ và chủng viện.

Thấm vào đất mẹ hồng hào
Trở thành giống tốt ươm vào đất nâu
Trở lên đồng lúa tươi màu
Cánh đồng truyền giáo thêm giàu bông hoa.

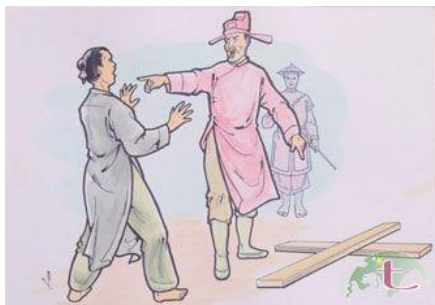
Mộ ngài nay ở trong nhà
Thánh đường Kẻ Báng bên là Phúc Âm ⁵¹
Thánh Nghi nằm cũng ngang tầm
Hai bên cung thánh thành tâm hộ phù.

Trâm Hương Thơ

⁵¹ 08.11.1840 hai cha Nghi và cha Ngân bị chém cùng ngày giờ tại pháp trường Bảy Mẫu. Mộ của hai thánh hiện nay ở trên gian cung thánh nhà thờ. Mộ Thánh Giuse Nghi bên đọc thánh thư. Mộ thánh Phaolô Ngân bên đọc Phúc Âm.

THÁNH PHANXICÔ XAVIÊ CẦN

*Thầy Giảng Tử Đạo (1803-1837)*⁵²



Ngày sinh một tám lẻ ba
Sơn Miêng, Thường Tín, tỉnh nhà Hà Đông
Tánh cương trực vững như đồng
Muốn đi tu sớm mẹ không bằng lòng

Nhưng lời xác quyết đã xong
Đòi con đã hiến đừng mong cản đường
Mẹ lòng đau thắt quặn thương
Tiễn người con nhỏ lên đường hiến dâng

Ngày đêm xin MẸ đỡ nâng
Cho người con nhỏ luôn vâng ý THẦY
Sơn Miêng giúp xú dựng xây
Học hành tiến tới tràn đầy thánh ân

⁵² Đức Lêô XIII suy tôn thầy Nguyễn Cần lên bậc chân phước ngày 27.05.1900. ngày 19-06-1988, Đức Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc hiển thánh.

Thầy Phanxicô Nguyễn Cần
Người xa cũng mến, người gần cũng thương
Thầy là, thầy giảng kiên cường
Bao nhiêu khó nhọc đã thường vượt qua

Thầy Cần theo giúp Đức Cha
Trong thời cấm đạo thật là khó khăn
Thầy luôn giữ đúng "thiện căn"
Phục Sinh giúp vị chủ chăn đi mời

Cha Tuấn giảng rất tuyệt vời
Giảng tuần đại phúc ở nơi xứ nhà
Kẻ Vạc thầy mới đi qua
Quân lính vây bắt chuyển ra giữa làng

Tra gông vào cổ bắt mang
Thanh Oai đánh đập chuyển sang nhà tù
Quan ngồi trên ghế chủi „ngu
Sao theo Tả Đạo gương mù cho dân?“

Bình tâm thầy rất ân cần
Mười Điều Răn Chúa mười phần tốt tươi
Sáu Điều Hội Thánh khuyên người
Đạo ngay do chính CHÚA TRỜI truyền ban

Quan nghe xong phút luận bàn
Nếu đập Thánh Giá sẵn sàng ta tha
Nhưng thầy thẳng thắn nói là
Cho dù có chết tới ba bốn lần

„Tôi thà chặt mất đôi chân
Còn hơn Thánh Giá một lần bước qua
Tôi thờ chỉ một Chúa Cha
Muốn đâm, muốn chém, đó là chuyện ông”

Bao nhiêu lời ngọt chẳng thông
Bao nhiêu hình phạt cũng không thay lòng
Ngục giam bảy tháng trời rỗng
Gương lành sống đạo một lòng trung kiên

Thấy thầy cương trực tài hiền
Bạn tù quý mến nên liên bảo nhau
Xin thầy dạy đạo thật mau
Học xong rửa tội trước sau hai người

Chuyện đời lắm lúc ngược đời
Trong tù bách đạo có người xin theo
Trong cơn gian khó hiểm nghèo
Thánh Thần soi sáng bước theo gương lành.

Bao nhiêu biện pháp chẳng thành
Cuối cùng chuyển án thật nhanh về triều
Vị vua ghét đạo thật nhiều
Vừa xem bản án phê điều "giảo" ngay

Hai mươi mười một là ngày ⁵³
Năm quan đi trước giải thầy theo sau
Cửa Ô Cầu Giấy đỏ màu
Sợi dây xiết cổ thay nhau tròng vào

⁵³ 20.11.1836

Ba hồi trống lệnh cất cao
Hồn thiêng xin đổ máu đào quang vinh
Ươm vào lòng đất ân tình
Ngày nay trở khắp hoa xinh Hà Thành

Hôm nay Giáo Hội vinh danh ⁵⁴
Kính mừng “thánh cả Hoàng Thành” Sơn Miêng.
Xin ngài hiển thánh linh thiêng
Hộ phù giáo hữu nơi miền khổ đau.

Trầm Hương Thơ

Một lời tiên đoán

Viên cai ngục Hà Nội thấy tác phong của thầy Cần, dự đoán: *"Ông này chỉ bằng nắm tay mà nghị lực phi thường, ông ta mà chết chắc sẽ trở lên Thành Hoàng của làng chứ chẳng chơi"*.

Lời tiên đoán vô tình của viên cai ngục đã trở thành hiện thực. Ngày nay, thánh Phanxicô Xaviê Nguyễn Cần không những là "Thành Hoàng" của làng Sơn Miêng, mà hơn thế, là Thánh Tử Đạo của Giáo Hội Việt Nam và được cả Giáo Hội hoàn cầu ngưỡng mộ.

⁵⁴ Lãnh cảnh vạ tuế tử đạo ngày 20.11.1837, khi mới 34 tuổi. Thi hài vị tử đạo được an táng tại Chân Sơn, sau cải táng về nhà thờ xứ Sơn Miêng.

THÁNH PHÊRÔ VÕ ĐĂNG KHOA

*Lonh Mục Tử Đạo (1790-1838)*⁵⁵



Một bảy chín mươi sinh ra
Quỳnh Lưu, Thuận Nghĩa tên là Đăng Khoa
Nghệ An, Thượng Hải, là nhà
Thị Hoan là mẹ, bố là Đình Tân

Gia đình đạo hạnh chuyên cần
Khi lên tám tuổi học văn Hán Văn
Cha Hòa thấy cậu hiền lành
Dạy thêm tiếng Pháp cho anh hàng ngày

⁵⁵ Ngài sinh năm 1790 tại Thượng Hải làng Thuận Nghĩa, Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Cha ngài là Phaolô Vũ Đình Tân và mẹ là Maria Nguyễn Thị Hoan. Phêrô Vũ Đăng khoa là con thứ ba trong bảy người con.

Đăng Khoa học rất hăng say
Học hành tấn tới mỗi ngày một thêm
Tinh tình hiền hậu êm đêm
Sau vào chủng viện học thêm tu hành

Một tám hai mươi trở thành
Linh mục thiên chức gương lành tiến thẳng
Trông coi Vĩnh Phước, Lu Đăng
Cồn Dừa, Bồ Chính, tài năng hơn người

Lúc nào ngài cũng tươi cười
Siêng năng cầu nguyện bao người mến thương
Đời ngài là một tấm gương
Tình yêu Thiên Chúa người lương theo về

Bao nhiêu công việc nặng nề
Ngài luôn vui vẻ chẳng hề than van
Hăng say mùa gặt miên man
Mười tám năm thợ cao sang Nước Trời

Mùa màng đang lúc tuyệt vời
Bỗng dưng có lệnh ngược đời phán ra
Vua truyền bắt hết các cha
Những người truyền đạo đem ra tử hình

Bao nhiêu tàn sát bắt mình
Gieo bao tang tóc dân tình khổ đau
Bao nhiêu chủng viện nhà châu
Quan quân đốt sạch của thù cướp về

Qua bao khổ ải nhiều khê
Cha Khoa chẳng ngại vẫn về giúp dân
Biết bao tín hữu đang cần
Về ban Bí Tích tinh thần ủi an

Mồng mười tháng bảy quanh bàn
Lê Sơn, Bố Chính, nông nàn lễ dâng
Bổng tên Tú Khiết vô luân
Đang giữa Thánh Lễ dẫn quân ập vào

Hất tung Bánh Lễ Rượu đào
Buông lời hồn láo xông vào bắt cha
Thầy Khang, thầy Đức, cha Khoa
Lê Sơn, Đồng Hới giải qua Quảng Bình

Bao nhiêu những sự cực hình
Mong sao cho hết chung tình theo CHA
Qua hơn bốn tháng khảo tra
Bao nhiêu tra tấn chẳng ra được gì

Quan đàn viết sớ gọi đi
Lệnh vua Minh Mạng tức thì tới nơi
Mau mau xử tử tức thời
Quan quân liền tới giải người đi ra

Ngài đi miệng hát câu ca
Hiên ngang anh dũng đi ra pháp trường
Hiến dâng đến cuối đoạn đường
Tân Ninh là chỗ pháp trường thăng hoa

Ba hồi trống lệnh vừa qua
Dây thừng thắt lại hồn cha về trời
Vào ngày hai bốn khắp nơi ⁵⁶
Trên hàng Hiến Thánh cả trời ngợi ca.

Trầm Hương Thơ

⁵⁶ Từ đạo ngày 24.11.1838 tại pháp trường Tân Ninh, Đồng Hới Quảng Bình. Ngày 27 tháng 5 năm 1900, Đức Giáo Hoàng Lêô XIII đã tôn phong các ngài lên bậc chân phước và Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nâng các ngài lên hàng hiến thánh ngày 19 tháng 6 năm 1988.

THÁNH VICENT NGUYỄN THẾ ĐIỂM

Linh Mục Tử Đạo (1761-1838)



Nơi làng An Do gần Cửa Tùng
Một bảy sáu một tại miền trung⁵⁷
Thế Điểm sinh ra người Quảng trị
Lớn lên vào học ở nhà chung

Anh chàng Vinh Sơn Nguyễn Thế Điểm
Con người chứng chạc rất minh nghiêm
Ngay từ thuở bé rất chăm chỉ
Luôn kính dâng Cha cả nỗi niềm

Học trường Kẻ Vĩnh, Tây Đằng Ngoài

⁵⁷ Ngài sinh năm 1761 tại làng An Do, gần Cửa Tùng, tỉnh Quảng Trị.

Siêng năng chăm chỉ rất dẻo dai
Quyết tâm theo Chúa thật bền chí
Đức Cha phong thánh chức cho ngài

Về làm chánh xứ của Cồn Nam
Trách nhiệm đầy vai quyết chí làm
Kiêm luôn địa hạt là Bố Chính
Bao nhiêu vất vả ngài vẫn kham

Siêng năng cầu nguyện để làm gương
Bao nhiêu tín hữu cũng mến thương
Điểm tô như tên ngài sẵn có
Ngài được quý mến của người lương

Trải bao gian khó vẫn kiên cường
Giuse Thánh Cả là tấm gương
Kính yêu Đức Mẹ luôn lần chuỗi
Vượt qua khó khăn những đoạn đường

Ngài thấy đồng lúa quá mệnh mang
Quyết tâm đào tạo các thầy giảng
Công việc triển nở đầy hữu ích
Thu hoạch đang vui giữa mùa màng

Bồng dung thời thế đổi sang trang
Minh Mạng diệt đạo khắp mọi làng
Truy giết đạo trưởng cho bằng hết
Máu đào tuôn đổ khắp trường giang

Cha phải trốn ra khỏi xứ làng
Giữa đồng lúa chín cứ lang thang

Cáo còn có hang, chim có tổ
Người cứ lang thang ở giữa đàng

Tín hữu lao đao rất lắm than
Ai gây nên thảm cảnh kinh hoàng
Ông trùm, ông quản đều bắt hết
Giam giết tù đầy thật dã man

Ngài sai chú học trò tên Sang
Trở về dò la tin xóm làng
Bốn mặt quân quan bao phủ hết
Cuối cùng ngài cũng bị bắt giam

Thân tàn chỉ có xương bọc da
Khi đó vì ngài đã quá già
Bảy mươi bảy tuổi, còn chi nữa
Thế mà vẫn đánh đập khảo tra

Bắt ngài chúng đóng gông vào khung
Tra tấn cho đến khi kì cùng
Đánh cho đến lúc ngài ngất xỉu
Tỉnh lại ngài lờ nói lung tung

Tôi thà chết cả một trăm lần
Thà rằng bầm nát cả tấm thân
Chứ đừng mong cho tôi bỏ Chúa
Khảo tra là một lũ người bần

Ngài là niên trưởng ở trong tù
Giám mục, linh mục, các thầy tu
Ngài là gương sáng người anh cả

Đọc kinh lớn tiếng trước kẻ thù
Chiếu vua Minh Mạng đã truyền ra
Phải mau xử tử tên đạo già
Vào đúng hai bốn tháng mười một ⁵⁸
Phải lấy giây thừng thắt cổ cha ⁵⁹

Trên hàng hiền thánh Việt Nam ⁶⁰
Một trăm mười bảy vị làm rạng danh
Thơm hương đại diện các ngành
Trăm ngàn Tử Đạo trung thành theo CHA.

Trầm Hương Thơ

⁵⁸ Tử Đạo ngày 24.11.1838 tại pháp trường Tân Ninh, Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình. Cùng ngày giờ với Thánh Phêrô Vũ Đăng Khoa và ĐGM Borie Cao. Ngày 24.11. cũng là đại lễ kính Các Thánh Tử Đạo Nước Việt Nam.

⁵⁹ xử giáo.

⁶⁰ ĐGH Lêô XIII đã tôn phong cha già Vinh Sơn Nguyễn Thế Điểm lên bậc Chân Phước ngày 27.05.1900. ĐGH Gioan Phaolô II đã nâng ngài lên hàng Hiền Thánh ngày 19.06.1988.

THÁNH TÔMA ĐÌNH VIẾT DỤ

*Linh Mục Tử Đạo (1773 – 1839)*⁶¹



S. Tomás Dinh Viet Du 1783-1839

26 noviembre, presbítero mártir

Vào năm một bảy bảy ba
Thánh Tôma Dụ sinh ra chào đời
Phú Nhai, Nam Định là nơi
Bùi Chu giáo phận tuyệt vời xứng danh ⁶²

Chàng Đình Viết Dụ lớn nhanh
Thông minh tuấn tú lưu danh cho đời
Học hành tấn tới sáng ngời
Tâm lòng kính Mẹ Chúa Trời ngày đêm

⁶¹ Đức Giáo Hoàng Lêô XIII suy tôn Ngài lên bậc Chân Phước ngày 27.5.1900. Ngày 19/6/1988, Đức Gioan Phaolô II tuyên phong hiển thánh cùng với 116 vị khác.

⁶² Ngài sinh năm 1773 tại Phú Nhai, Nam Định, Bùi Chu.

Tràng Mân Côi cứ êm êm
Kính mừng Đức Mẹ cả đêm lẫn ngày
Quyết theo Chúa, Mẹ đời này
Tu trì từ nhỏ đêm ngày hiến dâng

Đa Minh dòng đã đỡ nâng
Nhận vào chủng viện hiến dâng cuộc đời
Tu trì đến chốn đến nơi
Năm ba mươi một tuổi đời xuân tươi

Giám mục truyền chức cho người
Ba lời khẩn trọng cuộc đời xin vâng
Cử về giúp xứ Quất Lâm
Ngày đêm chiêm niệm âm thầm dẫn thân

Với lòng phục vụ chuyên cần
Giúp cho giáo xứ tiến dần vươn lên
Kiêm thêm giáo xứ Đồng Xuyên
Lương dân quý mến lời khuyên của ngài

Trải hơn hai chục năm dài
Giúp nhiều giáo xứ hai vai gánh đầy
Yêu người, kính Chúa dựng xây
Cánh đồng truyền giáo đong đầy câu ca

Bỗng đâu lệnh cấm phát ra
Truy lùng bắt hết các cha tử hình
Bao nhiêu giáo xứ điêu linh
Từ nam chí bắc dân tình xót xa

Liều Đề lính bắt mất cha
Nên người vì thế phải qua thay ngài
Đêm ngày khó nhọc chông gai
Luôn luôn cha phải đóng vai người làm

Trịnh Quanh Khanh ác gian tham
Hung thần nổi tiếng hiểm nham nhất đời
Hắn gài mật vụ khắp nơi
Lâu ngày nên đã đánh hơi được ngài

Đem quân vây kín bên ngoài
Đêm ngày cướp bóc mãi hoài lòng truy
Nhờ tên chỉ điểm dẫn đi
Cuối cùng chúng bắt ngài khi làm vườn

Ác quan hắn đã cầm hòn
Con người tàn ác còn hơn Thủy Hoàng
Giết người Công Giáo máu loang
Bắt người, cướp của tan hoang khắp cùng

Khảo tra ngài rất tàn hung
Nhưng ngài vẫn giữ trinh trung một lòng
Cực hình tra tấn chẳng xong
Da thịt nát bét ngài không nói gì

Con đường khổ giá khắc ghi
"Con xin được mãi bước đi cho tròn"
Mẹ ngài vào khám thăm con
Thấy con tiều tụy lòng son nát nhàu

Trái tim nhỏ máu quặn đau
Con theo bước Chúa tươi màu hồng ân
Mẹ con cầu nguyện ân cần
Xin cho hiệp nhất lễ phần dâng Cha

Lần cuối quan lại điệu ra
Nếu người bỏ đạo ta tha cho về
Xin quan chó làm trò hề
Tôi thờ Thiên Chúa lời thề trung trinh

Quan liền nổi trận lôi đình
Lệnh vua Minh Mạng trảm hình thực thi
Quân liền áp giải tức thì
Nhưng ngài vui vẻ tự đi được rồi

Đọc kinh lần hạt mân côi
Đồng công cứu chuộc MẸ tôi đi cùng
Linh Mục Ngân Khánh anh hùng
Đường đi đến đích ung dung theo Ngài

Pháp trường Bảy Mẫu khoan thai
Chấp tay quỳ gối hát bài hiến dâng
Ba hồi trống giục vang rền
Nhất đao chém xuống máu thân tuôn trào ⁶³

⁶³ Tử đạo ngày 26.11. 1839 tại pháp trường "Bảy Mẫu". Cha Tôma Đình viết Dụ hướng thọ 56 tuổi, đã lãnh phúc tử đạo đúng vào năm kỷ niệm Ngân khánh linh mục của cha. Một mùa ngân khánh được ghi vào lịch sử giáo hội. Thi thể cha được an táng ngay tại pháp trường, rồi đến tháng giêng năm 1841, tín hữu cải táng về giáo xứ Lục Thủy chôn cất tử tế.

Uóp vào đất Mẹ hồng hào
Hạt ươm giống tốt vươn cao khắp cùng ⁶⁴
Tấm gương sáng chói hào hùng
Soi cho hậu thế trình trung muôn đời

Hôm nay Giáo Hội khắp nơi
Cùng nhau mừng kính vang lời nguyện ca
Mừng ngài "Ngân Khánh" tươi hoa
Phú Nhai, Nam Định quê nhà Bùi Chu.

Trầm Hương Thơ

⁶⁴ Từ đó hài cốt vị tử đạo được đặt trong hòm gỗ sơn son thiếp vàng trưng bày tại đền thờ Phú Nhai, để muôn đời sẽ mãi mãi ghi nhớ hình ảnh người chứng nhân đức tin, một người con yêu của Nữ Vương Rất Thánh Mân Côi.

THÁNH ĐAMINH NGUYỄN VĂN XUYÊN

Linh Mục Tử Đạo (1786 -1839)



Một bảy tám sáu vừa hạ sinh
Nơi làng Hương Hiệp, tỉnh Thái Bình⁶⁵
Chàng Nguyễn Văn Xuyên là tên gọi
Đaminh tên thánh thật là xinh

Cha mẹ thấy chàng quả thông minh
Nên đã hy sinh bản thân mình
Cố gắng cho con đi học chữ
Biết đời, biết đạo, biết trung trinh

Học đâu nhớ đó luôn nhất trường
Bao nhiêu người dạy điều mến thương

⁶⁵ Ngài sinh năm 1786 tại làng Hương Hiệp, tỉnh Thái Bình.

Nhất là khi học môn Giáo Lý
Vội lòng yêu mến cách lạ thường

Lớn lên thêm tuổi, thêm ước ao
Chăm ngoan học giỏi, để được vào
Nhà Đức Chúa Trời mong dâng hiến
Đòi mình cho Chúa để truyền rao

Thế rồi chúng viện nhận chàng vào
Như lòng mong ước chàng khát khao
Đức Cha Delgado Y dạy bảo
Lòng mến Đức Mẹ rất ngọt ngào

Mười mấy năm học rất siêng năng
Triết học, thần học đã cấp bằng
Năm ba mươi tuổi lãnh Thánh Chức ⁶⁶
Giáo xứ vui mừng kết hoa đăng

Ngài xin được nhập dòng Đaminh
Đức cha vui vẻ cũng thuận tình
Một năm sau dâng mình khấn trọn
"Vâng lời, nghèo khó, sống khiết trinh"

Ngài đi phục vụ rất anh minh
Xứ đạo Kẻ Mèn hết tâm mình
Kiêm thêm xứ nữa là Phạm Pháo
Lập thêm xứ mới là Thanh Minh

⁶⁶ 53 tuổi đòi, phục vụ Chúa trong chức vụ linh mục được hai mươi năm.

Sau Ngài đổi về xứ Đồng Xuyên
Tình ngài chăm sóc thật vô biên
Mười ba năm trời bao thương mến
Tấm gương đạo đức đẹp trung kiên

Ngài về phụ tá đức cha Hiền
Giữa lúc bách đạo Chúa triền miên
Ninh Cường chủng viện cũng tan tác
Nên Ngài phải trốn chạy liên liền

Năm sau quản lý Đông Đàng Ngoài
Giúp đức cha Y rất chông gai
Kiên Lao, Hạ Linh, luôn đây đó
Di chuyển ngược xuôi cứ hoài hoài

Minh Mạng diệt đạo rất gắt gao
Giáo Hội đau đớn trong thét gào
Đốt phá bao nhà thờ, chủng viện
Linh mục giáo xứ máu tuôn trào

Một hôm đang buổi dâng Thánh Lễ
Quan quân bốn phía bỗng tràn về
Bắt cha và hội đồng giáo xứ
Đánh đập tra tấn kéo lê lê

Quan Trịnh Quang Khanh thật dã man
Lấy kìm cắt da rất tồi tàn
Lấy sắt nung đỏ châm thịt đốt
Khảo ngài lấy của, bởi lòng tham

Thịt nát xương tan rất điêu tàn
Nhưng ngài không một tiếng thở than
Những nơi thương tích gây mùi thối
Tình mến dâng CHA rất nồng nàn

Kinh đô Minh Mạng án chuyển ra
Khỏi cần thêm nữa những khảo tra
Mau mau xử trảm cho bằng hết
Đạo trưởng bắt được chẳng thứ tha

Sức tàn đau đón ngài gọi tên
Giêsu con hiến dâng đáp đền
Maria Giuse xin thêm sức
Để con được tử đạo cho nên

Bản án quan đọc mới vang rền
Ngài mau hiên ngang tiến bước lên
Hai bên giáo mạc như hàng nển
Ngài hát bài ca tiến lên đền

Ngài gặp cha Dụ cũng lên đường
Hai ngài dâng hiến mạng "trầm hương"
Pháp trường Bảy Mẫu trong vui sướng
Xung tội cùng nhau cách "vô thường"

Pháp trường Bảy Mẫu cùng dâng lên
Ba hồi trống lệnh đánh vang rền
Đao phủ ra sức chặt mạnh xuống

Hồn thiêng Tử Đạo vút cao lên ⁶⁷

Máu loang lai láng trên nền đất
Uơm cho giống tốt bật ngược lên
Ngày nay con cháu đáp đền
Giáo Hội mừng kính vang rền câu ca.

Trầm Hương Thơ

Đức Giáo Hoàng Lêô XIII suy tôn cha Đaminh
Nguyễn Văn Xuyên, linh mục dòng thuyết giáo, lên
bậc Chân Phước ngày 20.5.1900.

Ngày 19.06.1988 Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II
tuyên phong Hiển Thánh cùng với 116 vị khác.

Dưới đây là mấy vần thơ Ngái làm trong tù:

*Ai ơi giữ lấy túi khôn
Đầy tràn tin cậy đầy lòng mến yêu.
Gươm đao đe dọa dẫu nhiều
Quỉ ma cám dỗ sớm chiều đe lo.
Ai mà thắng được trên đời
Mai sau hưởng phúc cõi trời cao sang.
Đaminh Xuyên Văn Xuyên
Người tu sĩ áo trắng*

⁶⁷ Từ đạo ngày 26.11.1839 tại pháp trường Bảy Mẫu. Thánh giêng
năm 1841, tín hữu cải táng hài cốt ngài về chôn tại thánh đường xứ
Lục Thủy, Bùi Chu.

THÁNH GIUSE MARCHAND DU

*Linh Mục Tử Đạo (1803-1835)*⁶⁸



Cha Thánh Giuse Marchand Đu bị xử tử bằng
(bị cắt từng miếng thịt)
vì danh Chúa năm 1835 tại Thọ Đức

Tại làng Passavant nước Pháp
Giuse Marchand đáp lời CHA
Tuổi thơ đã ước muốn là
Trở thành linh mục dâng CHA cuộc đời

Thủa thiếu thời trò chơi mong ước
Giả linh mục cậu ngược trông lên
Dang tay kinh kệ vang rền
Đọc lời chúc tụng tiến lên lễ đài

⁶⁸ Ngài sinh ngày 17.08.1803 tại làng Passavant Pháp Quốc. Tử Đạo ngày 30.11.1835 tại pháp trường Thọ Đức (Huế).

Được rước Chúa năm ngài mười tuổi
Trình cha mẹ một buổi chiều thu
Thưa rằng con muốn đi tu
Cha mẹ nghe thế mặc dù khó khăn

Luôn dạy con thiện căn từng chữ
Mười Điều Răn phải giữ nằm lòng
Tu thời lòng phải trắng trong
Phải nên như thế mới mong theo NGÀI

Tuổi xuân chàng chẳng phai nguyện ước
Năm mười tám chúng viện bước vào
Tám năm kinh sử ngọt ngào
Thế là nọ ước năm nào nở hoa

Tuổi hai sáu Đức Cha truyền chức
Lòng truyền giáo thôi thúc trong tâm
Cuộn lên như thể sóng ngầm
Thừa Sai Paris thật tâm xin vào

Nửa năm sau vẫy chào tất cả
Năm tháng ròng rắt và lênh đênh
Thuyền trôi sóng cả ghập ghềnh
Chuyến đi định mệnh bập bênh lao đao

Nửa năm sau Macao vừa đến
Ngài vui mừng cảm mến ơn CHA
Từ đó chuyển tiếp đi qua
Quê hương ngài nhận chính là Việt Nam

Về Lái Thiêu gian nan học tiếng
Trọn tâm tình dâng hiến Việt Nam
Siêng năng vừa học vừa làm
Tên "Du" chính thức Việt Nam gọi ngài

Bao nhiêu là chông gai gian khó
Quyết tâm hồn sáng tỏ vượt qua
Cánh đồng lúa quá bao la
Hai lần giáo họ mình cha đi về

Đang hăng say mãi mê phục vụ
Đồng lúa đang đơm nụ thật xinh
Bỗng đâu có lệnh triều đình
Bắt hết đạo trưởng hành hình không tha

Một số cha trốn ra hải ngoại
Ngài quyết tâm ở lại giúp chiến
Quan quân bố ráp triều miên
Nên ngài phải trốn về miền Cái Nhum

Qua Cái Môn, Giồng Rùm, Mặc Bắc
Ngài âm thầm chặn dắt đoàn chiến
Chỗ thì thay đổi liên miên
Gương người mục tử dịu hiền thiện tâm.

Lê Văn Khôi âm thầm khuyên dụ
Ép ngài về trú ngụ Sài Gòn
Hy vọng là sẽ vuông tròn
Đưa ngài về đó để còn giúp cho

Về Chợ Quán Ngài lo phục vụ
Lê Văn Khôi khuyên dụ nỉ non
Đức tin ngài rất sắt son
Ngài chỉ chăm sóc đoàn con của ngài

Ngài quyết chí đóng vai trung lập
Tình yêu ngài in đậm tin yêu
Ngày tám tháng chín một chiều ⁶⁹
Ngài dâng thánh lễ "huyền siêu" sau cùng

Quân triều đình truy lùng đã đến
Ngài dâng lên thân nến toàn thiêu
Thân ngài chúng đánh tiêu điều
Nhốt vào trong cũi mỗi chiều bốn gang

Tám mươi ngày dã man trong cũi
Đau đớn thay nhục tủi nào hơn
Kìm nung lửa đỏ cắn hờn
Mười lăm lần kẹp thịt nhờn máu da

Bao nhiêu buổi khảo tra thịt rớt
Ngài kêu lên yếu ớt CHA ơi!
Con đi đã hết cuộc đời
Con đường Tử Đạo cao vời hy sinh

Ngài bị xử hành hình trăm mảnh
Viết đến đây con lạnh cả tim
Băm ra thả xuống cho chìm
Đưa ra ngoài biển ai tìm được xương.

⁶⁹ 08.09.1835

Đầu của Ngài như tương nghiền nát
Nhưng hồn ngài thơm ngát hương hoa
Hôm nay Giáo Hội thiết tha
Triều thần hoàn vũ ngợi ca kính ngài

Trầm Hương Thơ

NGƯỜI TỬ HÙNG BÁ ĐẠO

Trong 117 thánh tử đạo Việt Nam, cuộc tử đạo của thánh Marchand Du mang màu sắc bi tráng nhất. Với gần ba tháng trong chiếc cũi chật hẹp, và những cuộc tra tấn chết đi sống lại, ngài là vị duy nhất bị án bá đao, nghĩa là bị cắt xẻo 100 nhất trước khi bị chặt ra làm bốn phần, còn thủ cấp bị nghiền nát đổ xuống biển.

Để bắt cha nhận tội, tối hôm sau, các quan dùng đủ cực hình kim kẹp: Họ cho nung đỏ kim sắt và cho kẹp hai lần vào hai đùi cha, rồi giữ nguyên cho tới khi kim nguội. Mỗi lần như vậy mùi thịt cháy xông lên khét lẹt, chính quân lính cũng phải quay mặt đi. Vị anh hùng đức tin hai lần ngất xỉu, nhưng vẫn giữ nguyên lời khai cũ. Họ đành nhốt cha vào cũi lại, rồi đưa về ngục.

Cuối cùng, các quan đành xoay qua "tội giảng đạo". Họ nhắc đến chiếu chỉ nhà vua, và hứa ân xá nếu cha bước qua Thánh Giá. Cha Du cảm ơn quan và tuyên bố sẵn sàng chịu cực hình, chứ không thể thất trung với Chúa. họ lại tiếp tục nhốt cha trong cũi. Sáu tuần lễ ở kinh đô đã trôi qua như thế. Các tín hữu ghé vào thăm và tiếp tế cho cha, đều thuật lại rằng: "*Cha Du vẫn luôn vui vẻ và thường cầm cuốn sách nhỏ để đọc đêm ngày*".

Chết vì lý do tôn giáo Sáng sớm 30.11.1835, bảy phát súng

thần công nổ vang kêu gọi mọi người đến tham dự cuộc xử án. Năm người lính cầm năm kim nung đỏ kẹp vào bắp vế cha. phía sau là năm người lính khác cầm roi để nắm lý hình không được phép nương tay. Ba lần kim kẹp, thân thể cha Du có đủ 15 vết bong. Song song với cuộc tra tấn là mẫu đối thoại sau:

- *Tại sao Gia Tô móc mắt mấy người gần chết?*
- *Không có, không bao giờ tôi thấy điều đó.*
- *Tại sao mấy người kết hôn lại phải đến các thầy đạo trước bàn thờ?*
- *Họ đến để thầy cả chúc phúc và chứng nhận trước mặt các tín hữu ở đó.*
- *Khi làm yến tiệc trong nhà thờ, bay làm những sự quái gở lắm phải không?*
- *Không, chẳng có những điều quái gở.*
- *Vậy sao có thứ bánh dùng làm bùa mê thuốc lú để phát cho những đứa đã xưng tội mà làm nó mê đạo đến thế?*

Cha Du kiệt sức không thể trả lời được nữa. Lính dọn cho tử tội bữa ăn sau cùng, nhưng cha không dùng chỉ cả, chỉ lo cầu nguyện với Chúa. Sau đó, lính đưa các tử tội đến pháp trường tại họ Thợ Đúc bên sông Hương, cách kinh thành Huế một dặm đường.

Chết như một tội nhân

Năm cây cọc đã cắm sẵn. Lính trói năm tử tội, cha Du bị trói vào cây cọc thứ hai. Ngài bị ghép cho án "phản loạn" và sẽ chết giữa những người phản loạn. Dân chúng bị đuổi lùi ra xa 30 thước. Cứ mỗi tử tội lại có ba lý hình, một cầm kim, một cầm đao, còn một lo đếm số cho đủ 100 lát cắt. Trước đó, lính đã nhét vào miệng tội nhân và cột chặt, để không ai có thể kêu la được nữa.

Sau một hồi trống, lý hình cắt lớp da trên trán cha Du lật

xuống che mặt, rồi cắt từng mảnh hai bên ngực, sau lưng, tay chân. Quá đau đớn, vị chứng nhân giãy giụa, quần quai, ngược mắt lên trời cao rồi gục đầu xuống nhắm mắt lìa đời. Tiếp theo quân lính cắt đầu của ngài, cởi dây, bỏ thân mình làm bốn, và ném xuống biển chung với bốn tử tội kia. Còn thủ cấp cha, được đưa đi bêu ở nhiều nơi, rồi được trả về kinh đô, bị bỏ vào cối giã nát và cho rắc xuống biển.

Ngày 30.11.1835 cũng là ngày kính thánh Anrê. Các thánh lễ hôm đó đều đọc lại đoạn sách Isaia (Is. 52,7): *"Đẹp thay bước chân người rao giảng Tin Mừng"* như lời chúc tụng vị thừa sai đã hoàn tất sứ mạng tông đồ của mình. Giáo Hội đã rất thận trọng khi nghiên cứu hồ sơ cha Marchand Du, căn cứ vào các buổi tra khảo, nhất là cuộc thẩm vấn cuối cùng, Giáo Hội khẳng định ngài đã hiến mạng sống vì đức tin.

Đức Lêo XIII đã suy tôn linh mục Marchand Du lên bậc Chân Phước ngày 27.5.1900.

Ngày 19-06-1988, Đức Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiền thánh.

(Viết dựa theo nguồn của tu viện Đaminh)

THÁNH ANRÊ TRẦN VĂN TRÔNG

Quân Nhân Tử Đạo (1814-1835)



Làng Thợ Đúc, Kim Long, xứ Huế
Thơm danh cảnh vạn tuế dâng cha
Anrê Trông, đã nở hoa
Một tám một bốn sinh ra chào đời ⁷⁰

Gương người mẹ sáng ngời chiếu tỏa
Dâng lên Chúa hoa quả xinh tươi
Dậy con xứng đáng là người
Đức Tin-Cậy-Mến tuyệt vời tỏa ra

Mười lăm tuổi tang cha vừa mất
Là con trai duy nhất trong nhà

⁷⁰ Ngài sinh năm 1814, tử đạo ngày 28.11.1925 khi vừa tròn 21 tuổi.

Hy sinh đèn sách đi ra
Vào nghề thợ dệt hoàng gia thuê làm

Luôn trung trực không tham của thế
Bốn năm liền kinh tế khó khăn
Gia đình sống rất thiện căn
Chàng nhập quân ngũ gói khăn đăng trình

Sau tám tháng hy sinh làm lính
Lương gọi mẹ chân chính nuôi em
Những người lối xóm ngợi khen
Nhà bà có phúc đỏ đèn quang minh

Ai ngờ đâu triều đình cấm đạo
Quân nhân nào Công Giáo phải khai
Anrê Trông, với mười hai
Mười ba anh lính công khai đăng trình

Vua bắt phải xưng mình bỏ đạo
Gia Tô là tà giáo mê dân
Mười ba anh lính thanh bần
Cùng nhau tuyên tín trong lần đầu tiên

Bắt vào tù quan liền tra khảo
Lắm cực hình gian xảo xô ra
Anh nào bỏ đạo được tha
Anh nào không bỏ đem ra hành hình

Lấy trong lửa như đinh nung đỏ
Dí vào người cháy nhỏ mỡ ra
Bao nhiêu tiếng hét kêu la

Mới đầu anh dừng sau ra dần dần

Anrê Trông chuyên cần trung tín
Dầu lửa kia đốt chín thịt da
Hiên ngang cầu nguyện thiết tha
Luôn luôn xưng tụng danh Cha suốt đời

Mười hai người đã rời anh hết
Anrê Trông bê bết máu me
Cô đơn, đau xót ai nghe
Xin Mẹ phù giúp chở che con cùng

Một năm trời tù chung quý mến
Người mẹ hiền hay đến thăm con
Khuyên con giữ đạo cho tròn
Dù con có chết nhưng còn tiếng thơm

Mẹ nhịn ăn mang cơm với cá
Anrê chia cho cả anh em
Trong tù hạt muối cũng thềm
Nói chi cơm cá mẹ đem cho mình

Một năm tù trung trinh tuyên tín
Thịt da người đã chín như đòn
Lòng tin vẫn đỏ như son
Quan không lay chuyển còn con được gì

Quan liền truyền đưa đi xử trảm
Người mẹ hiền can đảm theo đi
Âm thầm mẹ chẳng nói chi
Chỉ khuyên con có nợ gì của ai?

Để mẹ còn công khai trả lại.
Mẹ ơi con chẳng đại thế đâu
Con đã trả hết mọi đầu
Con đi thanh thân, mẹ cầu cho con.⁷¹

Tình mẹ sao đẹp tròn như thế
Ôi cao thượng, trời bể chứng minh
Đẹp thay ôi tấm chân tình
Ngàn năm còn mãi lung linh sáng ngời

Gương anh dũng tuyệt vời muôn thừa
Đến muôn đời đạo Chúa quang vinh
Vượt trên tất cả cung đình
Thế gian hào nhoáng phồn vinh là gì?

Nơi pháp trường cũng đi vừa đến
Mẹ ghé vào sát đến bên con
Con hiền ngang giữ cho tròn
Ngày sau mẹ sẽ gặp con trên trời

⁷¹ Khi được con cho biết không vương gì với ai, bà tiếp tục đi sát bên con, bình tĩnh thêm lời khích lệ. đến nơi xử, sau khi quân lính tháo gông xiềng, người chiến sĩ đức tin liền đón lấy, trao cho người lính cạnh bên và nói: *"Xin nhờ anh đưa dùm cái này cho mẹ tôi, để bà làm kỷ niệm"*. Mẹ anh đứng gần nên nghe rất rõ, nhưng bà chưa lấy kỷ vật đó làm đủ, bà còn muốn đón nhận chính thủ cấp của con mình nữa. Chiêng trống nổi lên, lý hình vung guom, đầu vị tử đạo 21 tuổi rơi xuống. Bà mẹ Anrê Trông chứng kiến ngay từ giây phút đầu tại pháp trường, bà thỏa lòng dù rất khổ đau, bước ra đòi viên chỉ huy trao thủ cấp con. Bà bọc trong vật áo rồi ghì chặt vào lòng, vừa hôn vừa lấp lại: *"Ôi con yêu quý của mẹ, con nhớ cầu nguyện cho mẹ nhé !"*.

Anrê Trông dâng lời cầu nguyện
Lòng mến Ngài tôi luyện hồn con
Đòi con vui bước đã tròn
Xin dâng người mẹ của con cho Ngài

Hiên ngang bước lên „đài tử đạo“
Ba hồi trống mạnh bạo vang lên
Lưỡi đao chém mạnh sáng rền
Đầu ngài rơi xuống hồn lên thiên đàng

Mẹ của ngài vội vàng đón nhận
Thủ cấp con nhói tận tâm can
Ôm hôn chẳng tiếng thở than
Cởi áo gói lại hiên ngang đưa về.

Ôi con yêu Anrê của mẹ
Vì đức tin xem nhẹ thế gian
Trên hàng hiền thánh cao sang
Cầu cho Đất Mẹ hiên ngang trung thành.

Đức Giáo Hoàng hiền thánh đã phong ⁷²
Ngài tuyên dương tấm lòng cao cả
Trung kiên mạnh mẽ thiết tha
Gióng hình mẹ Maria thuở nào.

⁷² Ngày 27.5.1900, Đức Giáo Hoàng Lêo XIII suy tôn người chiến sĩ anh hùng Anrê Trông lên hàng Chân Phước. Ngài không ngớt lời ca ngợi mẫu gương của bà mẹ hào hùng, đã họa lại gần trọn vẹn hình ảnh đức Maria, Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo xưa trên đỉnh Cal-vê. Ngày 19.06.1988 Đức Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc hiền thánh.

THÁNH GIUSE NGUYỄN DUY KHANG

Thầy Giảng Tử Đạo (1832-1861)



Tại làng Cao Mại chào đời ⁷³
Duy Khang đôi mắt sáng ngời anh minh
Kiến Xương, thuộc tỉnh Thái Bình
Lớn lên đôi chút thành linh mất cha

Mẹ người nhân đức thật thà
Chăm lo dạy đạo nết na hết mình
Mười năm ráo riết hy sinh
Cho con ăn học thông minh hơn người

Năm mười ba tuổi đẹp trời

⁷³ Ngài sinh năm 1832, tử đạo ngày 06.12.1861, thọ 29 tuổi.

Duy Khang xin mẹ dâng đời đi tu
Nghe lời con nói êm ru
Mẹ người mừng lắm mặc dù khó khăn

Cầu nguyện rồi mới khuyên răn
Dẫn người vào với cha Năng trình bày
Cha Năng đồng ý nhận ngay
Chàng vào giúp xứ đêm ngày học thêm

La Tinh, Hán học êm đêm
Mười năm chăm chỉ tiến thêm rất nhiều
Tính tình ai cũng mến yêu
Lại thêm đạo đức mọi điều đẹp thay

Thấy chàng sáng trí học hay
Cha Năng người mới trình bày Đức Cha
Giuse Khang được chuyển ra
Đưa vào chủng viện để mà học lên

Chuyên cần đạo đức làm nền
Mân Côi trân quý vững bền cậy trông
Luôn dâng kính Mẹ bông hồng
Trong vườn chủng viện thầy trồng quanh năm

Đức cha Liêm thấy siêng chăm
Chọn làm thơ ký viếng thăm đi cùng
Tinh thần thầy rất tập trung
Bao nhiêu khó nhọc ung dung hoàn thành

Bao la đồng lúa đang xanh
Bỗng đâu lệnh dữ ban hành khắp nơi

Tiếng kêu dậy đất ngất trời!
Giết người Công Giáo ngập trời đau thương

Bao nhiêu chủng viện học đường
Điều tàn đổ nát máu xương chất chồng
Bởi vua Tự Đức bất công
Máu người Công Giáo thành sông đong đầy

Đức cha lưu lạc lất lây
Giuse Khang quyết theo Thầy mãi thôi
Ngày đêm đói khổ bồi hồi
Vào hầm trú ẩn dưới đồi Thọ Ninh

Ba tuần sau thấy tình hình
Quan quân kéo tới thành thành khắp nơi
Cha con khẩn cấp di rời
Xuống thuyền xa lánh tìm nơi an lành

Nơi đâu cũng có lính canh
Neo thuyền nhịn đói lạnh tanh giữa giòng
Ai dè chuyện cũng chẳng xong
Có người đi báo để mong lãnh tiền

Sáng ra vừa ghé đất liền
Quan quân đã đến đòi tiền khảo tra
Thầy toan chiến đấu thoát ra
Đức cha giữ lại bảo là ngưng ngay

Xin vâng thầy mới buông tay
Để cho chúng trói cùng thầy dẫn ra
Đức cha Liêm nói rằng là

Tôi xin được chết nhưng tha cho thầy
Thầy Khang chí đã đóng đầy
Tôi đây thà chết, bỏ thầy thì không
Quan truyền cho lính đóng gông
Vừa đi vừa đánh, xương đồng cũng tan

Bao nhiêu tra khảo điều tàn
Cha con phải chịu muôn ngàn khổ đau
Tấm thân thầy đã nát nhàu
Những bê bết máu đỏ màu nhỏ ra

Tha hồ lẳng nhục khảo tra
Bước qua Thánh Giá sẽ tha cho về
Thầy Khang lớn tiếng một bề
Giết thời cứ giết, tôi thề không qua

Đòn roi xé thịt xé da
Nhốt vào trong cũi đem qua nhà tù
Trong tù đúng cách nhà tu
Suốt ngày kinh hạt đọc như ở nhà

Bạn tù cũng đọc cũng ca
Suốt ngày nghe tiếng hát ra kinh cầu
Quan quân nghe rõ từng câu
Bạn tù bao kẻ cũng cầu nguyện ca

Ấn vua Tự Đức ban ra
Lệnh truyền xử trăm khảo tra chi nhiều
Thân thầy cũng đã tiêu điều
Giải ra Năm Mầu một chiều trung kiên

Ba hồi trống giục vang rền
Lưỡi đao chém xuống vọt lên máu đào
Uóp cho đất tốt dạt dào
Ngày nay đồng lúa vươn cao khắp cùng

Hôm nay Giáo Hội mừng chung ⁷⁴
Tấm gương thầy giảng anh hùng năm xưa
Viết bao nhiêu chữ cho vừa
Kính mừng hiển thánh thân thừa đôi lời

Trên hàng cao cả sáng ngời
Xin ngài phù trợ cho đời chúng con
Quê hương bách đạo vẫn còn
Xin cho con được theo tròn tấm gương

Trầm Hương Thơ

VỊ TỬ ĐẠO HẢI DƯƠNG

Một tháng rưỡi trong tù, thầy Khang được sống chung với một số giáo hữu. Thầy liền tổ chức cho phòng Một tháng rưỡi trong tù, thầy Khang được sống chung với một số giáo hữu. Thầy liền tổ chức cho cả phòng giam đọc kinh chung mỗi ngày ba lần, và mỗi tối làm việc thống hối đền tội để chuẩn bị đón nhận phúc tử đạo. Trong thời gian này, thầy bị đưa ra tòa tra tấn ba lần, bị đánh đòn khắp hai bên hông. Lần nào thầy cũng can đảm chịu đựng,

⁷⁴ Ngày 20.5.1906, Đức Thánh Cha Piô X suy tôn thầy Giuse Nguyễn Duy Khang lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển Thánh.

không hề tiết lộ bất cứ chi tiết nào về hàng giáo sĩ, không chịu bỏ đạo như các quan yêu cầu. Sau mỗi trận đòn, các giáo hữu trong ngục đều nấu nước rửa và xoa bóp cho thầy dịu bớt cơn đau.

Đặc biệt ở trong tù, thầy Khang vẫn tiếp tục viết thư cho các bạn học đang lưu lạc ở làng Hảo Hội. Trong một lá thư thầy viết: *"Các quan mới tra tấn tôi một kỳ để hỏi Đức cha đã ở những đâu, song tôi chẳng trả lời, trái lại vui lòng chịu đòn. Xin anh em cầu nguyện cho tôi"*.

Trong lá thư khác thầy viết: *"Anh em cho tôi một cái quần, vì quần tôi cũ, phải đòn nhiều đã rách nát. Cũng xin gửi cho tôi một cái khăn để khi tôi chết, có cái mà liệm xác đem chôn"*.

Ngày 06.12.1861 thầy Giuse Khang được nghe bản án trăm quyết ở kinh đô gửi ra, thầy vui vẻ theo lệnh ra pháp trường Năm Mẫu, nơi đã thấm máu người cha kính yêu của thầy ngày 01.11. trước đó. Sau khi bị chém đầu, dân chúng địa phương an táng thi thể ngay ở ngoài ruộng.

Năm 1867, theo lệnh của Đức cha Hy, thầy cai Hình, anh ruột của vị tử đạo đã dời hài cốt em của mình về nhà nguyện Kẻ Mọt.

THÁNH SIMON HÒA

Lương Y Tử Đạo (1787-1840)



Phan Đắc Hòa sinh nơi Mai Vĩnh
Xã Mông Thôn thuộc tỉnh Thừa Thiên ⁷⁵
Mồ côi cha lắm ưu phiền
Mẹ con gồng gánh về miền Luống Kim

Làng Nhu Lý dễ tìm cách sống
Phan Đắc Hòa năng động chăm ngoan
Chàng xin học đạo lo toan
Năm mười hai tuổi con ngoan tân tòng

Bố đỡ đầu hết lòng chăm sóc
Gởi nhà dòng cho học lên thêm

⁷⁵ Ngài sinh năm 1774 tại làng Mai Vĩnh, xã Mông Thôn, tỉnh Thừa Thiên. Tử đạo ngày 12.12.1840 tại Cổng Chém, gần chợ An Hoà Huế.

Mười năm đèn sách ngày đêm
Mong thành linh mục, bề trên chồi từ ⁷⁶

Về học lực cũng như, đạo đức
Si-mon Hòa dư sức vượt qua
Nhưng vì rắc rối tại gia
Nên chàng chấp nhận sau ra làm thầy

Thầy lang Hòa dựng xây hạnh phúc
Xứ Nhu Lý đông đúc giáo dân
Tấm gương đạo đức chuyên cần
Thầy là gương mẫu dẫn thân cho đời

Là thầy thuốc tuyệt vời uy tín
Sống đơn giản trung tín giúp người
Hiền hòa, ngay thẳng, tươi cười
Chúc trù, chúc chánh, mọi người bầu cho

Thời cấm đạo ông lo giúp đỡ
Đức cha Y trốn ở nhà ông
Quan quân sau đến quá đông
Ông chèo thuyền chở qua sông tìm đường

Quân vây kín nhiều nhưong nguy hiểm
Bởi có người chỉ điểm bất trung
Bước đi đã đến đường cùng
Quan quân bắt hết tập trung đưa về

⁷⁶ Vì là con của vợ kế (vợ nhỏ) nên ngài không được chịu chức linh mục.

Cổ tra gông, gươm kề vào cổ
Còn đau thương, gian khổ, nào hơn
Khảo tra, trút cả, cầm hờn
Sắt nung, kìm kẹp từng con mỗi ngày

Vua ngỡ rằng mạnh tay sẽ thắng
Si-mon Hòa ngậm đắng nuốt cay
Đức tin son sắt vững ngay
Xé da cắt thịt, chẳng thay đổi lòng

Vợ con đến vào trong thăm viếng
Ông điềm đăm từng tiếng khuyên răn
Ở nhà biết chắc khó khăn
Sống cho xứng đáng thiện căn con người

Phải thờ kính Chúa Trời trên hết
Tuyên xưng Ngài lấy chết làm vinh
Mẹ con lo liệu lấy mình
Ngày đêm hãy giữ hương kinh dâng Ngài

Người vợ với mười hai con nhỏ
Nhưng Thiên Chúa chối bỏ được sao?
Đức tin luôn ở thế cao ⁷⁷
Tôi xin chấp nhận bá đạo theo Ngài

Tám tháng trời chông gai nếm đủ
Chờ mong ngày chiếu dụ vua ra
Kính hạt như thể ở nhà

⁷⁷ Một quyết định vô cùng khó khăn. Bởi vì nếu chối đạo thì ngài sẽ được tha về với gia đình.

Bạn tù cũng hát thánh ca với người

Trong đau khổ mầm tươi vẫn nở
Ông truyền đạo luôn ở trong tù
Ngày mười hai cuối mùa thu
Tháng mười hai lạnh vi vu gió về

Án Minh Mạng đã phê trăm quyết
Tám tháng trời, da diết, đau thương
Thập hình vác hết đoạn đường
Si-mon vui nhận làm gương cho đời

Quân lính giải tới nơi Cổng Chém
Chợ An Hòa gần xém ngay bên
Si-mon ngược mắt lên trên
Phó dăng hồn xác đáp đèn lên Cha

Hồi trống lệnh vang ra mạnh mẽ
Người lý hình đã lệ như dơi
Lưỡi đao chém xuống đầu rơi
Máu phun xối xả hồn rời xác thân

Thủ cấp ngài ba lần phiên chợ
Treo trước làng dân sợ tránh xa
Ba ngày sau mới được tha
Dem về Nhu Lý tang gia ở làng

Si-mon Hòa cao sang Hiến Thánh ⁷⁸
Tấm gương sáng lóng lánh hậu sinh
Hôm nay hợp với Thiên Đình
Giáo Hội mừng kính quang vinh muôn đời

Trầm Hương Thơ

Thân phụ là công thân Lại Bộ Thượng Thư Phan Đắc Thục (tương đương với chức Bộ trưởng ngày nay), thân mẫu tên là Đóa chịu làm vợ lẽ và có hai người con một nam và một nữ với quan thượng thư. Cụ Phan Đắc Thục qua đời khi cậu Hòa 12 tuổi. Cuộc sống gia đình bắt đầu có những thay đổi, bà Đóa đưa hai chị em tới làng Nhu Lý sinh sống. Đây là làng Công Giáo toàn tòng và có gia đình Công Giáo ông Tảo tốt bụng đã giúp đỡ mẹ con cậu Hòa. Ít lâu sau, bà và các con đã trở lại đạo.

Ngày ngày 12.12.1840 quan lãnh binh và quan bộ dẫn 30 lính đến đem thầy Hòa đi xử. Quan bộ cỡi ngựa đi đầu rồi đến quan giám sát, thầy Hòa đeo gông vắn đi giữa 4 tên lính cầm gươm sẵn sàng và ở giữa hai hàng lính, trước mặt thầy một tên lính cầm bản ghi án. Một tên khác đi sau cầm gươm dùng để chém.

Khi thầy Hòa ra khỏi cửa thành có ba tiếng trống và quan tuyên đọc bản án. Khi đoàn người đến chợ An Hòa thuộc họ Đốc Sơ (nay là xã Hương Sơ, thành phố Huế), quan giám sát truyền lệnh dừng lại. Ông Quán trải hai tấm

⁷⁸ Ngày 27.5.1900 ĐGH Lêo XIII suy tôn ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiến Thánh.

chiếu xuống đất và một tấm vải trắng để Thầy Hòa quỳ lên trên. Từ khi bước ra khỏi tù, khuôn mặt thầy Hòa vẫn điềm nhiên và chiếu rọi vui tươi. Vì được báo trước, cha Ngôn sẽ đứng đằng sau ông quan để ban phép giải tội cho thầy Hòa. Lúc ấy thầy Hòa biết chắc có cha Ngôn liền quỳ xuống thống hối để đón nhận phép giải tội trong khi quan ra lệnh cởi gông và trói tay sau lưng.

THÁNH PHÊRÔ VŨ VĂN TRUẬT

Thầy Giảng Tử Đạo (1817–1838)



"Ai khôn mới biết hiến mình
Để đời câu nói chứng minh muôn đời
Hy sinh vì đạo Chúa Trời
Hồng Ân cao cả tuyệt vời đời tôi" ⁷⁹

Để đời lời nói tinh khôi
Của thầy Truật lúc đơn côi trong tù
Tuy thầy ít học mặc dù
Trả lời quan lúc trong tù khảo tra

Tại làng Hà Thạch sinh ra

⁷⁹ Câu trả lời của thầy với quan lúc bị hành hạ điều tra bắt phải bỏ Đạo.

Sơn Vy, Kẻ Thiếc, tỉnh là Sơn Tây
Nhà nghèo cuộc sống lắt lầy
Mỗi côی cha sớm nên gầy xanh xao ⁸⁰

Nhưng mà lòng đạo thật cao
Kinh hạt, châu Lễ, ngày nào cũng ngoan
Tuy rằng kiếp sống lắm than
Nhưng lòng ngay thẳng nòng nân kính yêu

Cha Tân thấy thế một chiều
Gọi vào dạy dỗ những điều học thêm
Phê-rô Truật suốt ngày đêm
Tuy rằng cố gắng chẳng thêm được nhiều

Chàng luôn chăm chỉ đáng yêu
Lời kinh hướng dẫn sớm chiều râm ran
Dạy cho các trẻ chăm ngoan
Thuộc lòng kinh hạt đọc vang nhà châu ⁸¹

Đời đang yên ổn bỗng đâu
"Đất bằng dậy sóng" âu sầu tang thương
Khổ đau tang tóc đầy đường
Máu người Công Giáo đỏ mưng đầy làng

Gông tròng vô cổ bắt mang

⁸⁰ Ngài sinh năm 1817 tại Hà Thạch họ Kẻ Thiếc, Sơn Vy, Sơn Tây, từ đạo ngày 18.12.1838 tại pháp trường ở Gò Vôi, Mông Phụ, Sơn Tây.

⁸¹ Ngài học chữ không giỏi nhưng rất có lòng đạo đức, kinh hạt thuộc lòng rất mau và nhớ dai, nên cha Tân giao cho hướng dẫn kinh hạt, đặc biệt cho các trẻ em.

Quan quân đánh đập giải sang công đường
Thân thầy còm cõi thảm thương
Tinh thần mạnh mẽ tấm gương cho đời

Bao nhiêu đòn vọt tả toi
Mỗi lần tra khảo rã rời cốt xương
Suốt mười tám tháng can trường
Trung kiên chọn Chúa là đường con đi

Xương tan thịt nát xá chi
Con đường khổ giá thực thi theo Ngài
Trong tù kinh hạt công khai
Mong được tử nạn nay mai với Ngài

Trần on cùng khổ dẻo dai
Ngày mười tám tháng mười hai tuyệt vời
Án duyệt Minh Mạng tới nơi
Hân hoan để được về trời cùng Cha

Hai bên gươm giáo rước ra
Gò Vôi, Mông Phụ, cờ hoa khoanh vòng
Linh hồn dâng phó Cha xong
Hiên ngang theo tiếng gọi trong linh hồn ⁸²

Kẻ Măng nhận xác về chôn
Mộ ngài còn đó kính tôn đêm ngày

⁸² Mặc dù ngài sức yếu lại hay đau ốm luôn, trong tù bao nhiêu cực hình kéo dài mười tám tháng rất đau đớn khổ sở, nhưng tinh thần luôn vững mạnh bước theo Thầy Giêsu, cùng với hai Thầy Phaolô Nguyễn Văn Mỹ, và Phêrô Trương Văn Đường vào ngày 18.12.1838.

Kính ngài Giáo Hội hôm nay
Trên hàng Hiển Thánh khoan thay đời đời ⁸³
Xin ngài khẩn khoản Chúa Trời
Ban cho đất Việt được vui khổ sầu
Tà thần mau hãy trở đầu
Vâng phục Thiên Chúa nhiệm màu tình yêu.

Trầm Hương Thơ

⁸³ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêô XIII suy ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển Thánh.

THÁNH PHÊRÔ TRƯỞNG VĂN THI

Linh Mục Tử Đạo (1763 – 1839)



Vào năm một bảy sáu ba
Tại làng Kê Sở sanh ra chào đời ⁸⁴
Gia đình Công Giáo tuyệt vời
Năm mười một tuổi vào thời học tu

Bao nhiêu thử thách khiêm nhu
Phêrô vượt hết mặc dù khó khăn
Hãm mình từ những bữa ăn
Tập từng nhân đức thiện căn tháng ngày

Thầy nhiều sáng kiến thiết hay
Giúp bao kẻ khó đường ngay tìm vào
Tâm hồn hướng thượng thanh cao
Thầy là gương sáng cho bao nhiêu người

⁸⁴ Ngài sinh năm 1763 tại làng Kê Sở huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, chịu tử đạo ngày 21.12.1839 tại pháp trường cửa Ô Cầu Giấy.

Tính tình hiền hậu vui tươi
Học Thần, học Triết sáng ngời thông qua
Thụ phong vào tuổi bốn ba⁸⁵
Quản xứ Sông Cháy, phủ nha Đoàn Hùng

Thuộc tỉnh Phú Thọ kiên trung
Nơi đây có mộ Vua Hùng tiên vương
Công lao hai bảy năm trường
Dựng xây dân hiến tình thương hết mình

Tới năm tuổi bảy mươi xinh
Kẻ Sông xứ cuối chung tình cùng cha
Sáu năm tiếp nữa đã già
Bổng đâu lệnh cấm đạo ra khắp miền

Ngài phải đi trốn liên miên
Nay đây mai đó liên liên ngày đêm
Cha già lại ốm đau thêm
Tuổi đời đã đến bên thềm nhà Cha

Tử sinh ai vượt được qua
Thôi xin phó mặc dân Cha xác hồn
Buổi trưa nắng quái đầu thôn
Linh mục Dũng-Lạc ôn tồn ghé thăm

Ai dè lý trưởng chơi khăm
Dẫn quân bắt chuộc hai trăm quan tiền
Giáo dân gom khắp cả miền
Được một trăm chẵn, ngang nhiên hấn cười

⁸⁵ Ngài thụ phong linh mục ngày 22.03.1806.

Một trăm chỉ thả một người
Các người thương lượng xem người nào tha
Cha Thi ngài mới quay qua
Bên cha Dũng-Lạc qua loa mấy điều

Cha còn trẻ, việc còn nhiều
Còn con tuổi đã xế chiều tiếc chi
Xin cho con được ra đi
Đòi con xin được khắc ghi trong lòng

Lời ngài vừa nói chưa xong
Lính vào lôi gấp và dong ra ngoài
Hô hào nạt nộ cho oai
Cho vang đình đám công khai bắt người

Bụng trong độc ác mỉm cười
Thả cha Dũng-Lạc cho người men theo
Cha đi đường vắng cheo leo
Một toán lính khác làm eo bắt về

Gông tra gươm giáo cận kề
Tới huyện Bình Lục trò hề lộ ra
Ăn tiền nhưng vẫn bắt cha
Thối hèn muôn thừa thả ra, ăn tiền

Xong rồi lộ thói xỏ xiên
Hơn hai tháng nhốt đảo điên trong tù
Phê-rô Thi vẫn khiêm nhu
Trung thành can đảm mặc dù đón đau

Giữ gìn tâm nguyện tươi màu

Trong tù nhưng vẫn lâu lâu tràng kinh
Ước mong tử đạo dọn mình
Ngày hai mươi một cung đình án ra

Hồn ngài tươi đẹp như hoa
Cha Thi được lính công ra pháp trường ⁸⁶
Hai bên gươm giáo mở đường
Tới Ô Cầu Giấy pháp trường vinh quang

Ngài dâng hồn xác nhẹ nhàng
Con đã đi hết đoạn đường thế nhân
Lệnh vua xử trăm vang rền
Đao kia chém xuống máu thân dâng trào

Uóp cho mảnh đất hồng hào
Hạt giống phải chết ươm vào đất nâu
Như lời Kinh Thánh có câu
Lúa mì thối rửa đất màu vươn lên

Máu ngài ươm xuống làm nền
Để cho đồng lúa vững bền xanh tươi
Trên hàng hiền thánh mỉm cười
Giáo Hội tôn kính nhớ người thiên thu ⁸⁷

Trầm Hương Thơ

⁸⁶ vì Ngài già yếu và bệnh.

⁸⁷ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêô XIII suy tôn ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II tôn phong ngài lên hàng
Hiển Thánh.

THÁNH STÊPHANÔ NGUYỄN VĂN VINH

Tá Điền Tử Đạo (1814-1839)



Tên người là Nguyễn Văn Vinh
Làng Bô Trang, tỉnh Thái Bình, sinh ra ⁸⁸
Là người ngoại giáo thật thà
Nhà nghèo nên phải đi xa kiếm tiền

Lao động từ tuổi thiếu niên
Siêng năng cần mẫn ngoan hiền dễ thương
Đức Trai, Kẻ Mốt nấu nung
Đây là xứ đạo tình thương Chúa Trời

Chúa nhật được nghỉ thành thói
Anh hay tìm đến những nơi Thánh Đường
Nơi đây có lớp tình thương
Dậy về Giáo Lý kỷ cương Nước Trời

⁸⁸ Ngài sinh năm 1813 tại làng Bô Trang tỉnh Thái Bình, tử đạo ngày 19.12.1839 tại pháp trường Cổ Mễ, Bắc Ninh.

Chiều nào anh cũng đến nơi
Ngồi nghe chăm chú những lời cao siêu
Chữ nghĩa anh đâu biết nhiều
Đánh vần chưa tỏ nhưng yêu quý "Lời"

Thánh Thần đánh động tuyệt vời
Anh không biết chữ nhưng "Lời" nhập tâm
Lòng anh mến Chúa âm thầm
Cuối tuần đến lớp phát âm đánh vần

Hai mươi lăm tuổi độc thân
Học cùng trẻ nhỏ chuyên cần vươn lên
Bổng đâu trống lệnh vang rền
Quan quân vây bắt khắp miền gần xa

Lệnh vua cấm đạo truyền ra
Đặt cây Thánh Giá bước qua tha vè
Ai không đòn đánh tái tê
Nhiều người khiếp quá lủi thè bước qua

Riêng anh nhất định không ra
Bước qua Thánh Giá tôi thà đầu rơi
Lắm người Công Giáo chối rời
Để cho "kẻ ngoại" xưng "Lời" đạo ngay ⁸⁹

⁸⁹ Quan quân làm dữ nên nhiều người Công Giáo sợ chết đã nhắm mắt bước qua Thánh Giá. Nhưng riêng anh Nguyễn Văn Vinh là người đến những lớp Giáo Lý để dự thánh chưa có đạo, mà lại nhất định làm chứng cho Chúa, không chịu bước qua Thánh Giá. Quan ngỗ anh này là Công Giáo gốc nên bắt đeo gông và giải đi với cha Dụ, thầy Mậu và một số giáo chức. Ở trong tù suốt 15 tháng chịu bao nhiêu cực hình tra tấn nhưng anh nhất định không chịu thú

Anh ngang nhiên giữa ban ngày
Tôi xin làm chứng đạo ngay ở lành
Thiên Chúa là đấng Cao Xanh
Dạy con người sống điều lành tốt tươi

Điều răn Chúa dạy thương người
Sống ngay, sống đúng, tuyệt vời cao siêu
Dạy con người biết bao điều
Trung thành, thanh khiết, tình yêu trên đời

Tôi được cảm nếm tình Người
Nên tôi làm chứng đạo Trời, đạo ngay.
Bao nhiêu người tỉnh con say
Khi nghe anh nói lời hay đạo mình

Sao ta vẫn mãi lạng thính?
Cúi đầu hãi sợ người khinh kẻ cười
Sống không xứng đáng con Người
Làm sao phát triển đạo Trời đẹp tươi

Sự đời lắm lúc nực cười
Người ngoài xưng tụng Danh Người thay ta
Còn ta cao chạy thật xa
Sợ rằng làm chứng đạo Cha thêm phiền

Thế trần sao mãi đảo điên
Đạo ngay lẽ phải ngã nghiêng những ngày
"Nếu ai xưng tụng danh Thầy

thật là mình chẳng phải Công Giáo. Ngược lại anh chịu đựng và xin được rửa tội, sau cùng chịu tử vì đạo.

Vinh danh muôn thừa lời này chẳng sai "

"Anh đã xưng tụng công khai
Lời Thầy đã hứa không phai chút nào."
Cổ anh gông đã tròng vào
Quan trên tra khảo máu đào nát da

Trong tù anh mới nói ra
Mong được rửa tội theo Cha đến cùng
Thầy Mậu dạy anh đọc chung
Nhà tù thành lớp tập trung dự tòng

Một năm ba tháng trời rông
Cả trăm tù đã dự tòng đạo xong
Lãnh phép rửa tội trình trong
Chọn quan thầy thánh Stêphan cho hồn

Ngày đêm anh vẫn kính tôn
Đi theo đấng thánh xác hồn dâng Cha
Mười lăm tháng lăm xót xa
Kim kẹp tra tấn thịt da nát như

Tình Ngài vẫn đậm tâm tư
Quan quân tra khảo mệt đừ vì anh
Lệnh vua Minh Mạng rõ ràng
Truyền cho quan phải thi hành tội nhân

Lần cuối quan dụ ân cần
Anh nên bỏ đạo lãnh phần án tha
Từng lời anh mới thật thà
Tôi theo đạo thật Chúa Cha trên trời

Quan truyền dẫn đến một nơi
Pháp trường Cổ Mễ để đòi muôn năm
Giang tay Thập Tự bắt nằm
Trói tay chân lại thật căng cứng vào

Ba hồi trống lệnh cất cao
Giây kia xiết lại hồn trào dâng lên
Xác kia ướp xuống dưới nền
Những hạt giống tốt mọc lên muôn ngàn

Tình ngài luôn mãi chứa chan
Hộ phù tín hữu trần gian mọi nhà
Tứ Nê thuộc xứ Hương La
Xác ngài còn đó hương hoa kính mừng

Trên hàng Hiên Thánh tung bừng ⁹⁰
Đức tin ngài đã vang lừng khắp nơi
Trung kiên làm chứng suốt đời
Từ khi ngài biết được Lời Chúa Cha

Trầm Hương Thơ

⁹⁰ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêô XIII suy tôn ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II tôn phong Ngài lên hàng
Hiển Thánh.

THÁNH PHÊRÔ TRƯƠNG VĂN ĐƯỜNG

Thầy Giảng Tử Đạo (1808 – 1838)



Làng Kê Sò, Thanh Liêm, Hà Nội
Phêrô Đường rửa tội đặt tên
Gia đình đạo hạnh vững bền
Như cây cảnh đẹp lớn lên vững vàng ⁹¹

Nghèo vật chất nhưng sang ý thức
Sống thực thi đạo đức nghiêm trang
Hai người chú ruột dẫn đường ⁹²
Đều là linh mục hiên ngang kiên cường

⁹¹ Ngài sinh năm 1808 tại làng Kê Sò, xã Ninh Phú, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, tử đạo ngày 18.12.1838 dưới thời vua Minh Mạng.

⁹² Ngài có hai người chú ruột làm linh mục. Một người là thánh LMTĐ Trương Văn Thi.

Trương Văn Đường dễ thương quá sức
Ngay từ nhỏ đạo đức nét na
Tính tình cương nghị thật thà
Khi vừa chín tuổi vào cha kính trình

Muốn đi tu đường xinh dăng hiến
Vào nhà Chúa để tiến thẳng lên
Sống trong nhà xứ làm nền
Vui tươi sáng ý thuộc rền sử kinh

Cha Thi dạy hết tình thương mến
Sau vài năm gởi đến nơi xa
La Tinh cậu học thiết tha
Sáu năm chăm chỉ đã ra như thầy

Xứ An Tập nơi đây quý mến
Phêrô Đường chẳng đến học không
Nhưng còn giúp xứ ngoài trong
Siêng năng chăm chỉ tâm lòng thật ngay

Cha giáo Phụng hàng ngày dạy dỗ
Ngài đề nghị đổi chỗ học thêm
Chín năm học tiếp êm đềm
Giúp xứ Bầu Nọ ngày đêm chu toàn

Cha giáo Trạch hân hoan hướng dẫn
Thầy Đường luôn kính cẩn vâng lời
Năm hai mươi sáu tuổi đời
Truyền phong chức sáu vang lời giảng hay

Đức giám mục cử ngay phụ xứ
Theo cha Tân tuần tự chu toàn
Tính thầy vui vẻ hân hoan
Và lòng đạo đức chăm ngoan giúp đời

Cả giáo xứ người người thương mến
Gặp khó khăn hay đến tìm thầy
Thầy luôn vui vẻ giúp ngay
Cả xứ hân diện chờ ngày thụ phong

Có ai ngờ trời trong trở bão
Vua Minh Mạng diệt đạo gắt gao
Quan quân đâu bỗng kéo vào
Bắt thầy gông cổ máu trào khảo tra

Bao nhiêu ngày thịt da nát bét
Bởi tà thần ghen ghét đạo ngay
Lẽ thật sợ bị phơi bày
Sợ điều luật Chúa lời ngay mất quyền

Một vài quan vào khuyên bỏ đạo
Đạp ảnh tượng mấy lão cho về
Nhưng thầy ngược mắt lên thề
Phó dân hồn xác xin về trời cao

Quan ra lệnh lính vào đánh tiếp
Chín mươi roi cứ việc thẳng tay
Thịt da máu chảy ai hay
Suốt mười tám tháng tù đầy đau thương

Ở trong tù kiên cường giữ đạo
không những thế mạnh bạo truyền thêm
Thầy luôn dạy đạo ngày đêm
Rao truyền chân lý êm đềm Lời Cha

Mấy chục người theo đã rửa tội ⁹³
Chúa Thánh Linh tắm gội ơn thiêng
Thêm ơn can đảm cách riêng
Dạy kinh lần hạt thật siêng trong tù

Án Minh Mạng bay vù đã đến
Đòi Thầy như ngọn nến lung linh
Cháy lên dâng tiến thật xinh
Bừng lên ánh sáng lửa tình Giêsu

Quan quân đến giải tù đi giết
Đòi Calvê da diết chân đi
Đoàn quân dừng lại Phố Nhi
Độc to bản án rồi đi pháp trường

Đến Mông Phụ nơi phương Gò Sỏi
Ngước lên trời thầy nói mấy câu
Phó dâng hồn xác nguyện cầu
Đưa cổ cho lính tròng giây buộc vào

Nghe hiệu lệnh cất cao kinh khiếp
Hai đầu giây lính xiết mạnh vào
Gục đầu hồn vút bay cao

⁹³ Mười tám tháng trong tù, thầy Đường, thầy Mỹ và thầy Truyệts đã dạy đạo và rửa tội cho 44 người tân tòng trong tù theo Chúa.

Xác ngài hạt giống chôn vào đất nâu

Nảy hạt lên muôn màu tươi thắm

Uớp tốt tươi đẹp lắm quê hương

Hy sinh gọi lại tình thương

Ngài là Hiền Thánh thiên đường quang vinh ⁹⁴

Xứ Cao Mại ngày ngày tôn kính

Xác của ngài chôn chính gian hai

Mười tám vào tháng mười hai

Giáo Hội mừng kính danh ngài hàng năm

Trầm Hương Thơ

⁹⁴ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêô XIII đã suy tôn ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II đã nâng ngài lên hàng Hiền Thánh.

THÁNH ĐAMINH PHẠM TRỌNG KHẨM

Quan Chánh Án Tử Đạo (1780-1859)



Tại làng Quần Cống, Xuân Trường
Thuộc xã Trà Lũ nay thương nhớ người
Bùi Chu, Nam Định là nơi
Gia đình cụ Khảm tuyệt vời trung kiên

Làm quan đã mấy đời liền
Thương người kính Chúa trung hiền thẳng ngay
Gương lành sống tốt lời bày
Cả làng tâm phục gương hay của người

Xưa là chánh án tuyệt vời
Nay làm tiên chỉ cho đời noi theo
Thương người giúp kẻ khó nghèo
Chánh trương trong xứ lái lèo giáo dân

Tám mươi tuổi vẫn dẫn thân
Giúp các giám mục không ngần ngại chi
Các cha gặp khó khăn vì
Minh Mạng cấm đạo những khi lính về

Ra tay Cụ đứng bảo kê
Chở che bảo bọc mọi bề đảm đương
Tìm người như đóa hương dương
Hướng về Thiên Chúa tình thương theo Ngài.

Vua truyền bắt hết thừa sai
Tổng Khanh Nam Định thị oai giết người
Hung hăng vang rợn tiếng cười
Túi tham không đáy sở đời mãi ghi

Nhà thờ chúng viện đốt đi
Gây bao tội ác thực thi khắp cùng
Về vây Quần Cống tập trung
Bắt đập Thánh Giá, ung dung chối từ

Dân làng theo cụ khu khu
Tinh thần tử đạo vững như thạch đồng
Quyết theo cụ Khảm nói không
Mặc cho quan lính tra gông bắt về

Tám mươi cụ cũng chẳng nề
Trong tù bốn tháng chẳng hề nôn nao
Gặp đức cha Xuyên ngày nào
Vui mừng cụ đến kính chào hỏi thăm

Nhưng quan tổng đốc chơi khăm
Nhốt riêng cụ Khảm xa xăm một mình
Làm cho sợ hãi mà kinh
Ai dè bốn tháng vẫn bình tâm như

Vẫn lời cương nghị khư khư
Quyết theo gương Chúa nhân từ kiên trung
Mỗi lần lính tới hành hung
Cụ luôn nâng đỡ tù chung giúp người

Giảng về gương Chúa xinh tươi
Hương kinh truyền dạy cho người tù chung
Đói no vẫn cứ ung dung
Quan trên nổi giận đừng đừng hét la

Bình tâm cụ mới nói là
Bắt tôi bỏ đạo thì thà đầu rơi
Sớ vua vừa mới tới nơi
Minh Mạng phê gấp mấy lời xử ngay

Mười ba tháng một là ngày ⁹⁵
Cha Lương, cha Duyệt đưa tay chúc lành
Quan quân giải cụ ra nhanh
Pháp trường Bảy Mẫu xung quanh lính hầu

Bao nhiêu dân chúng đến chào
Cụ quỳ cầu nguyện ngược đầu lên cao
Sợi dây tròng cổ quấn vào
ba hồi trống lệnh nghen ngào trời lên

Quan vừa ra lệnh vang rền
Dây kia xiết lại hồn lên thiên đàng
Xác kia gục xuống mệnh mang
Cho đồng lúa tốt tươi vàng khắp nơi

⁹⁵ 13.01.1851

Gương ngài soi sáng đất trời
Xác chôn Quần Cống là nơi quê nhà ⁹⁶
Cùng con là thánh Luca ⁹⁷
Trọng Thìn họ Phạm cùng cha một ngày

Trên hàng hiền thánh hôm nay
Giáo hội mừng kính chung ngày vinh quang ⁹⁸
Mười ba tháng một huy hoàng
Ngài uơm đồng lúa chín vàng hương thơ.

Trầm Hương Thơ

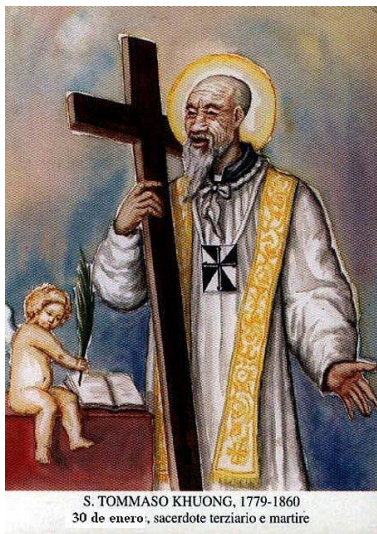
⁹⁶ Xác hai thánh được an táng tại nhà thờ Đức Mẹ Mân Côi ở giáo xứ Quần Cống, thuộc giáo phận Bùi Chu.

⁹⁷ Ngày kính thánh Đaminh Phạm Trọng Khảm (chánh án) và con trai là thánh Luca Phạm Trọng Thìn (chánh tổng)

⁹⁸ ĐGH. Piô XII đã tôn phong ngài lên bậc Chân phước ngày 29.04.1851. ĐGH Gioan Phaolô II đã long trọng tôn vinh ngài lên hàng Hiền Thánh ngày 19.06.1988.

THÁNH TÔMA KHUÔNG

Linh Mục Tử Đạo (1780-1860)



Cha là tuần phủ Hưng Yên⁹⁹
Gia đình giàu có thế quyền cao sang
Con đường tiến bước thênh thang
Ngõ rằng con sẽ theo đảng quan san

Thông minh tư chất thanh nhàn
Lớn lên thi đậu bằng vàng vinh quang
Bảo gia tường sẽ làm quan
Khi nghe chàng nói hoang mang ngỡ ngàng

⁹⁹ Thánh Tôma Khuông sinh năm 1780 tại làng Nam Hòa, xứ Tiên Chu, Hưng Yên, tử đạo 30.01.1860 tại tỉnh Hưng Yên, thọ 80 tuổi.

Chàng theo Lời gọi lên đàng
Quyết làm linh mục mở mang nước Ngài
Biết rằng đường lắm chông gai
Con đường tu đức khoan thai dâng mình

Bảy năm thần triết sử kinh
Lãnh chức linh mục gia đình quang vinh
Ngài xin vào dòng Đa Minh
Sống đời tận hiến hồn xinh giúp người

Thông minh tài trí tuyệt vời
Ngoại giao đây đó giúp đời tiến thẳng
Cánh đồng xanh lúa thêm tăng
Xa gần thương mến nói năng nhẹ nhàng

Bổng đầu lệnh xuống bâng hoàng
Triều đình cấm đạo hoang mang khắp cùng
Cao Xá xứ đạo chịu chung
Quan quân kéo tới truy lùng khắp nơi

Ngày đêm Ngài phải di dời
Nay đây mai đó cuộc đời gian truân
Cuối cùng sa lưới đội quân
Chặn đường một lũ quần thần gian ngoa

Bắt rằng Thánh Giá bước qua
Ai sang đập ảnh chúng tha về nhà
Trung kiên ngài nói thật thà
Bước qua Thánh Giá tôi thà đầu rơi

Trói vào chúng đánh tả toi
Khảo cung tra tấn lấy lời kê khai
On trên thêm sức cho ngài
Những lời đối đáp thật tài đưa ra

Làm cho cả đám quan nha
Cùng đường bí lối chuyển qua lưu đày
Càng già lời nói càng hay
Ngài giảng đạo giữa ban ngày oang oang

Kinh hạt vẫn cứ đàng hoàng
Quan quân nghe cũng ngỗ ngang đạo ngay
Cuối cùng xuống giọng khoan thay
Lấy lời dịu ngọt giải bày khuyên can

Giả đồ bỏ đạo cầu an
Nhưng ngài tuyên tín chó bàn mà chi
Giết thì cứ giết ngay đi
Đường tôi đã quyết từ khi theo Ngài

Tự Đức truyền xuống lệnh bài
Mau đem xử trảm công khai răn đời
Án kia vừa đến tới nơi
Ngài tạ ơn Chúa tuyệt vời trao ban

Con đường tử đạo gian nan
Đường đi theo Chúa muôn vàn thắm xinh
Ba mươi tháng một ân tình ¹⁰⁰
không cần áp giải tự mình bước đi

¹⁰⁰ 30.01.1860

Tám mươi tuổi vẫn uy nghi
Gậy làm Thánh Giá chống khi cuối đời ¹⁰¹
Hưng Yên trường xử đến nơi
Dâng lời nguyện cuối lên trời kính Cha

Ba hồi trống lệnh ban ra
Nhát đao chém xuống hồn cha về trời
Máu đào lênh láng khắp nơi
Gieo hạt giống tốt vào đời nhân gian

Mọc lên đồng lúa ngút ngàn
Đi vào tình sử trần gian muôn đời
Hôm nay mừng kính mọi nơi
Trên hàng hiển thánh tầng trời ngát hương ¹⁰²

Xin Ngài phù hộ quê hương
Dẹp tan tà thuyết nhiều nhưng nước nhà
Vang lên tiếng khải hoàn ca
Bừng lên đất Việt nở hoa huy hoàng.

Trầm Hương Thơ

¹⁰¹ Khi đi ra pháp trường ngài cột vào cây gậy một thanh ngang tượng trưng cho Thánh Giá.

¹⁰² Ngày 29.04.1951 ĐGH. Piô XII phong ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19. 06.1988 ĐGH. Phaolô II đã nâng ngài lên hàng Hiển Thánh.

THÁNH PHAOLÔ LÊ VĂN LỘC

Linh Mục Tử Đạo (1830-1859)



Tại An Nhơn thuộc tỉnh Gia Định
Phaolô Lộc sinh chính nơi đây
Một tám ba mươi năm này ¹⁰³
Mẹ cha mừng rỡ đong đầy niềm vui

Năm mười tuổi ngậm ngùi thương tiếc
Song thân đều vĩnh biệt ra đi
Mồ côi buồn tủi từ khi
Cha sở thương lắm tức thì nhận nuôi

Vào chủng viện Cái Nhum từ đây
Học siêng chăm tiến thấy thật mau

¹⁰³ Thánh Phaolô Lê Văn Lộc sinh năm 1830 tại làng An Nhơn, tỉnh Gia Định, tử đạo ngày 13.02.1859 lúc mới 29 tuổi sau hai năm làm linh mục.

Tương lai rực rỡ tươi màu
Đức cha Nghĩa thấy nên thâm nhận chàng

Ngài gọi sang Pénăng học triết
Cả thần học mài miết vươn lên
Thông minh đạo đức là nền
Bảy năm tấn tới vang rền tiếng khen

Về Sài Gòn tiếng khen còn lẫm
Giúp truyền đạo tươi thắm nhiều nơi
Siêng chăm giản dị tuyệt vời
Bề trên quý mến người người thương yêu

Thêm bảy năm đã nhiều nhân đức
Bề trên truyền thánh chức Thiên ân
Một tám năm bảy ân cần ¹⁰⁴
Ngài vui lãnh nhận lòng nhân khiêm nhường

Ngài học cao hiểu đường đời đạo
Làm cha giáo đào tạo chủng sinh
Dựng xây nhiều những công trình
Bao nhiêu dự án thật xinh rõ ràng

Đức cha thấy lẫm đàng thuận tiện
Phong bề trên chủng viện Thị Nghè
Mới được bảy tháng thì nghe
Minh Mạng truyền xuống khát khe khắp trời

Những đạo trưởng khắp nơi bắt hết

¹⁰⁴ Ngày 07.02.1857 ngài chịu chức linh mục.

Không bỏ đạo chết chẳng toàn thân
Tình hình nguy kịch đó đây
Lòng ngài tê tái ngất ngây trong hồn

Tin đó đây bồn chồn đưa tới
Quan quân đầy khắp nơi đánh phá
Bắt người cướp của đốt nhà
Thấy tình thế khó nên cha truyền là

Các chủng sinh phải ra ngoài hết
Ở lại đây chỉ chết mà thôi
Giải tán chủng viện thật rồi
Ra đi lắm chú bồi hồi khóc thương

Ngài liên lạc vẫn thường dạy tiếp
Ở nhà tư kết hiệp cùng nhau
Ngờ đâu được một năm sau
Có người điểm báo bạc màu tâm linh

Quân bao vây thành linh ập đến
Chúng bắt ngài lấy nển khảo tra
Thật là một lũ gian tà
Nào là tố khổ nào là a dua

Lắm cực hình bông đùa diễu cợt
Gông trong tù bao đợt khảo tra
Kiên cường anh dũng thật thà
Không lời sợ hãi kêu la làm gì

Hai tháng trời cực kì đau khổ
Quan không thể đánh đổ đức tin

Ngài luôn trang trọng giữ gìn
Quyết theo chân Chúa dấu nghìn đau thương

Gôl-gô-tha trên đường khổ giá
Án Minh Mạng phê đã đến nơi
Mang ra trăm quyết giữa trời
Để răn dân chúng xa rời đạo ngay

Hai hàng gương, giáo dài áp tải
Đến Trường Thi dừng lại pháp trường ¹⁰⁵
Phó dâng hồn tựa trầm hương
Xin dâng về Chúa tình thương cuối đời

Ba hồi trống lệnh vang trời
Lưỡi đao chém xuống hồn người thẳng thiên
Hạt giống uơm xuống khắp miền
Để cho đồng lúa canh điền xanh tươi

Mười ba tháng hai người mừng kính
Xác thân ngài nằm chính Vương Cung
Hôm nay Giáo Hội mừng chung
Trên hàng hiền thánh chư hùng vinh quang ¹⁰⁶

¹⁰⁵ Ngày 13.02.1859 cha Lộc bị điệu ra Trường Thi (nay là góc đường Hai Bà Trưng - Xô Viết Nghệ Tĩnh) và bị hành quyết ở đó. Phải chờ đến đêm giáo hữu mới lên đưa thi hài vị tử đạo (vẫn bị trói ở cột) về mai táng ở họ Chợ Quán, sau được cải táng về dòng thánh Phaolô, Sài Gòn. Hiện nay hài cốt của thánh nhân được lưu trữ tại Vương Cung thánh đường Sài Gòn.

¹⁰⁶ Ngày 02.05.1909 Đức Piô X tôn ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 Đức Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển Thánh.

THÁNH MATEO ALONSO LECIÑANA ĐẬU

Linh Mục Tử Đạo (1702-1745)



San Mateo Alonso de Leciñana, O.P.

1702-1745

24 de noviembre, presbítero mártir

Tây Ban Nha sao tên là Đậu? ¹⁰⁷
Tại Nava khi cậu mười lăm
Santa Gruz viếng thăm
Đaminh tu sĩ quanh năm học hành ¹⁰⁸

Mười năm trời tiến nhanh tu đức
Hai mươi lăm thánh chúc theo Cha
Xin được truyền giáo nơi xa
Nơi chàng yêu mến chính là Việt Nam

¹⁰⁷ Cha Đậu sinh ngày 26.11.1702 tại Nava del Ray, Tây Ban Nha.

¹⁰⁸ Lúc 15 tuổi Mateo xin nhập dòng Đa Minh tại tu viện Sancta Cruz ở Segovia. Năm 1723 thầy đã khấn 3 lời khấn của dòng và hoàn tất chương trình triết học và thần học. Năm 1727 thầy lãnh nhận chức linh mục lúc mới 25 tuổi.

Bốn năm sau Chúa làm đúng ý
Tàu vượt vạn hải lý sang Phi
Bốn tháng tiếp tục ra đi
Vượt ngàn hải lý trung kỳ đến nơi

Về Trung Linh tức thời chăm học
Yêu tiếng Việt ngài đọc rất siêng
Phong tục tập quán công chiêng
Tiếng Việt chưa sôi lệnh truyền đã vô

Đòi theo Chúa tông đồ gian khổ
Triều đình cấm, bắt đạo Gia Tô
Lùng tìm như giết tội đồ
Bao nhiêu ngày tháng trốn vô xó rừng

Những đĩa vắt không ngừng hút máu
Mười hai năm nuong nấu đó đây
Kiên trung dù đói khổ gầy
Mong sao truyền đạo lời Thầy khắp nơi

Mười hai năm cuộc đòi nghiệt ngã
Bước chân đi mệt rã gần xa
Cánh đồng truyền giáo bao la
Lúa lên tươi tốt mượt mà đó đây

Đông Đàng Ngoài ngắt ngậy say đắm
Cũng tập tành ăn mắm với khoai
Chân đất cuốc bộ cũng chai
Mười năm truyền giáo miệt mài dựng xây

Nơi Bắc Hà xum vầy dâng Lễ
Quân kéo đến bốn bề bao vây
Thì ra có kẻ phản thầy
Báo quan kiểm thưởng lòng đầy nhuốc nhơ

Quan quân bỗng bất ngờ ập đến
Giữa Lễ dâng đèn nến còn đây
Trời gông bắt nhốt tù đây
Khảo tra đầy đọa ngật ngầy tang thương

Hon một năm can trường lao lý
Quyết một lòng một ý theo Cha
Mặc cho kìm kẹp khảo tra
Nếu mà bỏ Chúa tôi thà đầu roi

Bao đau thương toi bời thân xác
Lắm trận đòn tan nát thịt da
Niềm tin sắt đá thiết tha
Như chiêm hiến tế chẳng la câu nào

Tra như tử tống vào ngục thất
Nhiều lần ngài chết ngất như mơ
Tỉnh lên lắm kẻ bất ngờ
Quan làm tờ số bấy giờ tấu lên

Lệnh chúa Trịnh từ trên phê tới
Đem xử chém giữa trời cho mau
Để răn đe những người sau
Chớ theo đạo mới mà đau thân mình

Ngày hăm hai tháng một buốt giá ¹⁰⁹
Quan quân vào áp giải ngài ra
Hai hàng gương giáo sáng lò
Uy nghiêm anh dũng tiến ra pháp trường

Giữa pháp trường Đông Mơ ngài đứng
Dâng lên Cha bằng những kinh thơ
Ba hồi trống thúc mong chờ
Đại đao chém xuống đúng giờ đầu roi

Gương tử đạo tuyệt vời sáng chói
Cuộc đời kia đã nói lên là
Đồng lúa sẽ đẹp bao la
Máu ngài ướp đậm ngọc ngà mai sau

Mathêu Đậu đẹp màu muôn kiếp
Mảnh đất Việt đã thiếp vào khuôn
Hậu sinh vẫn mãi nhớ luôn
Ngài là hạt giống trở muôn bông vàng

Hôm nay ngài trên hàng Hiển Thánh ¹¹⁰
Xác ngài cạnh Bàn Thánh giữa cung
Giáo xứ Lục Thủy tôn sùng
Bùi Chu Nam Định mừng chung danh Ngài.

¹⁰⁹ Ngài chịu tử đạo ngày 22.01.1745 tại pháp trường Đông Mơ ngoại ô Thăng Long.

¹¹⁰ Ngày 20.05.1906 ĐGH Piô X đã tôn phong ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II đã tôn vinh ngài lên hàng Hiển Thánh.

Giáo Hội chung danh ngài mừng kính
Vào tháng một ngày chính hai hai
Trên hàng hiền thánh khoan thai
Xin ngài phù hộ trong ngoài Việt Nam.

Trầm Hương Thơ

THÁNH ĐAMINH CẨM

Linh Mục Tử Đạo (1810 – 1859)



Đa-minh Cẩm lúc chào đời
Long lanh đôi mắt sáng ngời anh minh
Cẩm Chương, Kẻ Roi, Bắc Ninh
Quê hương Quan Họ hữu tình biết bao ¹¹¹

Thông minh nổi tiếng anh hào
Lớn lên quyết định xin vào dòng tu
Học đâu hiểu đấy, khiêm nhu
Coi đời hư ảo phù du lẽ thường

¹¹¹ Thánh Đaminh Cẩm sinh năm 1810 tại làng Cẩm Chương, Kẻ Roi, tỉnh Bắc Ninh.

Học thần, học triết đủ đường
Học tu nhân đức tình thương giúp đời
Mọi đường thẳng tiến tuyệt vời
Lanh lẽ dễ mến người người quý yêu

Linh mục chức thánh thiên triều
Giám mục quyết định một chiều truyền ban
Gia đình làng xóm hân hoan
Mừng linh mục mới hiền ngoan giúp đời

Ngài đi giúp xứ nhiều nơi
Siêng chăm ruộng Chúa nghỉ ngơi đâu đành
Giữa lúc đồng lúa đang xanh
Ngài là mục tử nhân lành đó đây

Lòng người như bát nước đầy
Tình yêu Đức Mẹ tràn đầy tâm linh
Sáng chiều lần hạt chân tình
Chợt tin cấm đạo triều đình truyền ra

Ai mà bỏ đạo được tha
Các là đạo trưởng đem ra tử hình
Khắp cùng nghe thấy hãi kinh
Thế rồi quân lính thành linh bao vây

Có người chỉ điểm nơi này
Hà Lang cha ở nơi đây rõ ràng
Quan quân bắt hết cả làng
Ai qua Thánh Giá sẵn sàng được tha

Có người sợ quá bước qua
Hiên ngang ngài mới bước ra nói là
Linh mục quản xứ là ta
Bắt tôi thì bắt xin tha mọi người

Quan quân man rợ đứng cười
Xúm vào chúng mới trối người gông đi
Dem ra tra khảo tức thì
Bao nhiêu đòn vọt cực kỳ dã man

Bắt ngài chối đạo sẽ ban
Tha cho khỏi chịu muôn ngàn khổ đau
Ngài luôn điềm đạm trước sau
Tôi vì đạo Chúa khổ đau ngại gì

Tức thì chúng lại thực thi
Kềm kẹp tra tấn da bì nát tan
Năm mươi ngày rất điều tàn
Trung thành ngài quyết sẵn sàng hy sinh

Quan làm bản án tử hình
Tâu vua Tự Đức thuận tình phê ngay
Tội này đem chém thẳng tay
Án kia truyền xuống ít ngày hôm sau

Tháng ba mười một thương đau ¹¹²
Một tám năm chín đỏ màu máu cha
Hai bên gươm giáo giải ra

¹¹² Ngài chịu tử đạo ngày 11.03.1859. Xác ngài được đem về chôn tại Cẩm Chương, nơi ngài sinh ra.

Ngài đi chính giữa rất là uy nghi

Hiên ngang từng bước chân đi
Khuôn mặt rạng rỡ còn ghi số vàng
Ngược mặt lên Chúa cao sang
Dâng hồn dâng xác sẵn sàng theo Cha

Ba hồi trống giục vang ra
Vung tay đao phủ chém ba nhát liên
Hồn ngài bay vút thẳng thiên
Máu ngài ướp đậm khắp miền Bắc Ninh

Ngàn năm vẫn mãi chung tình
Bắc Ninh nơi chốn ngài sinh vào đời
Hôm nay mừng kính khắp nơi
Trên hàng hiền thánh sáng ngời phúc vinh ¹¹³

Xin ngài phù hộ Bắc Ninh
Mở mang xứ sở quang vinh mỗi ngày
Cầm Chương mộ Thánh hôm nay
Giáo Hội hoàn vũ mừng ngày kính tôn.

Trầm Hương Thơ

¹¹³ Ngày 29.04.1951 ĐGH Piô XII tôn ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 09.06.1988 ĐGH. Gioan Phaolô II tôn phong ngài lên bậc Hiền Thánh.

THÁNH LAURENSÔ NGUYỄN VĂN HƯỜNG

Linh Mục Tử Đạo (1802-1856)



Sinh ra tại xã Tụy Hiền
Kẻ Sài, Hà Nội nổi liền khi xưa ¹¹⁴
Mồ côi từ nhỏ lúc chưa
Được 3 tuổi đã nắng mưa dãi dầu

May được ông chú nhà giàu
Dem về nuôi dạy chăn trâu giữ đồng
Lâu lâu ông chú cũng trông
Không con, nuôi cháu nổi tông giống dòng

¹¹⁴ Thánh Laurensô Nguyễn Văn Hường sinh năm 1802 tại xã Tụy Hiền, xứ Kẻ Sài, tổng Trinh Tiết, tỉnh Hà Nội.

Thương yêu tha thiết vun trồng
Ông bà tìm chỗ tương đồng hỏi cho
Từ từ dạm hỏi sau lo
Sự đời nghĩ cũng lắm trò trở trêu

Trình thưa chàng quyết một điều
Dâng mình cho Chúa vì yêu lời Ngài
Đến xin cha Duyệt công khai
Cha thương chấp nhận dậy bài siêng chăm

Sơn Miêng giúp xứ xa xăm
Sau lên chủng viện ba năm học hành
Bổng dung thời vận bất thành
Triều đình diệt đạo tan tành về quê

Về nhà bán thuốc dạo thuê
Ông chú ngoại giáo bắt về lập thân
Khuyên lập gia thất ân cần
Thầy Hương kiếm cách khất lần thời gian

Ông chàng hứa sẽ trao ban
Lập gia thất được sẻ san gia tài
Nhưng thầy cố gắng van nài
Chờ thời gian đã một vài năm thôi

Chú thầy bức mắng một hồi
Không nghe thì cứ đi thôi đừng về
Ra đường thầy xoay đủ nghề
Từ làm thuốc dạo, cuộc thuê cho người

Thời gian bắt đạo dần nguôi
Trở về chủng viện quyết xuôi theo Ngài
Tám năm tu học miệt mài
Thiên chức linh mục trong ngoài hân hoan

Về làm phó xứ lo toan
Miêng Sơn, Bạch Bát, bạt ngàn khó khăn
Yên Lộc, Lạc Thổ, siêng năng
Cánh đồng truyền giáo siêng chăm từng ngày

Thành tâm đạo đức hằng say
Giúp người nghèo khó khoan thay tâm hồn
Tinh mơ cho đến hoàng hôn
Tâm hồn hướng thượng kính tôn Chúa Trời

Gieo trồng đồng lúa tuyệt vời
Mùa gặt đang dỏ bỗng đòi đau thương
Triều đình bắt đạo cùng đường
Ngài thường phải trốn dưới mương ngoài đồng

Lên rừng bụng đói lòng không
Xuống thuyền neo giữa giòng sông lăm ngày
Ngài sợ liên lụy không hay
Giáo dân, giáo xứ những ai giúp ngài

Ngày đêm đói lạnh trần ai
Nhưng quyết trung tín chỉ Ngài mà thôi
Về giúp kẻ liệt xong rồi
Xuống thuyền bỗng chốc một hồi trống vang

Quan quân xộc đến kinh hoàng
Bốn bên vây lại vênh vang bắt ngài
Bước ra ngài rất khoan thai
Xin tha cho hết những ai theo ngài

Tổng Tùy là đưa thù dai
Sợ lời ngay thật của ngài khi xưa
Bắt nạt dân chúng làm bừa
Hôm nay hành hạ như mưa trả thù

Giải lên quan tỉnh nhốt tù
Khảo tra cha vẫn khiêm nhu trả lời
Đạo chỉ thờ Chúa trên trời
Dạy người ngay thẳng cho đời xinh tươi

Giết tha gì đó mặc người
Những điều nhân nghĩa Chúa Trời truyền ban
Lương tâm tôi thật an nhàn
Không chi hối hận phàn nàn ai chi

Quan bèn làm án gởi đi
Triều đình lệnh xuống thực thi trăm hình
Cuối đường đẹp chữ trung trinh
Hai bên gươm giáo cung nghinh pháp trường

Ngài được ngồi võng lên đường
Phó dânng hồn xác xiển dương danh Thầy
Ba hồi trống dục ngất ngậy ¹¹⁵

¹¹⁵ Ngài chịu tử đạo ngày 27.04.1856 tại gần núi Cánh Riều xứ Bạch Bát. Thi hài của ngài chôn cất tại Vĩnh Trị nơi chủng viện xưa.

Lưỡi đao chém xuống máu đầy phun lên

Uóp cho đồng lúa xanh rền

Hạt giống muôn thuở vươn lên vô cùng

Hôm nay Giáo Hội kính chung

Thánh Nguyễn Văn Hường cầu cùng chúng con ¹¹⁶

Công bình sự thật chưa tròn

Quê hương tà thuyết vẫn còn cùm gông

Tự do công lý ngóng trông

Bước chân tử đạo vẫn đông như thường.

Tù đầy khắp cả quê hương

Từ nam chí bắc pháp trường khắp nơi

Tiếng oan dậy đất ngất trời

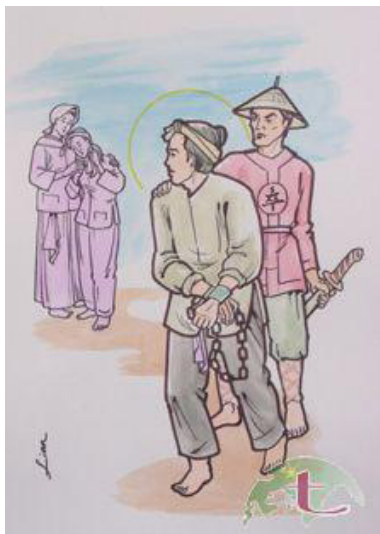
Tà quyền còn đó còn đòi khổ đau.

Trầm Hương Thơ

¹¹⁶ Ngày 02.05.1909 ĐGH Piô X tôn phong ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II tôn phong ngài lên bậc Hiển Thánh.

THÁNH LAURENSÔ NGÔN

Giáo Dân Tử Đạo (1840-1862)



Laurensô Ngôn người làng Lục Thủy
Tỉnh Nam Định, Giao Thủy là nhà
Một tám bốn mươi sinh ra ¹¹⁷
Lớn lên đạo hạnh thật thà thông minh

Cảnh nhà nông gia đình lập sớm
Hạnh phúc vừa mới chớm duyên nhau
Sinh con còn đỏ thắm màu
Bỗng đâu chuyện đến thương đau đầy nhà

Vua Tự Đức lệnh ra bắt đạo

¹¹⁷ Thánh Laurensô Ngôn sinh 1840 tại Lục Thủy, Giao Thủy, Nam Định.

Mọi người phải bỏ đạo Gia Tô
Nếu không giết thẳng điên rồ
Vạn người đổ xuống cơ đồ tổ tiên

Người Công Giáo phải ra trình diện
Lệnh quan về bày biện khảo tra
Anh bị quân lính giải ra
Trước mặt quan lớn quát la kinh hồn

Ai bước qua bất tôn Thánh Giá
Quan vui lòng bèn thả cho ra
Chàng Ngôn nhất định không qua
Bước qua Thánh Giá tôi thà đầu rơi

Quan sai lính đánh cho tôi tả
Máu tuôn tràn rời rã đau thương
Đức tin sắt đá can trường
Thịt da như thể hoa hường nát tan

Vì đức tin hiên ngang tuyên tín
Trong lao tù đốt chín thịt da
Thế mà anh chẳng kêu la
Nhất một lòng kính Chúa Cha trên trời

Lòng đã quyết vâng lời Thiên Chúa
Tấm thân này tàn úa chẳng sao
Trong tù anh vẫn truyền rao
Những lời Thiên Chúa thâm cao vô cùng

Bao nhiêu người tù chung kính nể
Lắm người đã theo về đạo ngay

Dù anh giảng dạy chẳng hay
Nhưng do xác tín lòng ngay tâm thành

Mỗi tuần lễ ba ngày kiêng cử
Chỉ uống nước quyết giữ lòng chay
Bao nhiêu người thấy lạ thay
Chàng vẫn vui vẻ khoan thai như thường

Tám tháng tù khám đường thẩm thoát
Bao khảo tra dứt khoát chẳng theo
không thương, không thuyết kỳ kèo
Giết thì cứ giết quyết theo chân Thầy

Quan thấy thế trò bày ngon ngọt
Anh còn trẻ đại đột mà chi
Cứ giả đạ Thánh Giá đi
Gia đình sum họp rồi thì tính sau

Về với vợ con mau chớ đại
Mẹ già chờ đợi mãi ngày đêm
Những lời ru ngủ thật êm
Nhưng chàng cương quyết không thêm lời nào

Tôi biết rằng mẹ đau con đại
Nhưng không thể bước đại mà qua
Tôi phải thờ kính Chúa Cha
Trên hết mọi sự sa hoa ở đời

Quan nổi giận quát lời thô tục
Lại đánh đòn tống ngục đốt da
Thịt tan chàng chẳng kêu ca

Sau tám tháng rưỡi đem ra tử hình
Mẹ và vợ thành linh xuất hiện
Đến pháp trường cầu nguyện cho anh
Lời từ biệt rất trọn lành
Em hãy ở lại thay anh giữ lời

Hãy dạy con Chúa Trời trên hết
Nhớ trung kiên có chết cũng cam
Như cha của chúng đã làm
Chớ sợ thần dữ mà cam bỏ Ngài

Mẹ và vợ khuyên chàng vững chí
Gia đình cùng một ý dâng lên
Những hồi trống đục vang rền
Anh hiên ngang tiến bước lên pháp trường ¹¹⁸

Đây chính là tấm gương kim cổ
Laurenô Ngôn đưa cổ hiên ngang ¹¹⁹
Đức tin hơn cả đá vàng
Gôl-gô-tha khó sẵn sàng bước qua

¹¹⁸ Tám tháng rưỡi sau ngày bị bắt, người tôi trung Laurenô Ngôn đã được diễm phúc đổ máu ra vì danh Đấng đã hy sinh mạng sống cho anh cùng toàn thể nhân loại. Trước sự chứng kiến của hai người thân yêu nhất là thân mẫu và người vợ hiền, anh Ngôn đã hiên ngang bước ra pháp trường An Triêm, Nam Định, lãnh phúc tử đạo ngày 22.05.1862.

¹¹⁹ Ngày 29.04.1951 ĐGH Piô XII tôn phong ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên hàng Hiển Thánh. Ngày 22.05. hằng năm là ngày Giáo Hội mừng kính ngài.

Lệnh quan lớn truyền ra vang dội
Đao vung lên chém vội xuống ngay
Dòng máu đỏ vút như bay
Hồn ngài nhân ái khoan thay về trời.

Trầm Hương Thơ

THÁNH MICAÊ HỒ ĐÌNH HY

Quan Thái Bộc Tử Đạo (1808-1857)



Tại Nhu Lâm, Thừa Thiên xứ Huế¹²⁰
Hồ Đình Hy trí tuệ thông minh
Là người con út thật xinh
Mười một anh chị hết tình thương yêu

Ngày tháng trôi mỹ miều xinh thắm
Học siêng chăm giỏi dấn hơn người
Đầy đủ đức tính xinh tươi
Khi mười chín tuổi được mời làm quan

Hai mươi tuổi hiệp loan xe kết
Vợ ngoan hiền đẹp nét thiết tha

¹²⁰ Ngài sinh năm 1808 tại Nhu Lâm, Thừa Thiên, Huế.

Luôn noi gương mẫu người cha
Già trẻ ai cũng ngợi ca khen người

Sống thanh liêm tuyệt vời trong sáng
Lãnh chức quan tham tá tiến thăng
Hàng ngày sống rất công bằng
Giúp cho xã hội tiến thăng cũng nhiều

Là Công Giáo Muối Điều Răn nhớ
Luôn xét mình để chớ làm sai
Sống cho đẹp cả trong ngoài
Đường đi ngay thẳng công khai hết mình

Năm người con ngoan xinh đã lớn
Người con cả được ơn theo Chúa
Làm linh mục đến tai vua
Lại nghe đám nịnh chúng hùa xúi them

Hồ Đình Hy đi đêm với Pháp
Sẽ có ngày phản trắc theo tây
Phải nên trừ khử người này
Để thì di họa hãy đây đi xa

Đúng ngay lúc Pháp ra Đà Nẵng
Tấn công vào bến cảng nước ta
Lệnh vua Tự Đức truyền ra
Bắt người theo đạo chẳng tha kẻ nào

Quan Đình Hy vào chào thăm viếng
Lệnh vua truyền đã khiến bao dân
Máu xương đau xót vô ngần

Xin ngài suy lại cho dân được nhờ

Nhưng mà vua không chờ nói hết
Đã ra lệnh quy kết tội người
Bắt ông tổng ngục tức thời
Con làm linh mục đáng đời nhà người

Bị đánh đòn nát người tra khảo
Bắt phải khai cổ đạo ở đâu
Cẩn rằng chẳng nói nửa câu
Bắt tội phản đạo thì đầu thà rơi

Bao nhiêu ngày tả tội thân xác
Những hình phạt cực ác ban ra
Bắt ngài Thánh Giá bước qua
Thì vua sẽ thả cho ra mà về

Đạo Chúa Trời đứng về lẽ phải
Thánh Giá là trọng đại kính tôn
Bao nhiêu đòn vọt đánh dồn
Thịt rơi máu chảy nhưng hồn thánh thoi

Vua kết án đầu rơi xử trảm
Nhưng phải cho đau thảm thiết hơn
Ba ngày nhục nhã từng cơn
Lôi đi khắp cả túi hờn rêu rao

Hồ Đình Hy tội nào bất hiếu
Hồ Đình Hy hàng triệu bất trung
Bao nhiêu tội cũng chẳng cùng
Đánh đòn khắp phố tập trung cho nhìn

Ba ngày liền da in máu chảy
Cứ dắt đi nặng chấy tui đau
Hăm hai tháng nằm tại cầu
An Hòa xử chém roi đầu máu loang ¹²¹

Hồn bay vút vinh quang chiến thắng
Máu tử đạo nhuộm thắm giang sơn
Tình yêu vượt thắng oán hờn
Đó là máu thánh đẹp hơn mọi loài ¹²²

Ngài là quan thánh hoài đất Việt
Hôm nay mừng con viết lời thơ
Ngài luôn dương mãi ngọn cờ
Con cháu nước Việt mãi thờ Chúa Cha

Dù hôm nay quốc gia lâm nạn
Trong tay giặc súng đạn cùm gông
Gương ngài con mãi vẫn trông
Tuyên xưng đạo Chúa máu hồng vẫn roi

Xin ngài thương trên trời phù hộ
Xin Chúa thương cứu độ Việt Nam
Thoát vòng nô lệ hiểm nham
Để cho nước Việt vẻ vang với đời

Trầm Hương Thơ

¹²¹ Tử Đạo ngày 22.05.1857 tại cầu An Hòa, Huế.

¹²² Ngày 02.05.1909 ĐGH Piô X phong ngài lên bậc Chân Phước.
ĐGH Gioan Phaolô II tôn ngài lên hàng Hiển Thánh ngày
19.06.1988

ĐƯỢC NÊN NHƯ THẦY CHÍ THÁNH

Ngày 30.04.1857 vua kết án quan Hồ Đình Hy:

"Khinh luật nước, theo tả đạo, lại gọi con đi Tân Gia Ba thăm đạo trưởng Oai và bàn chuyện liên lạc với tàu Pháp. Rõ ràng là đưa hai lòng đáng chết nghìn lần. Ta truyền phải chém đầu làm gương".

Vua còn ghi chi tiết phải xử thế nào:

"Ta hạ lệnh cho năm quan triều đình và 15 binh sĩ dẫn y đi vòng quanh Thành Nội ba ngày. Khi đi ngang qua chợ và nơi công cộng, phải rao tội nó lên cho dân biết... Hơn nữa, tại mỗi ngã ba đường, ta truyền đánh thêm 30 trượng. Sau ba ngày như thế thì chém đầu nó. Có thể bọn Gia Tô sẽ lấy làm tủi nhục mà lo sửa mình".

Tháng 5 năm đó, vào những ngày 15, 18 và 21 quân lính đã thi hành lệnh vua: Dẫn quan Thái bộc qua các nẻo phố Huế, dừng lại đánh đòn ở hai nơi, tổng số 60 trượng mỗi ngày. Một người lính đi trước tuyên bố theo lệnh rằng:

"Hồ Đình Hy, kẻ theo tà đạo đưa ngõ nghịch bất hiếu với mẹ cha, chống lại luật lệ triều đình. Vì thế y bị kết án phải chết. Bọn Gia Tô tin rằng chết vì đạo sẽ được phúc Thiên Đàng. Điều đó đúng hay sai không ai biết. Giêsu của Hồ Đình Hy đâu rồi, sao thấy y khổ mà không đến cứu?"

Như thế đó, quan Hồ Đình Hy bức chân dung "Này Là Người" tại Việt Nam bị lôi qua các đường phố cách thảm thương và tủi nhục. Nhưng quan Thái bộc vẫn kiên nhẫn cho đến cùng, không bỏ đạo.

Sáng ngày 22.05.1857 ông bị đưa ra pháp trường. Dân chúng tuôn đến xem rất đông. Dù lương hay giáo, họ cúi đầu thương tiếc vị quan thanh liêm tốt bụng. Lúc qua cầu An Hòa, ông nói với lính rằng: *"Đi xa làm chi, ở đây tôi có nhiều bạn hữu bà con"*. Thế là thay vì đến cổng Đốc Sơ, ông được xử ngay tại đó.

Vì là quan nổi tiếng, lính cũng dành cho ông chút đặc ân cuối cùng: Ông thông thả rửa chân tay, rồi ngồi xếp bằng trên chiếu, bình tĩnh hút hết một điếu thuốc. Sau đó đứng lên, thật bình thản sửa soạn lại đầu tóc y phục cho chỉnh tề, rồi sốt sắng quỳ gối cầu nguyện...

Hai linh mục Việt Nam ẩn trong đám đông ra dấu tha tội cho ông. Cuối cùng, ông đưa đầu cho lý hình thi hành phận sự. Nước trời đã mở sẵn cửa để đón linh hồn vị chứng nhân anh dũng Hồ Đình Hy.

THÁNH PHÊRÔ ĐOÀN VĂN VÂN

Thầy Giảng Tử Đạo (1780-1857)



Sinh năm một bảy tám mươi
Tại làng Kê Bói tính người nết na ¹²³
Kê Sông, Hà Nam sinh ra
Từ khi mới lớn được cha giúp nhiều

Học hành chữ nghĩa sớm chiều
Vô trường học tiếp những điều tu thân
La tinh học rất chuyên cần
Thêm đường tu đức lần lần tiến thẳng

Hai lăm tuổi được lãnh bằng
Để làm thầy giảng siêng năng giúp người

¹²³ Ngài sinh năm 1780 tại làng Kê Bói, xứ Kê Sông, tỉnh Hà Nam.

Về xứ Bầu Nọ vui tươi
Lo việc quản lý số người Nhà Chung

Thêm việc truyền giáo đi cùng
Theo sát linh mục chập chùng lời rao
Bao năm trời giữa đồng bào
Trong ngoài quý mến hơn bao nhiêu người

Đơn sơ kham khổ tươi cười
Với mình chay tịnh, với người rộng tay
Sống bao gương tốt lời bày
Người người quý mến, gương thầy noi theo

Giúp cho những kẻ khó nghèo
Ủi an những kẻ đơn neo một mình
Dạy cho trẻ những lời kinh
Sớm chiều công việc đẹp xinh giúp người

Bỗng đâu tiếng sét ngang trời
Lệnh vua cấm đạo quân thời bao vây
Hai tên Trương, Hướng cáo bày
Chúng đang thua bạc bắt Thầy kiếm công

Tiền dân nộp thuế ruộng đồng
Hai tên cán bộ cứng không sòng bài
Không còn một cắc trong tay
Hai tên tìm đến mượn vay nơi thầy

Thóc đâu cho chúng vay đây
Nên chúng thù ghét bắt thầy nộp quan
Vu là đạo trưởng cáo gian

Mong được phần thưởng quan ban cho nhiều

Quan thấy thầy già liêu xiêu
Tin là đạo trưởng kiếm nhiều tiền hơn
Bởi vì con nghiện đến con
Nếu không có thuốc như đòn đút dây

Thầy già thân xác hao gầy
Bảy mươi bảy tuổi thân này ngán chi
Bốn tháng giam hãm còn gì
Trong tù thầy cứ kiên trì hát kinh

Giảng rao đạo Chúa đẹp xinh
Cho tù cùng những tâm tình yêu thương
Quan ghép thầy tội chủ trương
Đúng là đạo trưởng khám đường truyền rao

Thảo đơn kết án chuyển giao
Lên trên quan tỉnh giải vào Sơn Tây
Giam thêm hai tháng nơi đây
Quan điều tra mãi chẳng gây được gì

Trong tù thầy bị khinh khi
Thiếu ăn thiếu uống còn gì là thân
Nhưng niềm tin Chúa ân cần
Bao nhiêu tra khảo một lần chẳng khai

Quan liền viết án mĩa mai
Hắn là đạo trưởng nhưng khai là thầy
Trình vua Tự Đức tên này
Hắn là đạo trưởng như vậy xử sao?

Vua liền phê chuẩn ngay vào
Ban cho đạo trưởng nhát đao ân tình
Giáo dân nghe thấy phát kinh
Phêrô Vân cứ lặng thính vui mừng

Đòi gian khổ tới chỗ ngừng
Sự thương sắp hết, sự mừng quang vinh
Hăm lăm tháng năm an bình
Bước chân anh dừng thật xinh để đòi ¹²⁴

Pháp trường cũng vừa đến nơi
Thầy xin vài phút thanh thoi nguyện cầu
Dâng hồn dâng xác tươi màu
Lưỡi đao chém xuống thấy đầu tung lên

Giữa tràng trống lệnh vang rền
Hồn thiêng thẳng tiến về bên thánh Người
Gương ngài kết bước đẹp tươi
Thời nay vẫn co lăm người bước theo

Mộ ngài nơi xứ đạo nghèo
Nhà thờ Bách Lộc luôn theo chân ngài
Hôm nay đứng trước linh đài
Tỏa hương nhân đức miệt mài chuông reo ¹²⁵

¹²⁴ Tử đạo ngày 25.05.1857 tại pháp trường Sơn Tây, sau được đưa về chôn trong nhà thờ xứ Bách Lộc cho tới nay.

¹²⁵ Ngày 02.05.1909 ĐGH Piô X tôn phong Ngài lên hàng Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II kính Tôn ngài lên hàng Hiển Thánh.

Quê hương vẫn khổ vẫn nghèo
Vẫn còn bắt đạo vẫn theo vô thần
Cầu xin thánh Phêrô Vân
Hôm nay kính nhớ ân cần giúp cho

Đất nước mau được tự do
Dân chủ bác ái ấm no công bình
Quê hương thắm đậm hương kinh
Tự do hành đạo dân tình ước mong

Trầm Hương Thơ

THÁNH GIOAN ĐOẠN TRINH HOAN

Linh Mục Tử Đạo (1798-1861)



Một bảy chín tám sinh ra ¹²⁶
Cha Suong, mẹ Diễm được là năm con
Ba trai hai gái vuông tròn
Trinh Hoan kế út tính còn khiêm nhu

Hai người con gái đi tu
Hai anh vì đạo rũ tù ngục trong ¹²⁷
Sinh ra tại xứ Kim Long
Hương Trà xứ Huế đầy lòng vị nhân

¹²⁶ Ngài sinh năm 1798 tại Kim Long, Phú Xuân, Huế.

¹²⁷ Nhà có 5 anh chị em hai anh trai tên là Cung và Chiên cũng chết rũ tù vì đạo. Một chị và một em gái đều đi tu dòng Mến Thánh Giá.

Trình Hoan đạo hạnh chuyên cần
Học cao hiểu rộng không cần làm quan
Nước ngoài du học Pénăng
Thông minh có sẵn tiến thăng tốt lành

Tu thân, tu đức tiến nhanh
Học xong giám mục gọi anh quay về
Nước nhà gặp lúc nhiều khê
Được theo giám mục Taberd hàng ngày

Thừa Thiên cấm đạo chua cay
Vào Nam hoạt động giữa ngay Sài Gòn
Đường dài vạ nẻo nước non
Cánh đồng truyền giáo no tròn bước chân

Chức linh mục đang rất cần
Nên ngài lãnh nhận trọn phần tin yêu
Cánh đồng truyền giáo phì nhiêu
Thợ gặt lại ít sớm chiều gặt công

Chờ thêm thợ gặt cho đông
Đức cha lại cử ngài trông Quảng Bình
Bãi Trời, Quảng Trị một mình
Kẻ Sen đi lại Quảng Bình hai nơi

Thừa Thiên rao giảng nước Trời
Đi về liên tục nhiều nơi mỗi ngày
Liên miên mấy chục năm nay
Trở ra Hương Mỹ dạn dày nắng mưa

Mọi người ai cũng mến ưa
Một hôm Hương Mỹ cha vừa đến Vinh
Nhằm ngày lễ Chúa Hiễn Linh
Sáo Bùn, Mỹ Hội, Quảng Bình giúp dân

Nhà ông trùm Phụng hiệp dân
Giáo dân họp lại Lễ mừng cùng nhau
Ai ngờ có kẻ bạc màu
Là người ngoại giáo báo mau kiếm tiền

Lòng người ham lợi đảo điên
Chỉ vì đồng tiền bán rẻ lương tâm
Quan quân kéo đến rầm rầm
Vây nhà ông Phụng ầm ầm bắt cha

Trời ngài chúng đánh khảo tra
Đeo gông vào cổ thực là dã tâm
Giải ra Đồng Hới ầm ầm
Vừa đi vừa đánh tím bầm thịt da

Trước tòa quan án khảo tra
Bắt đập Thánh Giá sẽ tha cho liền
Ngài rằng đạo Chúa nhân hiền
Dạy thương đồng loại như liền tấm thân

Dạy ta ăn ở khoan nhân
Yêu người kính Chúa ân cần mà thôi
Đòi tôi chỉ là thứ tồi
Nếu đập Thánh Giá ngàn đời chẳng qua

Quan trên quát lớn như loa
Lấy kìm nung đỏ thịt da xèo xèo
Lòng người hơn cả cộp beo
Nghe theo thần ác rắc reo kinh hoàng

Thịt da nào chẳng nát tan
Đón đau quần quai ruột gan nát nhàu
Bao nhiêu ngày tháng thương đau
Nhưng ngài yêu Chúa đẹp màu đức tin

Linh hồn luôn phải giữ gìn
Ngàn năm kính mến đã in vào lòng
Khảo tra quan thấy chẳng xong
Nên khuyên dụ ngọt ngào lòng sẽ xiêu.

Bao người cần cù sớm chiều
Nếu mà cù chết, thiệt nhiều giáo dân
Chi bằng giả bộ đạp chân
Bước qua Thánh Giá một lần cho xong

Ở nhà bao kẻ chờ mong
Bước qua cù cứ thông dong ra về
Để cho tốt đẹp hai bề
"Tốt đời đẹp Đạo" để huề cả hai

Bấy giờ ngài mới khoan thai
Cám ơn quan đã đoái hoài đến tôi
Thà là giáo dân đơn côi
Còn hơn gương xấu đời tôi sau này

Biết lòng ngài chẳng đổi thay
Quan tỉnh thảo án đệ bày lên vua
Tên này đạo trưởng chẳng vừa
Xin vua phê chân để ngựa muôn dân

Ông vua Tự Đức rần rần
Tội này bản án thi ân chém đầu
Tháng năm, hai sáu, trời sầu
Pháp trường Đồng Hới ngẩng đầu bước ra

Kính dâng hồn xác lên Cha
Tạ ơn kiếp sống sáu ba tuổi đời
Tạ ơn Cha Cả trên trời
Tạ ơn tất cả mọi người thương yêu

Xin Ngài ban xuống thật nhiều
Cho người ở lại những điều tốt hơn
Tạ ơn đời, chẳng oán hờn
Xin dâng tất cả tiếng đồn ngân vang

Ba hồi trống giục rộn ràng
Ngược đầu ngựa cổ sẵn sàng hy sinh
Lưỡi đao chém xuống tận tình
Ba lần liên tiếp thật kinh hồn người

Ba luồng máu đỏ thật tươi
Thấm vào đất mẹ từ người con ngoan
Chứng nhân uy dũng trần gian
Tấm gương kim cổ mãi loan Tin Mừng ¹²⁸

¹²⁸ Tử đạo ngày 26.05.1861 tại pháp trường Đồng Hới, Quảng Bình.

Hôm nay Giáo Hội kính mừng
Mỹ Hương giáo xứ tung bừng kính tôn
Danh ngài mãi mãi trường tồn
Xin ngài phù hộ lời khôn cho đời

Trên hàng hiền thánh sáng ngời ¹²⁹
Tấm gương muôn thừa một đời "Xin Vâng".

Trầm Hương Thơ

¹²⁹ Ngày 02.05. 1909 ĐGH Piô X tôn phong ngài lên bậc Chân Phước
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên hàng Hiền
Thánh.

THÁNH MATHÊU NGUYỄN VĂN PHƯỢNG

Trùm Họ Tử Đạo (1808 – 1861)



Một tám lẻ tám năm sinh ¹³⁰
Tam Tòa, Kẻ Lái, Quảng Bình tại Vinh
Tính người chăm chỉ chân tình
Năm mười hai tuổi thành linh mất cha

Mười ba tuổi học qua loa
Mười bốn mất mẹ thật là khổ đau
Mồ côi kiếp sống bạc màu
Tự xoay sở lấy buồn đau một mình

Thầy Nhu thấy thế thương tình
Truyền cho nghề thuốc hết mình học ngay

¹³⁰ Matthêu Nguyễn Văn Phượng (Đắc) sinh năm 1808 tại Kẻ Lái, Quảng Bình, trùm họ. Cũng như Anrê Dũng-Lạc, ngài dùng tên hiệu.

Theo thầy kiếm sống qua ngày
Ba năm sau lại gặp ngay cha Điem

Tính ngài đoan hậu nhân hiền
Đưa về phụ giúp học viên nơi ngài
Đảm đang nhà cửa trong ngoài
Học thêm chữ nghĩa siêng hoài chăm lo

Năm năm nhà xứ ấm no
Hăm hai đã lớn lo cho gia đình
Cưới cô Agnès hiền xinh
Đội Khiêm nhạc phụ hết tình quý anh

Sáo Bùn quê vợ ngát xanh
Dọn về bên đấy thực hành nghề xưa
Hiền lành chữa bệnh người ưa
Mát tay có tiếng sớm trưa không ngừng

Người nghèo trong xã rất mừng
Không tiền thầy tặng thuốc đừng ngại chi
Thời gian thấm thoát trôi đi
Tám mặt con đã xuân thì vài cô

Một người con gái xin vô
Dòng Mến Thánh Giá Kitô tu trì
Gia đình đạo hạnh thực thi
Giúp trong giáo xứ từ khi mới về

Trong làng không một tiếng chê
Ông trùm gương mẫu mọi bề đẹp tươi
Ai gặp cũng quý mến người

Sống luôn hòa thuận nụ cười trên môi
Bồng đầu tin đến bồi hồi
Nghe như tiếng sét giữa trời thất kinh
Triều đình cấm đạo nghiêm minh
Nếu ai hành đạo triều đình bắt ngay

Tù đầy trừng trị thẳng tay
Quan quân lắm kẻ cuồng say thi hành
Nhà thờ chủng viện tan tành
Hãm vây cướp bóc gian manh đủ điều

Công an khu vực loài yêu
Dối theo báo cáo mọi điều như ma
Một chiều linh mục đến nhà
Thế mà chúng biết khảo tra bắt ngài

Đóng gông đánh nát hai vai
Khảo tra đạo trưởng các ngài nơi đâu
Ngài im lặng chỉ lắc đầu
Đón đau ngài chỉ kêu cầu danh Cha

Bao nhiêu cực hình khảo tra
Bước qua Thánh Giá chúng tha cho về
Ông trùm quyết giữ lời thề
Kính thờ Thiên Chúa không hề sợ chi

Thịt da nát bét còn gì
Năm mươi tuổi lẻ ra đi cũng vừa
Khảo tra mãi mãi không thừa
Quan liền thảo án trình đưa về triều

Vua Tự Đức phê mấy điều
Tội này phải chém trong chiều ngày mai
Nghe tin ông rất khoan thai
Như mình sắp bước lên đài vinh quang

Pháp trường Đồng Hới hiên ngang
Bước đi chính giữa hai hàng giáo gươm
Độc kinh lần chuỗi như thường
Cầu xin Thiên Chúa đủ thương mọi người

Mặt ông rạng rỡ vui tươi
Kính dâng hồn xác cuối đời thom tho
Ba hồi trông lệnh thật to
Ngài quỳ đưa cổ lên cho an lành

Lưỡi đao chém xuống thật nhanh
Máu ngài phun thấm đất lành Việt Nam ¹³¹
Uơm vào hạt giống tốt lành
Để cho đồng lúa tươi xanh muôn đời

Tháng năm hai sáu mọi nơi
Mừng ngài hiển thánh trên trời vinh quang ¹³²
Ngài trên cõi phúc thiên đàng
Xin ngài phù trợ xóm làng Việt Nam.

Trầm Hương Thơ

¹³¹ Bị xử trảm ngày 26.05.1861 tại pháp trường Đồng Hới.

¹³² Ngày 11.04.1909 ĐGH Piô X phong ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển Thánh.

THÁNH PHAOLÔ HẠNH

Giáo Dân Tử Đạo (1827–1859)



Chúa làm việc thật lạ lùng
Hai tên trộm cướp đều cùng đóng đinh
Một anh thống hối thực tình
Chúa quay sang bảo phúc vinh Thiên Đàng

Một anh mai mĩa nói ngang
Cuối đời phần thưởng Thiên Đàng mất đi
Chúa làm việc thật diệu kỳ
Thánh Phaolô Hạnh cũng y như vậy

Đòi anh xin kể sau đây
Tân Triều xứ bưởi nơi này quê cha
Một tám hai sáu sinh ra ¹³³

¹³³ Ngài sinh năm 1827 tại xứ Tân Triều, Vĩnh Cửu, Biên Hòa.

Biên Hòa Nam Bộ tỉnh là Đồng Nai

Gia đình Công Giáo lai rai
Lớn lên theo các anh trai kiếm tiền
Cuộc đời đưa đẩy vào miền
Sài Gòn, Chợ Quán đảo điên giang hồ

Một tay xây dựng cơ đồ
Trở thành anh chị tiền vô cũng nhiều
Đàn em dưới trướng nộp siêu
Sếp sòng nhưng cũng biết điều thị phi

Đàn em hôm đó thực thi
Cướp nguyên một mẻ đang thì mừng vui
Gia đình mất của lệ vùi
Tìm đại ca mới ngậm ngùi kể ra

Tiền dành dụm mấy năm qua
Một phần để giúp người già neo đơn
Cầu xin anh cả ban ơn
Làm ơn giúp kẻ cô đơn đói nghèo

Trầm tư đôi chút khát kheo
Về đi ta sẽ dõi theo chuyện này
Hôm sau họp lại một ngày
Đàn em báo cáo phen này khá to

Đang mừng lại hóa ra lo
Bắt đem trả lại không cho một đồng
"Dã tràng xe cát biển đông
Nhọc nhằn mà chẳng nên công cán gì"

Bực mình để bụng từ khi
Chờ thời thuận tiện sẽ đi báo thù
Một tên trong bọn dự trừ
Sẽ cho tên Hạnh đi tù một gông

Lập mưu vu cáo bất công
Báo rằng Hạnh có thông đồng với Tây
Âm mưu phản quốc đã đây
Lại là Công Giáo do Tây vun trồng

Bất ngờ một buổi rạng đông
Lính từ trên tỉnh tấn công ập vào
Đại ca dù có tài cao
Vòng vây đây kín đành giao phó mình

Luật trời vay trả công minh
Gông tra vào cổ giải trình lên quan
Quan sai lính đánh dã man
Khảo rằng có phải Việt gian Tây nhờ

Bấy giờ chàng mới ngẩn ngơ
Tôi không hề biết bất ngờ quá đi
Tôi đang ghét Pháp cực kì
Đầu rơi tôi cũng chẳng đi theo người

Quan quay ra giả tươi cười
Thế thì người có đạo người Kitô?
Thưa là tôi đạo Kitô
Ngay từ tấm bé đã vô đạo rồi

Thế thì bỏ đạo đi thôi
Nếu không người sẽ tả toi thảm sầu
Hạnh rằng dù có roi đầu
Chớ còn bỏ đạo tôi đâu nỡ lòng

Quan khuyên bảo mãi chẳng xong
Sai lính gông lại ngõ hồng đổi thay
Cực hình tra mãi mỗi tay
Da thịt nát bét chẳng thay đổi lòng

Bắt đập Thánh Giá, đùng hồng!
Tuyên xưng Đạo Chúa một lòng trung kiên
Bao nhiêu ngày tháng liền liền
Trái đầy đau đón triền miên đêm ngày

Đức tin chàng chẳng lung lay
Ăn năn cầu nguyện hằng ngày nhiều hơn
Càng ngày càng được thêm ơn
Quan càng tra tấn mạnh hơn mọi ngày

Lấy kim kẹp nát chân tay
Nung cây sắt đỏ cuồn say xèo xèo
Xác thân bỏ đói tong teo
Ngày đêm tra tấn bắt theo ý mình

Cuối cùng chàng vẫn lặng thinh
Quan đành viết số tâu trình lên vua
Ông vua ghét đạo Kitô
Vua liền cầm bút ghi vô: chém đầu!

Tháng năm hai tám trời sâu
Phaolô Hạnh giữa pháp trường hiên ngang
Tuyên xưng Đạo Chúa sẵn sàng
Đường theo Thánh Giá đầy trang sử hùng

Là Kitô hữu đến cùng
Dâng hồn dâng xác ung dung ngược đầu
Ba hồi trống lệnh thật lâu
Lưỡi đao chém xuống một màu máu loang ¹³⁴

Hồn bay bay vút nhẹ nhàng
Xác thân ở lại ướp vàng quê hương
Cánh hoa hoang dại dễ thương
Nở tươi để lại thom hương ngàn đời

Tháng năm hăm tám tuyệt vời
Giáo Hội Công Giáo mọi nơi kính ngài ¹³⁵
Quê hương còn lắm chông gai
Xin ngài phù giúp hết cai ngục tù.

Trâm Hương Thơ

¹³⁴ Tử Đạo ngày 28.05.1859 tại pháp trường Chí Hòa Sài Gòn được mai táng ở Chợ Quán.

¹³⁵ Ngày 02.05.1909 ĐGH Piô X kính tôn Phaolô Hạnh lên hàng Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II kính tôn ngài lên bậc Hiển Thánh.

THÁNH ĐAMINH NINH

Giáo Dân Tử Đạo (1835-1862)



Một tám bốn một chào đời ¹³⁶
Đa-minh Ninh mắt sáng ngời rất xinh
Mẹ cha người xứ Trung Linh
Bùi Chu, Nam Định lời kinh sớm chiều

Trung Linh xứ đạo dễ yêu
Toàn tòng công giáo bao điều mến thương
Trung Linh chủng viện học đường
Có tòa Giám Mục, có trường tập tu

Đa-minh Ninh rất khiêm nhu
Chân tình giữ đạo như tu tháng ngày

¹³⁶ Ngài sinh năm 1835 tại Trung Linh, Nam Định.

Lần hạt yêu mẩn hăng say
Mến yêu Đức Mẹ đêm ngày cầu kinh

Chữ nôm học rất chân tình
Nói năng nhỏ nhẹ phân minh rõ ràng
Ai cần giúp đỡ sẵn sàng
Việc công đương đảm xóm làng mến yêu

Phụ cha đồng ruộng sớm chiều
Lên hai mươi tuổi lắm người ghẹo yêu
Mẹ cha quyết định một chiều
Tìm dâu trong xứ chỉ điều xe duyên

Một người con gái thuyền duyên
Chàng không muốn nhận nhưng quyền mẹ cha
Hợp hôn kết nối thông gia
Tinh làng nghĩa xóm hoà ca chúc mừng

Cưới rồi nhưng chẳng ngủ chung
Coi như em gái trinh trung cùng nhà
Hai bên đều rất nét na
Sớm chiều hòa thuận một nhà ấm êm

Daminh lần chuỗi hằng đêm
Hướng lên Đức Mẹ ban thêm ơn lành
Cuộc đời đang đẹp như tranh
Bảo giồng thôi đến gây cảnh thiên hương

Quan quân kéo đến ngập phường
Bắt người Công Giáo tang thương giáo đường
Gông cùm roi vọt thảm thương

Giải lên trên huyện Xuân Trường xa xăm

Bao nhiêu tra tấn hờn căm
Ai đập Thánh Giá Chúa nằm được tha
Nhưng chàng nhất quyết không qua
Nếu mà phạm Thánh tôi thà đầu rơi

Quan ra lệnh đánh tả tơi
Sắt nung cháy đỏ còn đòi chi thân
Kìm kẹp nát cả tay chân
Khảo tra quát tháo rầm rần thâu đêm

Đức tin son sắt vững bền
Một hôm quan mới gọi lên khuyên lời
Người nên bỏ đạo tức thời
Gia Tô tả đạo của người phương Tây

Dị đoan mê tín lôi bầy
Chớ nên đại dốt sa lầy vào thân
Ta thương người mới ân cần
Bước qua Thập Giá để gần mẹ cha

Vợ người đang đợi ở nhà
Bước qua cho lệ để mà yên thân
Đaminh Ninh mới phân trần
Gia Tô đạo thật trăm phần đẹp tươi

Gia Tô chỉ dạy cho người
Yêu người, kính Chúa trên đời mà thôi
Dạy toàn điều tốt cho tôi
Làm gì có chuyện để rồi dị đoan

Nếu ngài là đấng minh quan
Thì xin tha thứ kéo oan cho người.
Bấy giờ quan mới ngắt lời
Im ngay đừng có dạy đời cho ta

Lệnh vua người đã truyền ra
Người mà trái lệnh ai tha được nào
Giờ đây người hãy trở vào
Hai ngày quyết định thế nào trình ta

Một là Thập Giá bước qua
Hai là người sẽ bước ra pháp trường
Hai ngày chàng rất đau thương
Câu nguyện liên li để tường lối đi

Lên quan hỏi, đã nghĩ suy?
Đa-minh Ninh quyết định đi đến cùng
Theo Ngài con bước đi chung
Xin làm chứng tá anh hùng đức tin

Đạo ngay tôi quyết giữ gìn
Quan liền ký án đưa tin về triều
Dưới thời Tự Đức nhiều điều
Anh hùng tử đạo quá nhiều nước ta.

Mồng hai tháng sáu truyền ra
Đa-minh Ninh sẽ phải ra pháp trường
Hiên ngang anh dũng lên đường
Bước đi ở giữa rừng gươm một mình

Dâng hồn lên Chúa cầu kinh
Tiến về cùng đích quang vinh muôn đời
Phó dâng hồn xác thành thoi
Ba hồi trống lệnh ngợp trời kêu vang

Ánh đao chém xuống lóe vàng
Đầu chàng rơi xuống, hồn chàng thẳng thiên ¹³⁷
Về bên nhan Thánh nhân hiền
Trên hàng hiền thánh vạn niên thom lừng

Hôm nay Giáo Hội kính mừng ¹³⁸
Bùi Chu, Nam Định, tung bừng hân hoan
Xin ngài phù hộ Việt Nam
Thoát vòng khổ ải hiểm nham ác tà.

Trầm Hương Thơ

¹³⁷ Tử Đạo ngày 02.06.1862 tại An Triêm dưới thời vua Tự Đức.

¹³⁸ Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II kính tôn ngài lên bậc Hiền Thánh.

THÁNH PHAOLÔ VŨ VĂN ĐỒNG

Giáo Dân Tử Đạo (1802-1862)



Một tám lẻ hai sinh ra ¹³⁹

Tên là Văn Đồng thánh là Phaolô

Tôma giáo họ tông đồ

Xứ là Cao Xá, tỉnh là Hưng Yên

Gia đình chăm chỉ canh điền

Tính tình bộc trực uy nghiêm có thừa

Trong làng trong xứ đều ưa

Sớm chiều nguyện ngắm từ xưa đến rày

¹³⁹ Thánh Phaolô Vũ Văn Đồng sinh năm 1802 tại Vực Đường, họ thánh Tôma Tông Đồ thuộc xứ Cao Xá, tỉnh Hưng Yên.

Công tâm chính trực thẳng ngay
Bầu làm thủ quỹ xưa nay trong làng
Việc lành ông vẫn sẵn sàng
Ghé vai gánh vác đường hoàng vui tươi

Can trường chịu khó hơn người
Công việc dù khó vẫn tươi tắn làm
Mấy năm cấm đạo vẫn kham
Công an lợi dụng tham lam quá nhiều

Một hôm nắng quái buổi chiều
Quan quân kéo đến bao nhiêu là người
Kiểm tra dân số khơi khơi
Đặt cây Thánh Giá giữa nơi đầu làng

Bắt từng người một bước sang
Ông không chịu bước bắt mang đi liền
Gông cùm đòn vọt liên miên
Bắt ông bỏ Đạo nộp tiền sẽ tha

Ông rằng thà chặt đầu ta
Chớ hòng làm nhục Chúa ta trên trời
Đạo ngay từ Chúa Ngôi Lời
Dạy toàn việc tốt trên đời cho ta

Giờ quan muốn giết hay tha
Sáu mươi chuyện nhỏ cho ta tuổi này
Thấy ông đối đáp thẳng ngay
Quan sai quân lính còng tay nhốt tù

Biệt giam trong cũi âm u
Ban ngày hành hạ ban đêm cùm vào
Nửa năm gầy ốm xanh xao
Hai từ "Tả Đạo" khắc vào má ông

Ông không chịu để ai trông
Lấy tay cào nát đến không còn gì
Hôm sau chữ biến mất đi
Quan mang bỏ đói cực kì dã man ¹⁴⁰

Tám ngày không uống không ăn
Nên ông kiệt sức lính mang ra ngoài
Cho ông uống chút nước khoai
Lâu sau hồi tỉnh nhin hoài không khai

Quan kêu khắc chữ lần hai
Khắc lên giữa trán để ai cũng tường
Thưa quan tôi rất kiên cường
Bạn tù khắc hộ dễ thương hơn người

Quan nghe thấy cũng phải cười
Cho người tự quyết bạn người khắc vào
Hôm sau quan xuống xem sao
Ai ngờ "Chính Đạo" khắc vào trán kia

¹⁴⁰ Ông xin quan để người bạn tù làm việc này, nhưng thay vì khắc hai chữ "Tả Đạo", ông lại bảo người bạn tù khắc hai chữ "Chính Đạo", khiến quan xem thấy nổi giận và ra lệnh cấm cốc thêm ít ngày, rồi kết án tử hình ông.

Nỗi con quan quát tía lia
Đằng đằng sát khí đầm đìa tím gan
Đánh ông bất tỉnh mê man
Khiêng vào trong khám biệt giam đợi ngày

Mồng ba tháng sáu cuồng say
Án vua vừa đến dịp may đây rồi
Phaolô Văn Đồng đang ngồi
Trong xà lim bỗng bị lôi ra ngoài

Hai hàng gương giáo thật oai
Ông đi chính giữa khoan thai vui mừng
Câu kinh ông đọc từng bừng
Vui ca lời hát “kính mừng Nữ Vương” ¹⁴¹

Giúp con vui bước trên đường
Hân hoan vào giữa pháp trường uy linh
Phó dâng hồn xác cầu kinh
Con xin dâng hiến hồn mình lên Cha

Ngợi khen danh Thánh Chúa Cha
Cám ơn mẹ đất sinh ra con cùng
Ba hồi trống giục ùng ùng
Ngước đầu ngựa cổ uy hùng dâng lên ¹⁴²

¹⁴¹ Trước tòa điều tra phong thánh, người cháu gái ông làm chứng rằng: "Khi nghe tin mình sẽ bị trăm quyết, ông rất vui mừng, sắp mình xuống đất tạ ơn Thiên Chúa, cầu nguyện sốt sắng và đọc kinh An Năn Tội".

¹⁴² Trên đường ra pháp trường, ông Đồng dọn mình chết lành và đạo kinh phó dâng linh hồn (kinh Giáo Hội khuyên đọc giúp người hấp hối). Ông đã lớn tiếng kêu tên cực trọng Chúa Giêsu ba lần

Lưỡi đao chém xuống vang rền
Ba dòng máu thấm phọt lên hồng hào
Úp vào mảnh đất ngày nào
Nhuộm cho đồng lúa ngọt ngào hương kinh

Tấm gương anh dũng thật xinh
Hôm nay trên chốn Thiên Đình hiển vinh
Quê hương còn lắm điêu linh
Xin ngài dẹp hộ một tình con dân

Xin ngài phù hộ đỡ nâng
Bước chân truyền giáo xin vâng theo Ngài
Trên hàng hiền thánh khoan thai ¹⁴³
Đường qua cửa hẹp ngày mai tươi hồng.

Trầm Hương Thơ

trước khi đao phủ chém đứt đầu, đưa linh hồn vị tử đạo về Thiên Quốc. Hôm đó là ngày 03.06.1862.

¹⁴³ Ngày 29.04.1951 ĐGH. Piô XII đã tôn phong ngài lên bậc Chân Phước Ngày 19.06.1988, ĐGH. Gioan Phaolô II tôn vinh ngài lên hàng Hiền thánh.

THÁNH LUCA VŨ BÁ LOAN

Linh Mục Tử Đạo (1756-1840)



Thánh Luca Vũ Bá Loan ¹⁴⁴

Ngài là niên trưởng cả đoàn Thánh Nhân
Tám tư được lãnh hồng ân
Hồng ân tử đạo hiến thân cho đời

Gương ngài cách sống tuyệt vời
Ngay từ thuở nhỏ dâng đời theo Cha
Vào tu học ở Phú Đa
Sau ra Kẻ Bão, rồi là Sở Yên

¹⁴⁴ Ngài sinh năm 1756 tại họ Bút Quai thuộc xứ Bút Đông, địa phận Tây Đằng Ngoài, nay thuộc về giáo phận Hà Nội.

Học thần, học triết liên miên
Thụ phong linh mục về miền Nam Sang
Siêng năng phục vụ mọi đảng
Tính ngài mau mắn lẹ làng dễ thương

Đổi sang quản xứ Song Nương
Mười năm xây dựng kiên cường trung kiên
Kẻ Vôi về giúp cha Liêm
Nơi đâu ngài cũng đậm đà khoan thai

Xứ đông vất vả miệt mài
Đức cha Gia mới chia hai xứ là
Kẻ Vôi, Kẻ Sở tách ra
Ngài coi Kẻ Sở thiết tha tháng ngày

Thành tâm với tấm lòng ngay
Ăn chay đánh tội hằng ngày thiết tha
Khiêm nhường bác ái thật thà
Giáo dân sống bước theo cha hết mình

Cánh đồng truyền giáo rất xinh
Nhờ gương sống rất tận tình hiến dâng
Người lương quý mến vui mừng
Nên thời bắt đạo đỡ nâng ít nhiều

Cánh đồng lúa chín phì nhiêu
Mấy mươi năm đã đơm nhiều bông xinh
Ai ngờ hai đứa bạc tình
Đô Cang, Bá Kiểng đang rình bắt cha

Ngõ rằng bắt được cha già
Đoái công chuộc tội quan tha cho mình
Hai tên bá hộ bội tình
Đang bị truy tố tội hình hiếp dân

Đến gặp cha rất ân cần
Mời cha quá bộ một lần giúp cho
Kẻ Chuôn, Làng Bún xuôi đò
Ngài bị sa bẫy là do giúp người

Khi cha sa bẫy ngài cười
Tám mươi tư tuổi giúp đời xưa nay
Vào tù tử đạo càng hay
Mong ngày mau tới khoan thay cuộc đời

Nửa năm tù cũng là nơi
Ngài sống gương mẫu tuyệt vời Kitô
Bạn tù ai cũng trầm trồ
Ca khen nhân đức đem vô nơi ngài

Vì ngài giải tội công khai
Giảng về Thiên Chúa những bài thật hay
Quan tù cũng giúp một tay
Cho người chăm sóc vào ngay trong tù

Ngài là một vị chân tu
Vua Minh Mạng lệnh êm ru gọi vào
Mồng năm tháng sáu án rao ¹⁴⁵
Quan quân đông đảo vô chào rước ra

¹⁴⁵ 05.06.1840

Thấy ngài uy tín vang xa
Quan tỉnh sánh bước tiến ra pháp trường
Mười tên đao phủ bất thường
Đều cùng vắng mặt sợ vương máu ngài

Một tên lính gác bị sai
Ra làm đao phủ lạy ngài xin tha
Lệnh trên vua đã truyền ra
Xin ngài xá tội mà tha sau này ¹⁴⁶

Ngài cười người cứ ra tay
Khuôn mặt đoan hậu khoan thay nguyện cầu
Ba hồi trống giục tình sầu
Lưỡi đao chém mạnh rơi đầu máu loang ¹⁴⁷

Quan quân lương giáo bàng hoàng
Máu ngài vô tội đã loang khắp vùng
Chẳng ai có thể ung dung
Ngồi nhìn dòng máu anh hùng chảy ra

Cửa Ô Cầu Giấy hôm qua
Pháp trường giòng máu chảy ra quá nhiều
Sông Hồng đỏ thắm bao nhiêu
Thì đồng lúa trở tin yêu càng đầy

¹⁴⁶ Nghe tin ngày mai xử chém đầu ngài, 10 tên đao phủ ngày hôm đó khai bệnh... và vắng mặt hết, nên quan phải sai một tên lính ra chém thay. Tên này bất đắc dĩ nên quỳ xuống trước mặt ngài xin tha tội trước rồi mới dám thi hành, và vừa chém vừa run.

¹⁴⁷ Tử Đạo ngày 05.06.1840 tại pháp trường Cửa Ô Cầu Giấy.

Ngài là đấng Thánh Quan Thầy ¹⁴⁸
Kẻ Chuôn xứ đạo nơi đây kính mừng
Mộ ngài còn đầy thơm lừng
Ngày năm tháng sáu kính mừng khắp nơi

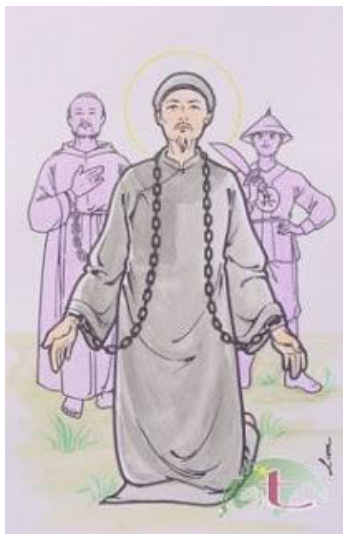
Xin ngài phù hộ cho đời
Ngài là vị Thánh tuyệt vời kính yêu.

Trầm Hương Thơ

¹⁴⁸ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêô XIII đã tôn ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II phong ngài lên hàng Hiển Thánh.

THÁNH PHANXICÔ ĐỖ VĂN CHIỂU

Thầy Giảng Tử Đạo (1797-1838)



Tại làng Trung Lễ chào đời ¹⁴⁹
Đỗ Văn Chiểu sống vào thời nhiều nhung
Bùi chu, Nam Định, Xuân Trường
Lớn lên đạo đức mến thương xóm làng

Theo đường tu đức lên đàn
Bảy năm tu học nhẹ nhàng vượt qua
Bốn năm thần học nữa là
Mười một năm lễ được ra chức thầy

¹⁴⁹ Thánh Phanxicô Đỗ Văn Chiểu sinh năm 1797 tại làng Trung Lễ thuộc xứ Liên Thủy, địa phận Đông Đàng Ngoài nay là giáo phận Bùi Chu, phủ Xuân Trường, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Giúp nhiều giáo xứ đó đây
Bao nhiêu kinh nghiệm dạn dày đã qua
Thầy theo phù giúp Đức Cha
Mục vụ rộng lớn gần xa tháng ngày

Tính thầy vui vẻ khoan thay
Mọi người quý trọng thêm đây lòng tin
Đức tin quý trọng giữ gìn
Những lời thầy giảng như in vào lòng

Tăng thêm con số tân tòng
Vì gương thầy sống trinh trong rõ ràng
Đâu cần thầy giúp sẵn sàng
Khó nguy chẳng ngại lên đường bước đi

Đời tu nên chẳng quản gì
Tràng hạt dâng Mẹ mỗi khi trên đường
Trong thời bách đạo nhiều nhường
Triều đình Minh Mạng chủ trương san bằng

Giết cho đạo khỏi tiến thặng
Hêrôđê xưa cũng kiêu căng như vầy
Lệnh truyền khắp cả đó đây
Lính về khắp ngã từng dây trói dài

Giáo dân ai dấu các ngài
Thì đem chém hết phải khai ra liền
Tổng đốc Nam Định tham tiền
Dem quân về khắp mọi miền khảo tra

Cướp sạch chúng viện đốt nhà
Bao nhiêu tiền của hẩn tha về nhà
Bao trò bản thiêu bê tha
Trịnh Quang Khanh đã gây ra khắp vùng

Hẩn truy thầy đến kỳ cùng
Đức Cha, thầy Chiêu trốn chung trên thuyền
Xuôi dòng đói khổ thường xuyên
Hải Dương về tới, ông Nghiêm đón vào

Hà Quang họ đạo ra chào
Trung Thành giáo xứ rồi vào Quần Anh
Trịnh Khanh kéo đến xung quanh
Cha con trốn xuống Quần Anh, Xương Điền

Có ông chài lưới giả hiền
Hẩn đi báo cáo tham tiền bán Cha
Trịnh Khanh tìm đến tận nhà
Lính vây chúng bắt Đức Cha vào lồng¹⁵⁰

Thầy Chiêu thì chúng đóng gông
Vừa đi vừa đánh sung phòng khắp nơi
Gương trung kiên vẫn sáng ngời
Thầy quyết không nói một lời xin tha

Tha hồ cho chúng khảo tra
Bắt thầy bỏ đạo sẽ tha cho về
Thầy rằng: đừng có u mê
Đạo Trời ngay thẳng mọi bề tốt tươi

¹⁵⁰ Cũ.

Giết tha tùy đấy mặc ngươi
Trịnh Khanh ra lệnh lính thời đánh thêm!
Bao lần tra khảo đến mềm
Nhưng thầy vẫn cứ êm đêm hát kinh

Đòn roi nát cả thân mình
Thầy như cảm thấy quang vinh cho mình
Hắn bèn viết án tội tình
Triều đình phê chuẩn trăm hình cho mau

Hai hàng gương giáo bạc màu
Thầy đi chính giữa trước sau lính hầu
Vừa đi vừa hát kinh cầu
Pháp trường Bảy Mẫu ngược đầu dâng Cha

Lãnh ơn hòa giải thứ tha
Ba hồi trống giục ban ra âm âm
Lưỡi đao chém xuống dã tâm
Bốn lần liên tiếp mới cầm đầu lên

Máu thầy chảy xuống đầy nền
Uớp cho đồng lúa xanh rờn mai sau
Trở lên vạn hạt tươi màu
Xây nên Giáo Hội ngàn sau muôn đời ¹⁵¹

Hôm nay Hội Thánh khắp nơi
Hai sáu tháng sáu một trời hồng ân

¹⁵¹ Từ đạo ngày 26.06.1838 tại pháp trường Bảy Mẫu, Nam Định, thời Minh Mạng.

Kính ngài khắp cả xa gần
Tiếng chuông trầm bổng vọng ngân khắp cùng

Mộ ngài chôn giữa Thánh Cung
Nhà thờ Trung Lễ khắp cùng kính tôn ¹⁵²
Thơm tho hết cả xác hồn
Trên hàng Hiển Thánh ơn khôn hộ phù ¹⁵³

Ban cho Nam Định, Bùi Chu
Mau mau thoát ách ba thù bủa vây
Quê hương cơ cực còn đây
Xin ngài phù trợ cho ngày tươi xanh.

Trầm Hương Thơ

¹⁵² Mộ ngài nay chôn trong nhà thờ họ Trung Lễ, xứ Liên Thủy, Bùi Chu, Nam Định.

¹⁵³ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêô XII kính phong nên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II tôn Ngài lên hàng Hiển Thánh.

THÁNH GM ĐAMINH HENARES MINH

Giám Mục Tử Đạo (1765-1838)



Vào năm một bảy sáu lăm
Tây Ban Nha nước tiếng tăm lẫy lừng
Bacna giáo xứ tung bừng
Cả nhà Henares vui mừng lãnh ơn ¹⁵⁴

Thánh đường tiếng hát cung đàn
Vang lời thanh tẩy đầy ơn thánh thần
Henares lãnh hồng ân
Được làm con Chúa chứng nhân sau này

¹⁵⁴ Thánh Giám mục Đaminh Henares Minh sinh ngày 19.12.1765 tại làng Bacna, giáo phận Cornada, Tây Ban Nha.

Đường lành thẳng tiến hăng say
Nhờ lòng sốt sáng gương bày mẹ cha
Cây xinh nhờ đó trở hoa
Tỏa hương thơm ngát bao la khắp cùng

Mười lăm xin vào nhà chung
Theo Lời mời gọi tận cùng thăm sâu
Khi vừa mười sáu tuổi đầu
Bề trên chấp nhận lời cầu đẹp thay

Chàng trình cha mẹ chàng ngay
Song thân nghe được tin này mừng vui
Giã từ đôi chút bụi ngùi
Lên đường theo Chúa niềm vui vĩnh hằng

Hai năm tu học siêng năng
Thông minh vượt bậc tiến thẳng không ngừng
Dòng Đaminh rất vui mừng
Thầy Henares chẳng dừng nơi đây

Lòng luôn mơ ước đóng đây
Sang Việt Nam để dựng xây cánh đồng
Bề trên chấp nhận ước mong
Lên thuyền trực chỉ Á Đông xa vời

Gần một năm mới tới nơi
Phi Luật Tân bước vào thời gian truân
Tôma Chúng Viện quây quần
Ba năm thần học cho phần tâm linh

Trau dồi triết học chương trình
Giỏi dang vượt bậc thông minh có thừa
Trong dòng ai cũng mến ưa
Chương trình hoàn tất thầy vừa học xong

Chức linh mục đã truyền xong
Bề trên Giám Mục hết lòng trao ban
On trên ban xuống đây tràn
Xuôi thuyền nhắm hướng Việt Nam tiến vào

Theo đường ghé bến Macao
Thêm cha linh hướng đi vào Việt Nam
Bao nhiêu khó nhọc cũng cam
Bốn cha vào đến Việt Nam Đàng Ngoài

Giáo dân quý mến các ngài
Thi nhau dạy tiếng không ai than phiền
Cha tây học rất chăm siêng
Đêm ngày bất kể bút nghiên viết đều

Hai năm sau tiến rất nhiều
Tính ngài hiền hậu mọi điều khiêm nhu
Sau làm giám đốc Tiên Chu
Làm thầy La ngữ đường tu các thầy

Tám năm dạy học nơi đây
Đến thời Cảnh Thịnh gặp đây hiểm nguy
Lệnh truyền cấm đạo thực thi
Tình hình căng thẳng khó nguy giảng tràn

Đức Cha Hy mới dọn dàng
Trình lên tòa thánh chuẩn ban cho ngài
Tấn phong Giám Mục công khai
Linh đình tại xứ Phú Nhai cho ngài

Ngài làm Giám Mục Đoàn Ngoài
Khôn ngoan mấy chục năm hoài mở mang
Gian nguy cũng vẫn sẵn sàng
Bùi Chu, Phát Diệm khang trang giáo đường

Ngoại giao khôn khéo khiêm nhường
Chủ chăn thánh thiện tấm gương tốt lành
Đàng Ngoài đồng lúa đang xanh
Đến thời Minh Mạng tan tành nhiều nương

Triều đình đổ xuống tai ương
Quan quân tàn sát khắp đường đạo ngay
Trịnh Quang Khanh lắm trò bày
Nhà thờ đốt rụi xưa nay chưa từng

Đức Cha phải trốn vô rừng
Rày đây mai đó biết dừng nơi đâu
Ngập tràn máu đổ thảm sầu
Ngài cùng thầy Chiểu xuống tàu theo sông

Ai ngờ gặp được một ông
Tham lam đi báo lập công kiếm tiền
Thầy trò vừa đến Xương Điền
Quan quân tìm đến trời liền khinh khi

Nhốt ngài vào cũi chuyển đi
Trịnh Quang Khanh hẳn cực kỳ hiểm nham
Đúng là tên ác quan tham
Hung thần khét tiếng bạo tàn khắp nơi

Lắm chiêu tra tấn rợn người
Xú danh lưu mãi ngàn đời mai sau
Bao nhiêu hình phạt đón đầu
Đức Cha ngài vẫn trước sau trung thành

Hắn bèn thảo án cho nhanh
Xin vua xử trảm khỏi canh giữ nhiều
Vua Minh Mạng đáp mọi điều
Án kia truyền xuống vào chiều hai lăm

Hai sáu tháng sáu chào thăm
Quan quân kéo xuống đao găm giáo dài
Hai hàng sáng loáng chuyển ngài
Trước sau gươm giáo đường dài rước ra

Thầy Chiếu cùng với Đức Cha
Pháp trường Bảy Mẫu hoan ca dâng Ngài
Đức Cha điềm đạm khoan thai
Ngước lên cầu nguyện một vài phút giây

Linh hồn ngài như ngắt ngảy
Ba hồi trống giục đóng đầy ngân vang
Lưỡi đao hung dữ lóe vàng

Máu ngài chảy xuống ướp vàng quê hương ¹⁵⁵

Việt Nam hai tiếng thân thương
Mộ ngài nay giữa thánh đường Bùi Chu
Cuộc đời ngài sống khiêm nhu
Giáo dân quý mến ngàn thu ơn ngài

Trên hàng Hiên Thánh khoan thai ¹⁵⁶
Hai sáu thánh sáu kính ngài khắp nơi
Tấm gương nhân ái tuyệt vời
Ngàn năm sáng mãi cho đời con theo.

Trầm Hương Thơ

CHỨNG TÁ CUỐI CÙNG

Tại pháp trường, Đức cha Minh muốn chứng kiến cái chết kiên trung anh dũng của người môn đệ quý yêu: thầy Phanxicô Chiểu. Đức cha xin xử trăm thầy trước. Viên quan đồng ý. Thế là quân lính xử chém và trao đầu thầy cho vị Giám Mục. Ngài trân trọng đón lấy, rồi ngửa mặt lên trời cầu nguyện trang nghiêm như đang dâng lễ vật đẫm máu lên Thiên Chúa. Đến lượt mình, Đức cha nghiêng đầu cho lý hình thi hành phận sự. Hôm đó là ngày 26.06.1838, Thiên Chúa đã gọi Đức cha Henares

¹⁵⁵ Tử đạo tại pháp trường Bảy Mẫu, Nam Định ngày 26.06.1838 dưới thời Minh Mạng.

¹⁵⁶ ĐGH Lêo XIII suy tôn Giám mục Henares Minh lên bậc Chân Phước ngày 27.05.1900. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiên thánh.

Minh về trời lãnh ngành thiên tuế tử đạo, chấm dứt 73 năm trên dương thế với 43 năm phục vụ tại Việt Nam, 38 năm giám mục.

Thi hài Đức cha được lý hình an táng ngay tại pháp trường. Nửa tháng sau các tín hữu cải về Lục Thủy. Đầu của ngài bị treo ở cổng thành ba ngày, rồi ném xuống sông Vị Hoàng. Vài ngày sau, một dân chài Công Giáo may mắn vớt được, các tín hữu đưa về chôn chung với thi hài ngài. Về sau khi ngưng bách hại, họ long trọng đưa hài cốt Đức cha về tòa Giám Mục Bùi Chu.

THÁNH TÔMA TOÁN

Thầy Giảng Tử Đạo (1764-1840)



Tô-ma Toán, xứ Cần Phan

Một bảy sáu bốn cư an Thái Bình ¹⁵⁷

Phụ tá quản lý Trung Linh

Tính tình ngay thẳng quang minh hiền hòa

Cánh tay mặt rất tài ba

Của cha Tuyên khắp gần xa cần thầy

Giữa thời bách đạo hao gầy

Vùng Trung Linh lắm công thầy lo toan

Trong vùng có ông Tư Lang

Vì ham danh vọng lòng tham bán thầy

¹⁵⁷ Ngài sinh năm 1764 tại làng Cần Phan, tỉnh Thái Bình.

Lên quan báo cáo trò bày
Quan Trường tức tức bao vây khắp làng

Trung Linh chúng phá toang hoang
Tập trung già trẻ đã man hãi hùng
Thầy Toán cũng bị tập trung
Lang Tư chỉ điểm đóng khung cổ thầy

Vừa đi vừa đánh rã thầy
Tắm thâm già yếu nát đầy máu me
Giám cầm tra khảo khát khe
Biệt giam đói khát vàng khè mắt ra

Bắt thầy „quá khóa“ bước qua
Nửa mê nửa tỉnh mắt hoa bước liều
Qua rồi phách lạc hồn xiêu
Thầy Tôma Toán sớm chiều khóc than

Đấm ngực hối lỗi than van
Cha Giuse Hiền khuyên can đủ điều
Phêrô xưa Chúa vẫn yêu
Nếu ta can đảm sớm chiều tuyên xưng

Danh Cha cả sáng Chúa mừng
Ngài tha tất cả nếu xưng danh Ngài
Thầy liền trở lại công khai
Xưng danh Thiên Chúa lần hai anh hùng

Trịnh Khanh tức bực nổi khùng
Sai lính hành hạ vô cùng tàn hung
Nhốt hai người lạ vào chung

Cùng phòng họ nói lung tung suốt ngày

Nào là thầy hãy khoan thay
Nếu không họ sẽ đầu bay vì thầy
Trịnh Quang Khanh ép như vậy
Nếu thầy bỏ đạo chúng mày được tha

Bằng không ông sẽ lóc da
Chặt ra chín khúc làm ma không đầu
Mấy tuần thăm thiết kêu cầu
Than van trách móc nát sầu ruột gan

Xiêu lòng sa lưới kẻ gian
Một lần nữa lại bước sang bên tà
Xong rồi sực tỉnh ngẫm ra
Đắm ngực khóc lóc mười ba đêm ngày

Bao người can gián chẳng lay
Ăn năn hối hận đêm ngày thăm thương
Giữa trong đau khổ cùng đường
Bỗng trong Thiên ý Ngài thương gọi vào

Cha Đa-minh Trạch đến chào
Lấy lời khuyên bảo dẫn vào đường ngay
Thầy quỳ xưng tội xưa rày
Từ đây quyết chí đường ngay bước về

Vững tâm vượt khỏi bến mê
Tuyên xưng Thiên Chúa lời thề thủy chung
Trịnh Quang Khanh lại nổi khùng
Ban cho quân lính được dùng làm vui

Lột trường phơi nắng đen thui
Trời căng bốn góc trò vui cho người
Giật râu tát má diều cười
Vạch quần tiểu khắp cùng người đến chân

Căng ra phơi nắng giữa sân
Không cho ăn uống trường trần dã man
Thầy không một lời thở than
Mười ba ngày đói khát tàn hết hơi

Thầy xin lạy Đức Chúa Trời
Cho con sức mạnh cuối đời sạch trong
Mười ba ngày đói rã lòng
Trịnh Khanh dọn cỗ thịt đông đầy vào

Hắn lên tiếng dụ ngọt ngào
Đạp lên Thánh Giá thì vào được ăn
Tên quan khét tiếng dữ dằn
Lòng thầy đã quyết không ăn uống gì

Hắn liền tỏ thái độ khinh khi
Truyền cho lính đánh khiêng đi vô tù
Chửi thầy đủ thứ loại ngu
Giam cho chết đói rũ tù mới thôi

Khi thầy đã lịm ngất rồi
Đức tin anh dũng lên đời Calvé
Đoạn đường đã đến đỉnh về

Hồn thầy bay bổng lên quê vĩnh hằng¹⁵⁸

Ngày hai mươi bảy vinh thăng
Tháng sáu Giáo Hội hàng năm kính ngài
Trên hàng Hiên Thánh khoan thai¹⁵⁹
Xin ngài phù hộ tương lai nước nhà

Đuổi sạch hết lũ tà ma
Bao năm dày xéo quê cha điếu tàn
Để dân thoát cảnh lầm than
Cánh đồng lúa chín Việt Nam tươi hồng.

Trầm hương Thơ

TUỔI GIÀ CAN ĐẢM

Sau 13 ngày bị lột trần phơi nắng phơi sương,
không một hạt cơm vào bụng, quân lính đem bày
trước mặt tử tội một mâm cơm đầy thức ăn ngon và
mời mọc.

Thế nhưng cụ già 76 tuổi đó đã từ chối: "*Nếu ăn mà
phải xuất giáo, tôi không bao giờ ăn!*"

Cụ già dũng cảm đó là thầy giảng Tôma Toán.

¹⁵⁸ Tử đạo ngày 27.06.1840 trong nhà giam Nam Định. Xác ngài được an táng tại Lục Thủy chung với các vị tử đạo khác trong giáo xứ.

¹⁵⁹ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêo XIII kính tôn ngài lên hàng Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II kính tôn ngài lên làng Hiên Thánh.

THÁNH PHÊRÔ ĐA

Giáo Dân Tử Đạo (1802-1862)



Phêrô Đa sinh tại Ngọc Cục ¹⁶⁰

Phủ Xuân Trường, gặp lúc nhiễu nhương
Cha người Công Giáo, mẹ lương
Lớn lên trong khối tình thương xóm làng

Được rửa tội đoàn hoàng tử tế
Và niềm tin nhờ thế lớn dần
Lời kinh giáo lý chuyên cần
Thấm vào nếp sống tinh thần thắm sâu

¹⁶⁰ Phêrô Đa sinh năm 1802 tại Ngọc Cục, Xuân Trường, Nam Định.
Giáo dân, làm nghề thợ mộc và làm ông từ nhà thờ.

Nghề thợ mộc học đâu giỏi đấy
Khéo tay nghề ai nấy đều khen
Cần lao đâu phải thấp hèn
Hiền từ nên chẳng bon chen với đời

Nhưng đức tin tuyệt vời tín thác
Không bao giờ biếng nhác việc chung
Hăng say có tiếng trong vùng
Lập gia đình với người cùng xóm thôn

Sống hạnh phúc phần hồn là chính
Luôn dạy con đức tính thật thà
Công bằng luật của Chúa ta
Mười Điều Răn Chúa ban ra rõ ràng

Kitô hữu sẵn sàng giúp đỡ
Người thế cô gặp gỡ trên đời
Việc nhà chăm chỉ chẳng ngại
Việc bên nhà xứ cũng thời kiêm luôn

Làm ông từ kéo chuông dọn lễ
Luôn đúng giờ bất kể sớm đêm
Gia đình hòa thuận ấm êm
Do lòng đạo hạnh tăng thêm nghĩa tình

Bỗng một hôm thành linh lính tới
Vây thánh đường đào bới khắp nơi
Bắt ông chúng đánh tả tơi
Quá Linh giải đến, rã rời xác thân

Bao nhục hình rất bần kinh hãi
Phêrô Đa phải bỏ đạo ngay
Nếu không sẽ chết đọa đày
Lãnh thêm hình phạt thẳng tay lệnh truyền

Phêrô Đa một niềm cương quyết
Thờ Chúa Trời muốn giết mặc quan
Bước qua Thánh Giá không làm
Tôi thà chịu chết không ham sống đời

Mấy tháng trời tả toi tra tấn
Nát thân đòn như bận áo hoa
Mười bảy tháng sáu lệnh ra ¹⁶¹
"Thiên sinh" là án tử ra cho người

Phêrô Đa vui cười đón nhận
Lễ toàn thiên cầu khẩn vững bền
Tâm hồn thể xác dâng lên
Bước theo chân Chúa cho nên nghĩa tình

Ngọn lửa nào khiết tinh hơn nữa
Xác thân này sẽ rửa tan đi
Mục ra như hạt lúa mì
Chết cho đồng lúa xanh rì vươn lên

¹⁶¹ Ngài Bị xử "thiên sinh" (thiên sống) ngày 17.06.1862 tại Nam Định dưới thời vua Tự Đức. Khi lửa cháy đã gần tàn nhưng ngài vẫn chưa chết nên tên lý hình chém thêm một nhát guom vào cổ và đầu ngài rơi xuống tử vì đạo.

Nhát gươm thừa tặng thêm ngang cô
Máu anh hùng vương đổ dọc ngang
Để cho mùa gặt rộn ràng
Máu hồng uơm xuống lúa vàng vươn lên

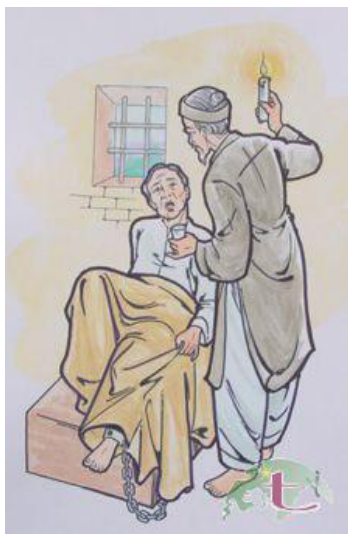
Khải hoàn ca vang rền lấp lánh
Phêrô Đa hiển thánh quang vinh ¹⁶²
Giáo dân mừng kính ân tình
Ngôi sao lấp lánh thiên đình hoan ca.

Trầm Hương Thơ

¹⁶² Ngày 29.04.1951 ĐGH Piô XII suy tôn lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển Thánh.

THÁNH ANTÔN NGUYỄN HỮU QUỲNH

Giáo Dân Tử Đạo (1768-1840)



Kể người nghe chuyện người tử đạo
Antôn Quỳnh một giáo dân thôi
Tấm gương sáng lạng cho đời
Con người nhân đức rạng ngời sử xanh

Gương kính Chúa của anh thừa nhỏ
Khấp gần xa đã tỏ rõ ràng
Con người ăn nói nhẹ nhàng
Ước mơ thánh hiến đời chàng lên Cha

Hai người anh đã là tu sĩ
Nên gia đình bắt bí chàng về
Tông đường nổi dỗi quản kê
Để cho trọn nghĩa đôi bề hiếu trung

Lập gia thất sống cùng cha mẹ
Ở trọn bề vui vẻ cả nhà
Xóm làng quý mến gần xa
Yêu người kính Chúa cũng là chứng nhân

Thời loạn đến vua cần bắt lính
Là thân trai thẳng tính hiên ngang
Hữu quỳnh can đảm lên đường
Chiến công thành tích lên hàng chỉ huy

Trận Phú Xuân sử ghi còn rõ
Chiến công giành đã tỏ giặc tan
Qua thời loạn lạc bình an
Trở về giải ngũ đời chan chứa tình

Học nghề thuốc mưu sinh thẳng tiến
Thêm bán buôn để kiếm tiền thêm
Chăm lo gia thất êm đềm
Mát tay chữa khắp mọi miền chung quanh

Thương giúp đời đồn nhanh khắp cả
Chẳng mấy chốc mà đã vang danh
Chăm lo cho những việc lành
Giúp người gặp khó không đành bỏ qua

Thấy kẻ nghèo cho quà thêm nữa
Bỏ tiền ra cứu chữa bệnh nhân
Chăm lo hết mực chuyên cần
Nhà ông sớm tối rần rần vào ra

Cũng lắm lần người nhà phản đối
Chuyện giúp người sớm tối tiền hao
Antôn Quỳnh chẳng nôn nao
Chúa ban cho của có sao đâu mà

Làng Mỹ Hương gần xa quý mến
Thời gian này cần đến một người
Làm trùm trưởng để giúp đời
Cả làng bầu chọn tuyệt vời làm sao

Đức Cha thấy công lao đóng góp
Phong Thầy giảng để họp giáo dân
Tân tòng dạy đạo ân cần
Mở mang Giáo Hội lần lần lan ra

Thấm thoát trôi tuổi già đã đến
Ông vẫn như ngọn nến giữa làng
Lệnh vua Minh mạng rõ ràng
Truyền ra cầm đạo ngõ ngàng khắp nơi

Tiếng oán than khắp trời dậy đất
Máu đào rơi chất ngất thân người
Bao nhiêu đạo hữu tiêu đời
Lưỡi gươm bạo chúa đầu ròi tẩm thân

Các đạo trưởng xa gần trốn tránh
Ông trùm Quỳnh xót chạnh lòng đau
Liều thân giúp đỡ thật mau
Dẫn đường vào trại thật sâu trong rừng

Quan quân đến bùng bùng sát khí
Vây quanh nhà bắt bí tận nơi
Ngờ đâu đạo trưởng đi rồi
Tìm ông không thấy trò tồi giờ ra

Bắt vợ con khảo tra độc ác
Chúng đánh đòn tan nát tấm thân
Nghe tin đau xót bội phần
Kim Sen trang trại chúng lần tìm ra

Lính vây bắt khảo tra tàn độc
Tấm thân già gầy gộc vẹo xiêu
Đeo gông lê lết tiêu điều
Như cây Thập Tự một chiều năm xưa

Chúng bắt ông phải chừa theo đạo
Hai năm trời những khảo cùng tra
Thân còn xương xấu bọc da
Tinh thần kiên vững thờ Cha trên trời

Biết không bắt được người bỏ đạo
Lệnh vua truyền xử giáo ban ra
Ông trù mong mãi được là
Chết vì tử đạo kiêu sa ngại gì

Hai hàng lính giải đi tất bật
Ngược cao đầu hồn cất dâng Cha
Pháp trường kia đã hiện ra
Hát lời kinh cuối để ca ngợi Ngài

Rồi vui vẻ khoan thai nằm xuống
Giang tay ra như muốn đóng đinh
Dây tròng vào cổ lặng thinh
Ba hồi trống lệnh lý hình ra tay

Sức kéo ra như cày xuống đất
Hồn thiêng kia cất thẳng lên cao
Máu kia nhỏ xuống thấm vào
Nghệ An hạt giống lại trào vuron lên

Thánh Antôn khắc tên sử sách
Nguyễn Hữu Quỳnh nhân cách ngời cao
Để cho con cháu tự hào
Thánh danh Tử Đạo ngời sao sáng ngời¹⁶³

Trầm Hương Thơ

LỜI BÁT HỮ

Ông tuyên xưng đức tin trước các quan: *"Thà chết không thà chối đạo, dù chỉ là trong giây lát"*.

Quan cho lính lôi ông qua Thập giá, ông lớn tiếng phản kháng: *"Việc này do quan lớn làm, nếu có tội là quan phạm tội, chứ không phải tôi"*.

Thánh nhân khuyên các con: *"Cha đã nuôi dưỡng các con từ nhỏ, nay đã lớn khôn, các con sẽ lo tất"*

¹⁶³ Ngày 27.06.1900 ĐGH Lêo XIII suy tôn ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II phong ngài lên hàng Hiển Thánh.

cả cho gia đình. Cha muốn dành tiền bán thuốc để chia sẻ với bà con nghèo khó".

Ngày nay mọi người vẫn còn cảm kích với hai câu thơ khắc trên bia mộ ông Thánh Antôn Quỳnh ở xứ Kim Sen, nơi thi hài ông được an táng với tổ tiên dòng họ:

*"Nghĩa khí nêu cao trên đất nước,
Oai linh phù hộ khắp non sông"*

THÁNH GIUSE LÊ ĐĂNG THỊ

Quân Nhân Tử Đạo (1925-1860)



Thời Thiệu Trị Văn Thân tàn ác
Kéo nhau đi tự tác huênh hoang
Nhà thờ chúng đốt điêu tàn
Giết người Công Giáo kinh hoàng khổ đau

Vua Tự Đức theo nhau bách đạo
Bàn tay nào đã tạo nghiệp oan
Máu đào tử đạo tuôn tràn
Quê hương nhuộm thắm ngút ngàn khổ đau

Hon trăm ngàn theo nhau anh dừng ¹⁶⁴
Máu Tử Đạo nào cũng đau thương
Đức tin con cháu kiên cường
Vươn lên mạnh mẽ tỏa hương khắp trời

Lê Đăng Thị tên người cai đội ¹⁶⁵
Xứ Kẻ Văn, quê nội Văn Quy
Giáo Hội mừng kính khắc ghi
Tháng mười hai bốn ra đi về trời

Giòng máu kia tuyệt vời chảy xuống
Cánh đồng uơm từng luống vươn lên
Khải hoàn ca khúc vang rền
Hôm nay mừng kính đáp đền tình xưa

Ra pháp trường, xin thưa "vạn phúc" ¹⁶⁶
Giữa An Hòa ca khúc hân hoan
Đường đi vui bước vẹn toàn
Giáo kia là khúc khải hoàn trường ca

Dân Phủ Cam mặn mà an táng
Bậc huynh trưởng xứng đáng đàn anh

¹⁶⁴ Thời 3 ông vua Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức, khoảng 130.000 người tử đạo.

¹⁶⁵ Cai đội Giuse Lê Đăng Thị sinh năm 1825 tại xứ Kẻ Văn, làng Văn Quy, Quảng Trị.

¹⁶⁶ Khi ở trong tù Ngài bị tra tấn đánh đập rất dã man, nên ngài luôn cầu xin Chúa cho được sống để ra pháp trường tử đạo chứ đừng để chết trong tù. Sáng sớm ngày bị xử, 24.10.1860, Ngài dậy thật sớm cầu nguyện và rửa tội cho một bạn tù. Khi đeo gông ra đến pháp trường ngài hô to "*vạn phúc, vạn phúc*".

Nêu bao nhân đức gương lành
Dòng Chúa Cứu Thế thơm danh mộ ngài ¹⁶⁷

Đức Thánh Cha phong ngài Hiền Thánh ¹⁶⁸
Hưởng phúc lành bên cạnh tiền nhân
Tấm gương anh dũng dưới trần
Sáng nay mừng kính muôn phần ngợi ca

Chết vinh quang hơn là sống nhục
Tuyên xưng Cha là phúc đời con
Sống nhục là chết mỗi mòn
Sống sao để xứng là con Chúa Trời

Gương cai đội tuyết vôi là thế
Con cái ngài phải thể hiện sao
Bước theo dù đổ máu đào
Tấm gương chứng tá năm nào còn đây

Cả Giáo Hội hôm nay mừng kính
Tấm gương ngài cho chính chúng con
Ghi vào lịch sử nét son
Ngàn năm sau nữa vẫn còn thơm danh.

Trầm Hương Thơ

¹⁶⁷ Vì trong tù ngài là chức vụ lớn nhất nên được gọi là huynh trưởng. Xác ngài được dân làng Phú Cam chôn cất. Hiện nay mộ ngài trong nhà thờ dòng Chúa Cứu Thế, Huế.

¹⁶⁸ Ngày 02.05.1909 ĐGH Piô X phong ngài lên hàng Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Goan Paul II tôn phong ngài cùng 116 vị khác lên hàng Hiền Thánh.

THÁNH GIOAN ĐẠT

Linh Mục Tử Đạo (1764-1798)



Khê Cầu, Bình Lục, Tỉnh Thanh Hóa

Một bảy sáu năm nơi sinh ra

Gio-an Đạt rất thật thà

Mẹ hiền chăm sóc vì cha qua đời

Thông minh tư chất trời phú bẩm

Quyết đi tu một tấm chân tình

Dấn thân phục vụ hãm mình

Yêu người mến Chúa hy sinh cho đời

Lời ngài giảng tuyệt vời lời cuốn

Ai nghe rồi lại muốn nghe thêm

Lời Chúa dạy rất êm đềm

Thực hành ngài bước qua thềm mới hay

Lệnh bắt đạo chua cay ập tới
Vua Cảnh Thịnh lệnh mới truyền ra
Bắt Ban Hành Giáo khảo tra
Cha đang dâng Lễ ở xa nơi này

Bao giáo dân lôi bầy đi trốn
Ban Hành Giáo gặp khốn ngoài kia
Lòng cha đau xót đầm đìa
Hy sinh để cứu chiên lìa khổ đau

Ngài ung dung tươi màu bước tới
Là Linh mục xứ mới tôi đây
Chúng liền xúm lại bủa vây
Tra gông trói lại đọa đầy bắt đi

Sử kia còn khắc ghi mãi mãi
Gương Giêsu sợ hãi mà chi
Bước đi theo Chúa khác gì
Hy sinh mạng sống cũng vì cứu chiên

Vua Cảnh Thịnh như điên giết hại
Trảm quyết ngài ngay tại Đình Đàng
Xác ngài đã được dân làng
Nhà thờ Phúc Nhạc kang trang năm Mồ¹⁶⁹

Máu Tử đạo chảy vô lòng đất
Cho Phát Diệm sức bật vút cao
Máu ngài hiến tế ngày nào

¹⁶⁹ Thi hài ngài được đưa về an táng tại nhà thờ Phúc Nhạc, Phát Diệm.

Cánh đồng lúa thắm dâng trào khắp nơi.
Tấm gương ngài đời soi kim cổ
Gương lành Mực tử cố hy sinh
Hiến dâng mạng sống đời mình
Cứu đàn chiên nhỏ thật xinh vô cùng

Gio-an Đạt bao dung bác ái
Phút tử đạo thư thái an nhiên
Phép lành ban lại đoàn chiên
Ra đi với nụ cười hiền mến yêu ¹⁷⁰

Hai tám tháng mười chiều hiến tế
Hôm nay mừng Thánh Lễ khắp nơi ¹⁷¹
Tấm gương thánh Đạt sáng ngời
Ngài là mực tử tuyệt vời chứng nhân.

Trầm Hương Thơ

HIẾN LỄ DÂNG LÊN THIÊN CHÚA

Đời sống cha Gioan Đạt là mẫu gương sáng ngời về tình yêu. Yêu lý tưởng, cha hiến thân tu hành, yêu anh em, cha tự nguyện nộp mình, và yêu Thiên Chúa, cha hiến tế chính mạng sống vô giá không thương tiếc.

¹⁷⁰ Ngài chịu tử đạo ngày 28.10.1898 khi mới 33 tuổi, sau gần một năm nhận chức linh mục.

¹⁷¹ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêo XIII tôn ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiến Thánh.

"Người mục tử nhân lành hiến mạng sống cho đoàn chiên" (Ga 10,11b). Đó là lời Đức Giêsu, đã được thánh Gioan Đạt đem ra thực hiện một cách tuyệt hảo. Đang khi quân lính truy bắt, cha có thừa cơ hội trốn thoát, nhưng vì thương các tín hữu đang bị tra khảo, thấy quân lính tàn nhẫn đánh đập họ vì mình, cha đã tình nguyện ra trình diện.

Trung tuần tháng 10, ông Hoàng Đế gọi cha ra công đường tuyên án xử tử. Ông tưởng rằng khi nghe bản án, cha sẽ kinh sợ và đổi ý, không ngờ cha lại tỏ ra hân hoan khác thường. Về trại giam cha thuật cho các bạn tù nghe án xử như một tin mừng đến với cha. Cha Huân xứ Bạch Bát giả làm cụ đồ bạn cũ đến thăm, giải tội và đem cho cha Minh Thánh Chúa.

Đúng ngày hành xử, trời bỗng đổ cơn mưa như trút. Cha Đat, cổ đeo gông nặng trĩu, dưới cơn mưa tầm tã tiến ra pháp trường Tỉnh hà. Tại đây, giáo dân đã trải chiếu hoa, cha bình tĩnh quỳ xuống cầu nguyện. Khi các quan cho phép, tín hữu ủa đến bên cha lãnh phép lành cuối cùng. Cha khuyên họ: *"Là Kitô hữu, chúng ta phải vâng lệnh vua quan trong những điều hợp lý, nhưng trước hết, phải tôn trọng lễ luật Chúa"*.

Một hồi chiêm nổi lên, mọi người phải lui ra xa. Lý hình vung gươm kết liễu cuộc đời vị linh mục trẻ đầy nhiệt huyết và can đảm. Đó là ngày 28.10.1898, khi đó cha Đat mới 33 tuổi, với chưa đầy một năm phục vụ trong chức Linh mục.

THÁNH PHÊRÔ LÊ TÙY

Linh Mục Tử Đạo (1773-1833)



Dưới thời Minh Mạng trái ngang
Giết người Công Giáo nhiều trang sử đầy
Máu Thánh Tử Đạo tràn đầy
Đất Việt nhuộm thắm từng ngày dọc ngang

Mở đầu trang sử vinh quang
Tiên phong tử đạo hiên ngang lên đường
Cha già nhưng rất kiên cường
Luôn luôn nhỏ nhẹ yêu thương mọi người

Tuổi đời vừa đúng sáu mươi
Đang thăm kẻ liệt, và người ốm đau
Bồng đầu một nhóm theo sau
Lương dân Thanh Trác xúm nhau bắt vào

Huyện quan bắt chuộc tiền cao
Ngồi trên quát tháo thao thao những lời
Vua Minh Mạng đấng thay trời
Không mang tiền chuộc sẽ rơi mất đầu

Cha không tỏ vẻ lo âu
Tôi là Linh mục thì đâu có tiền
Vui tươi với nụ cười hiền
Sống chết là chuyện đương nhiên trong đời

Chết mà để được Nước Trời
Đường đi theo Chúa tuyệt vời lắm thay
Mong sao chóng đến ngày này
Được theo chân Chúa phúc thay còn gì.

Lôi qua Thánh Giá chẳng đi
Cùm gông tra khảo đen sì còn đây
Hắn lên thân xác hao gầy
Lệnh truyền trên gỗ bên này còn ghi ¹⁷²

Bảng Sơ thuộc huyện Thanh Trì
Hà Đông Kẻ Vĩnh khắc ghi tên ngài
Đông Thành, Chân Lộ bài sai
Nam Đường quản xứ chông gai khắp cùng

¹⁷² Tấm bảng gỗ viết bản án như sau: "Tên Tuy là Lê Tuy thuộc tỉnh Hà Nội, phủ Thường Tín, huyện Thanh Trì, tổng Minh Xã, làng Bình Sơ. Tội nhân là người An Nam, đã theo đạo ngoại quốc từ lâu và tự xưng mình là linh mục, đi vào nhiều làng để khuyên dụ dân chúng. Nên đã bị bắt và xét xử công minh. Bản án vua ra là phải trảm quyết". Bảng gỗ này hiện đang được lưu giữ tại chủng viện thừa sai Paris.

Ba tháng bị đóng vào khung
Bạn tù thương cảm cùng chung mền ngài
Tình yêu Chúa ngự trên ngài
Mong ngày được tiến lên đài vinh quang

Ba trăm quân lính giải sang
Đưa ngài đến chợ Quân Ban tử hình
Mười một tháng mười quang minh
Bỗng mây bao phủ thình lình khắp nơi

Cha Tùy ngược mặt lên trời
Tạ ơn Thiên Chúa đòi đòi của con
Một hồi chiêng trống vang dồn
Đầu ngài rơi xuống hồn son về trời¹⁷³

Máu đào nhuộm thắm khắp nơi
Nhà thờ Trang Nứa mộ người còn đây
Giáo dân tình mền đong đầy
Ngài là đáng Thánh quan thầy chúng con¹⁷⁴

Trầm Hương Thơ

¹⁷³ Ngài bị xử trảm tại chợ Quân Ban ngày 11.10.1833. Sau đó giáo dân đem xác ngài về chôn cất tại nhà nguyện Trang Nứa, trước kia là học viện của tỉnh Nghệ An.

¹⁷⁴ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêo XIII đã tôn phong ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II đã tôn phong ngài lên bậc Hiển Thánh.

Thánh Phêrô Lê Tuyền được vinh dự mở đầu trang sử đẫm máu dưới thời Minh Mệnh. Thật vậy, trước khi ra tay muốn tận diệt đạo Kitô. Vua Minh Mạng đã nói với triều đình làm một bản kiến nghị xin ra lệnh cấm đạo Công Giáo.

Sắc dụ cấm đạo được công bố ngày 06.01.1833. Khắp nơi quan quân được dịp làm tiền và trả thù người Công Giáo. Tại Bắc Việt, ngày 25.06.1833, một nhóm lương dân làng Thanh Trác đã bắt cha Phêrô Lê Tuyền đang trên đường thăm kẻ liệt. Nhóm người này liền giải ngài đến quan huyện. Quan hứa sẽ cho chuộc tiền nếu ngài chịu khai là thầy thuốc. Cha Tuyền đã một mực từ chối lời nói dối ấy. Dù đã 60 tuổi, ngài vẫn bị quan bắt đeo gông và giam tù.

Thầy Bernard Thu làm chứng về đời sống và cuộc tử đạo của Cha Tuyền như sau: *"Nhiều lần tôi nghe kể lại những phép lạ do lời cầu bầu của cha thánh nhưng chưa ai viết ra. Tuy nhiên, riêng tôi, tôi tin chắc chắn rằng nhiều lần khi tôi chữa trị cho các bệnh nhân nan y tôi thường cầu khẩn với Cha Tuyền, chính ngài đã chữa họ lành. Tôi cũng biết chắc một sự kiện khác là đang khi lương dân không làm sao ngăn chặn được sâu phá hoại mùa màng, tôi liền chạy đến cầu nguyện với Cha Tuyền và rảy nước thánh trên cánh đồng. Lời cầu nguyện của tôi được chấp nhận. Mọi người sùng sốt thấy ruộng của họ thì bị sâu phá hoại còn ruộng của tôi thì trở bông. Họ liền ca ngợi đáng tử đạo. Một ít năm sau người ta định cải táng và đưa xương ngài về Pháp. Khi mở mộ ra, người ta ngửi thấy mùi thơm ngọt ngào tỏa ra và nước trong bao quanh xác ngài."*

THANH ĐAMINH TRẠCH (ĐOÀI)

Linh Mục Tử Đạo (1792-1840)



Một bấy bấy hai sinh ra
Tại họ Ngoại Với thánh là Đa-minh
Đa Minh Trạch rất trung trinh
Lớn lên đưa bước chân mình theo cha

Học tu ngày tháng trôi qua
Thật thà nhân đức là quà Chúa ban
Năm ba một tuổi hân hoan
Thiên chúc Linh Mục hoàn toàn quanh vinh

Ngài yêu mến dòng Đa Minh
Nên xin kết nạp cho mình vào trong
Siêng năng giữ luật nhà dòng
Quản xứ Quần Cống một lòng thương dân

Kiểm thêm Lục Thủy chuyên cần
Quanh mình chính trực tu thân hãm mình
Siêng năng đạo đức chân tình
Tấm gương công chính hy sinh sáng ngời

Những lời chia sẻ tuyệt vời
Giáo dân thương kính mọi nơi quý ngài
Hăng say bền chí dẻo dai
Công việc thì lắm hai vai vác đầy

Ai ngờ lệnh bắt bủa vây
Tổng Nhật đem lính đến đây bắt ngài
Trói tay gông cổ tre dài
Xuân Trường quan phủ đưa ngài đi giam

Cực khổ bởi lũ quan tham
Lập công bắt đạo việc làm đảo điên
Trong tù ngài giảng đạo hiền
Kính nguyện, giải tội liên miên cho người

Cha già hiền hậu tươi cười
Tử đạo là nhất cho đời của con
Đường đi đến đó mới tròn
Chưa đi đến đích nên còn đợi mong

Chuyển về Nam Định lòng vòng
Trịnh Khanh tổng đốc trong lòng tưởng ngon
Bắt ngài bỏ đạo đánh đòn

Ai dè đánh mãi vẫn còn như không ¹⁷⁵

Quan tổng giận tợ trâu lông
Kéo qua Thánh Giá cha gồng không qua
Mồm quan lớn tựa như loa
Bực mình viết giấy điều ngoa tấu trình

Lên vua Minh Mạng về kinh
Vua liền xuống chỉ đóng đình Ngài liền
Mười tám tháng bốn vào niên
Pháp trường Bảy mẫu xử liền đầu roi ¹⁷⁶

Máu ngài gieo xuống khắp nơi
Như hạt giống tốt vào đời vươn lên
Giáo xứ Lục Thủy vững bền
Mộ ngài nằm đó vang rền hoan ca

Ngài đã được Đức Thánh Cha
Phong lên hiển thánh để ta kính mừng
Mười chín tháng sáu tung bùng
Một chín tám tám xin đừng có quên ¹⁷⁷

¹⁷⁵ Quan hứa sẽ trả tự do nếu cha bước qua Thánh Giá. Cha Đaminh Trách không trả lời ngay, tự động quỳ xuống hôn kính Thánh giá rồi quay về phía quan và nói: *"Thưa quan, Thánh giá là giường Chúa Kitô nằm chết thay cho nhân loại. Nếu quan muốn sự sống đời đời, xin quan kính lạy Thánh Giá này. Tôi thà bị chết chứ không bước qua Thánh Giá"*.

¹⁷⁶ Ngài chị tử đạo ngày 18.09.1840 tại pháp trường Bảy Mẫu.

¹⁷⁷ Ngày 27.5.1900 ĐGH Lêô XIII suy tôn ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên hàng Hiển Thánh.

Hôm nay ngày kính viết nên
Đôi dòng kính nhớ đến tên của ngài
Thánh Đa Minh Trạch hiền tài
Xin ngài che chở tương lai Nước Nhà.

Trầm Hương Thơ

THÁNH EMMANUEL NGUYỄN VĂN TRIỆU

Linh Mục Tử Đạo (1756–1798)



Một bảy năm sáu sinh ra
Kim Long tỉnh lý quê nhà Thừa Thiên
Gia đình Công Giáo tài hiền
Cha là quan võ quý tiên Nguyễn Triều

Mới mười lăm tuổi chưa nhiều
Bắt làm lính mới dưới triều vua lê
Vào sinh ra tử cận kề
Sau này chàng quyết trở về tu thân

Ba mươi tuổi mới chuyên cần
Bước theo chân Chúa thanh bần đổi thay
Dòng Tên theo bước đêm ngày
Linh mục chỉ dạy đường ngay lẽ lành

Bảy năm tu học thật nhanh
Trung Linh thần học thực hành vừa xong¹⁷⁸
Thụ phong một bảy chín ba
Bước theo chân Chúa đời là hiến dâng

Kinh nghiệm quân ngũ nhiều từng
Bây giờ phục vụ vui mừng dấn thân
Năm năm mục vụ chuyên cần
Cả lương lẫn giáo đều thân với ngài

Gương hy sinh rất dẻo dai
Xa quê nhà đã mười hai năm rồi
Mẹ già nghèo túng đơn côi
Nơi làng Thọ Đức đứng ngồi trông mong

Xa quê nhớ mẹ đầy lòng
Biết rằng nguy hiểm vẫn mong về nhà
Mẹ nghèo ở đậu người ta
Ngài về giúp mẹ được ba tháng trời

Bấy giờ cấm đạo khắp nơi
Thời vua Cảnh Thịnh là thời Văn Thân
Giết người Công giáo rần rần
Nên Ngài cũng được chung phần khổ đau

Quân lính vây kín trước sau
Ngày bảy tháng tám cùng nhau bắt Ngài¹⁷⁹

¹⁷⁸ Trường thần học Trung Linh, giáo phận Đà Nẵng. Ngài thụ phong linh mục năm 1793.

¹⁷⁹ 07.08.1798

Mẹ liền khăn khăn van nài
Nhưng ngài điềm tĩnh khoan thai trả lời

Nhà ta thờ kính Chúa Trời
Con được vinh dự dâng đời theo Cha
Thế rồi từ già mẹ già
Tra gông vào cổ rồi là đi theo

Bốn mươi ngày khổ hơn heo
Biệt giam gông cổ đánh hèo vào lưng
Xát muối vào những chỗ sưng
Bắt ngài bỏ đạo thì đừng có mong

Chiếu vua hạ xuống đã xong
Mười bảy tháng chín gông còn đi ra
Hiên ngang những bước ngọc ngà
Ngược lên cầu nguyện cùng Cha trên trời

Ba hồi trống lệnh vừa ngời
Đao vung sáng loáng đầu rơi máu tràn
Bãi Dâu lòng đất nòng nài
Vươn ra đất mẹ nở ngàn hoa xinh

Một chín tám tám linh đình
Giáo Hoàng phong Thánh hiển vinh trên trời ¹⁸⁰
Emmanuel Triệu sáng ngời
Mười bảy tháng chín mọi nơi kính Ngài

¹⁸⁰ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêo XIII suy tôn ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển Thánh.

Dương Sơn giáo xứ dẻo dai
Thánh đường có mộ của ngài trong cung
Ngày nay Giáo Hội vui cùng
Kính mừng Thánh Triệu trình trung nước trời

Trầm Hương Thơ

Tại Bãi Dâu sáng sớm hôm đó, các quan hỏi cha lần cuối: *"Thầy có muốn bỏ nghề đạo trưởng trở về quê quán sinh sống không? Nếu thầy đồng ý, ta sẽ xin vua tha cho"*.

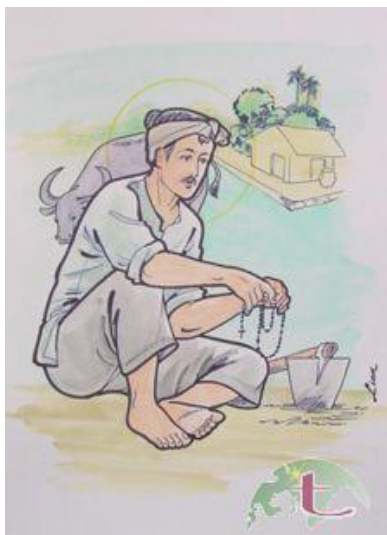
Cha Triệu khẳng khái trả lời: *"Thưa không, tôi là đạo trưởng, tôi thà chết chứ không bỏ việc giảng đạo"*.

Theo thói lệ, quan phát cho mỗi tử tội một quan tiền để ăn uống trước khi chết. Cha từ chối, viên quan liền nói: *"Của vua ban không được coi thường"*.

Cha trả lời: *"Vậy xin ai đó cầm tiền giúp tôi, gửi cho người nghèo"*. Một tên lính liền tát vào mặt ngài té ra sau (như trong hình trên). Ngài bị xử trảm vào lúc 12 giờ trưa ngày 17.09.1798.

THÁNH AUGUSTINÔ NGUYỄN VĂN MỚI

Tân Tòng Tử Đạo (1806-1839)



Một tám lẻ sáu được chào đời ¹⁸¹
Làng Bồ Tràng chàng Mới sinh ra
Nông dân ngoại giáo con nhà
Vì nghèo nên phải đi xa kiếm tiền

Về Đức Trai xứ hiền Kẻ Mốt
Đạo Công Giáo sống tốt dễ thương
Giáo dân quen biết chỉ đường
Quyết tâm học đạo kiên cường ngày đêm

Xin rửa tội thêm tình mến Chúa
Tên thánh là Augutinô

¹⁸¹ Ngài sinh năm 1806. tử đạo ngày 19.12.1839.

Hăng say những việc tông đồ
Ba năm sau cưới một cô trong làng

Tình duyên mới còn đang thắm thiết
Bỗng lệnh trên truyền giết đạo ngay
Quân quan truy quét đêm ngày
Bắt anh chàng Mới đọa đầy khổ đau

Ai chối đạo sẽ mau được thả
Thánh Giá, buộc tất cả bước qua
Nhưng chàng nhất định không ra
Bước qua Thánh Giá tôi thà đầu rơi

Hơn một tháng toi bồi hình phạt
Kinh Mân Côi chẳng nhặt trong tâm ¹⁸²
Lời quan quát mắng ầm ầm
Đưa đi đầy ải giam cầm một năm

Ở trong tù tối tắm hôi hám
Để đói khát chẳng làm lung lay
Sau bao ngày tháng ăn chay
Duyên may đưa đến khẩn ngay trong tù

Mấy bạn tù trong khu bị nhốt
Sống đường lành gương tốt Dòng Ba ¹⁸³
Chàng xin được nhập chung nhà
Một năm xin chuẩn thể là khẩn xong

¹⁸² Anh Mới đặc biệt quý mến Đức Mẹ và kinh Mân Côi hằng ngày.

¹⁸³ Trong tù chàng Mới đã tuyên khẩn cùng ba bạn khác.

Sau một năm đày trong khổ ải
Kinh Môn Côi luôn mãi trong tâm
Ngày đêm chàng đọc âm thầm
Lòng tin cậy mến vang gầm trong tim

Lần cuối cùng quan tìm mọi cách
Buộc bỏ đạo hạch sách rất nhiều
Quyết không đổi hướng xoay chiều
Lệnh truyền "xử giáo" trong triều ban ra

Giờ đã đến gông tra vào cổ
Hiên ngang đi đến chỗ hành hình
Dâng hồn miệng hát câu kinh
Dây kia xiết lại quanh vinh về trời

Xác của ngài chôn nơi Phụng vĩ
Xứ quan họ tình ý Bắc Ninh
Tân tông Hiến Thánh quang vinh
Tấm gương trung tín đẹp xinh cho đời

Gương tân tông cho người đạo cũ
Sống chứng nhân đã đủ hay chưa?
Gương này soi tỏ thân thừa
Sống làm chứng tá năng mưa vũng bền

Sống ra sống mới nên con Chúa
Bao nhiêu người ham của phù vân
Hồn lạc trong chốn cơ trần
Nhìn vào gương mới bản thân hồn ta

Hôm nay Giáo Hội ta mừng kính
Người tân tòng công chính phúc vinh
Trên hàng Hiển Thánh trung trinh ¹⁸⁴
Bước theo chân Chúa phục sinh khai hoàn

Trầm Hương Thơ

Lời khấn Dòng Ba Đaminh: *"Để tôn vinh và ngợi khen Thiên Chúa toàn năng, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, chúng con là Phanxicô, Đaminh, Augustinô, Tôma và Stêphanô, trước mặt cha Huấn, đại diện cha Hemosilla, giám đốc Dòng Ba Thánh Đaminh, chúng con xin hứa và ước ao giữ lề luật và tập tục của dòng cho đến chết".*

Trong hồ sơ phong thánh các đăng viết về anh Mới như sau:

"Anh Augustinô sống đạo rất tốt, đặc biệt là đọc kinh Mân Côi mỗi tối, dù có ngày lao động vất vả đến đêm khuya mới về, anh cũng không quên đọc kinh Mân Côi kính Đức Mẹ".

Trong làng có nhiều người nhát gan bước qua Thập Giá, nhưng anh Mới, Vinh, Đệ... cương quyết không bước qua đập lên Thánh Giá, nên bị bắt và áp giải chung với cha Tụ, ông trùm Cảnh, và hai thầy Uy và Mậu lên giam tại Bắc Ninh.

¹⁸⁴ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêô VIII phong ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên hàng Hiển Thánh.

THÁNH MARTINÔ TẠ ĐỨC THỊNH

Linh Mục Tử Đạo (1760-1840)



Làng Kẻ Sét, thanh Trì, Hà Nội

Mar-ti-nô rửa tội đặt tên

Tạ Đức Thịnh vui hồn nhiên

Thông minh tư chất ngoan hiền dễ thương

Giòng họ thương tính đường gia thất

Mới mười tám, anh khát lần lần

Chúa mời con sống độc thân

Vào đời tu đức ân cần theo Cha

Chức Linh Mục nhận trong ân sủng

Nhiều năm học Ngài cũng thông qua

Bí thư bên cạnh Đức Cha

Bao công việc khó vượt qua một lòng

Siêng cầu nguyệt sống trong ân sủng
Quản nhiều xứ cha cũng chu toàn
Cửa Bạng, Đồng Chuối, Nam Sang
Kẻ Trình, Kẻ Bạng, sẵn sàng hy sinh

Tám mươi tuổi tướng tình đã hết
Nào ngờ đâu được chết trung trinh
Tên khanh tổng đốc yêu tinh
Bốn trăm nhà Chúa tự mình phá tan

Tên bạo quan ngút ngàn tội lỗi
Bán lương tâm đánh đổi đồng tiền
Tàn sát Công Giáo như điên
Tịch thu tài sản ngang nhiên cho mình

Cha già Thịnh anh minh tuổi lớn
Đã tám mươi mơn mớn còn chi
Thế mà hấn cũng bắt đi
Đóng gông vào cổ uy nghi nào bằng

Sau nhiều ngày gông cằng phơi nắng
Đòn đánh xuống mặt đáng ứa lên
Càng tra hấn càng nhục thêm
Cha già chẳng chút yếu mềm tôi đây

Hon năm tháng tù đầy giam giữ
Chẳng khảo tra được chữ chi thêm
Ngài vẫn cầu nguyện suốt đêm
Chiếu vua Minh Mạng êm đềm gọi ra

Phải chém đầu ông già ngoan cố
Tên đạo trưởng Gia tô tức thì
Quan quân vào áp giải đi
Pháp trường Bảy mẫu thực thi tử hình

Cha uy nghi vườn mình đứng thẳng
Phó linh hồn xong chẳng sợ chi
Theo lệnh quan để thực thi
Đao kia chém xuống tức thì đầu rơi

Máu Tử Đạo khắp nơi đổ xuống
Uơm vào đời bao luống vườn lên
Bao năm nay vẫn vững bền
Vượt lên tươi tốt trên nền Việt Nam

Mộ ngài nay xứ làng Kê Sát
Quê hương cha vẫn hát lời kinh
Yêu thương với tấm chân tình
Bước theo chân Chúa quang vinh muôn đời

Ngày mừng tám khắp nơi mừng kính
Tháng mười một cha Thịnh về trời ¹⁸⁵
Vị Thánh cao tuổi tuyệt vời
Tấm gương để lại cho đời soi chung ¹⁸⁶

¹⁸⁵ Ngài chịu tử đạo ngày 08.11.1840 tại pháp trường Bảy mẫu. Thi hài ngài được mai táng ở xứ Vũ Điện, sau đưa về quê hương ngài là Kê Sét, Hà Nội.

¹⁸⁶ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêo XIII suy tôn ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên hàng Hiển Thánh.

THÁNH GIUSE TÚC

Giáo Dân Tử Đạo (1843-1862)



Anh Giuse Túc nhà nông ¹⁸⁷
Xứ nhà Hoàng Xá, Ngọc Đồng, Hưng Yên
Tính người đằm đạm nhân hiền
Con nhà gia giáo đầy niềm cậy trông

Mẹ cha cố gắng vun trồng
Cho anh theo học còn mong đổi đời
Nhưng thi cử chẳng gặp thời
Triều đình bắt đạo toi bồi tang thương

¹⁸⁷ Ngài Sinh năm 1843 tại họ đạo Hoàng Xá, xứ Ngọc Đồng, Hưng Yên.

Khó khăn đành phải bỏ trường
Về bên cha mẹ ruộng nương vun trồng
Siêng năng chẳng thể ở không
Giúp trong giáo xứ thi công cũng nhiều

Hưng Yên giết đạo tiêu điều
Quan quân ác độc lắm chiêu hãi hùng
Cho lương dân đến hành hung
Giết người Công Giáo cả vùng sợ lo

Chúng bày ra đủ thứ trò
Gặp người Công Giáo là cho vô tù
Đánh cho ai nấy sưng vù
Trong Ban Hành Giáo là tù một gông

Một hôm anh Túc ngoài đồng
Quan quân bắt trời đeo gông đánh đòn
Oằn vai máu đỏ như son
Biệt giam bốn tháng mỗi mòn tẩm thân

Ngày đêm cầu nguyện ân cần
Cùm gông tra khảo nát thân mặc lòng
Quan kêu bỏ đạo đừng hòng!
Bao nhiêu kìm kẹp, một lòng trung kiên

Quan nhìn đáng vẻ nhân hiền
Nhưng sao lý luận ngang nhiên vững vàng
Tâm hồn tự trọng cao sang
Bao nhiêu đau khổ nhẹ nhàng như không

Ngọt lời khuyên bảo tổn công
Tàn hung tra khảo cũng không thay lòng
Thịt da thấm nhuộm máu hồng
Xác thân rời rã vẫn không ngã lòng

Lệnh cho suy nghĩ trong vòng
Hai tuần lễ nữa tự lòng nói ra
Nếu xưng bỏ đạo được tha
Bằng không thì chớ trách ta sau này

Bạn tù anh mới khuyên bày
Cùng nhau vượt ngục đêm nay ra ngoài
Lỡ mà có chết cũng oai
Còn hơn ở lại chết hoài không xong

Giuse Túc mới tỏ lòng
Tôi xin ở lại mãi trong nhà tù
Nếu tôi trốn lọt êm ru
Họ tặng hình phạt bạn tù trong đây

Thà tôi chết ở trong này
Nhưng tuyên xưng Chúa đêm ngày vẫn hơn
Cầu xin Thiên Chúa ban ơn
Cho tôi giữ trọn cung đôn ngân vang

Đường ngay tôi đã sẵn sàng
Tử vì Đạo Chúa số vàng sẽ ghi
Tuyên xưng tôi chẳng sợ gì
Đường đi có Chúa, Mẹ đi chung cùng

Hai tuần sau tới ung dung
Quan kê lên khảo quát hùng dũng ngay
Thời gian suy nghĩ đủ ngày
Bây giờ người hãy trình bày cho ta

Một người bỏ đạo được tha
Hai thì ra bãi tha ma chém đầu
Giuse Túc mới trình tâu
Nếu như quan có lòng giàu tình thương

Tha cho tôi bước lên đường
Bằng không xin cứ chủ trương thi hành
Chúa Trời chỉ dạy điều lành
Sao tôi có thể ô danh Thánh Ngài

Thấy chàng bình tĩnh khoan thai
Xiết bao thử thách một hai trung thành
Quan liền thảo án thật nhanh
Bản án ghi rõ ngọn ngành điều tra

Án vua Tự Đức ký là
Mồng một tháng sáu lệnh ra tử hình
Hai hàng gươm giáo uy linh
Chàng đi chính giữa cầu kinh kính mừng

Pháp trường Nam Định thì dừng
Giuse Túc vẫn chẳng ngừng lời kinh
Ba hồi trống giục thành thành
Chàng thêm sốt sắng hồn linh dâng Ngài

Phó dâng hồn xác khoan thai
Ngược đầu ngựa cổ theo Ngài Giêsu
Lưỡi đao chém xuống vù vù
Hồn ngài thanh thản khiêm nhu về trời ¹⁸⁸

Giuse Túc để lại đời
Tấm gương thật đẹp muôn lời tri ân
Hôm nay mừng kính ân cần
Ngày đầu tháng sáu hồng ân sáng ngời

Danh ngài vang vọng khắp nơi
Trên hàng Hiến Thánh nước trời bình yên ¹⁸⁹
Ngọc Đồng giáo xứ, Hưng Yên
Mộ ngài nơi đó trung kiên ngàn đời.

Trầm Hương Thơ

Khi thân nhân lo lót cho quân lính để có cơ hội trốn khỏi ngục, anh nói: *"Tôi sẽ không trốn bất cứ cách nào, vì nếu tôi trốn sẽ làm khổ người khác. Chúa muốn thế nào tôi xin nhận như thế"*.

Giuse Túc lại nói với những bạn tù như sau: *"Tôi an tâm, không lo lắng gì cả, nếu Thiên Chúa cho tôi đổ máu vì đạo, tôi tin chắc sẽ được về trời. Còn thân xác này chôn được thì chôn, bằng không chôn được thì thôi"*.

¹⁸⁸ Tử Đạo 01.06.1862 tại pháp trường Nam Định thời vua Tự Đức.

¹⁸⁹ Ngày 29.04.1951 ĐGH Piô XII tôn phong ngài lên bậc Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II kính tôn ngài lên hàng Hiến Thánh.

THÁNH ANRÊ TƯỜNG

Nông Dân Tử Đạo (1812-1862)



Xứ Lục Thủy, Ngọc Cục họ lẻ
An-rê Tường từ bé nơi đây ¹⁹⁰
Vòng tay giáo xứ nơi này
Uớt hồn con trẻ tràn đầy tình thương

Hai Bố Mẹ, "Tiên, Gương" đạo đức
Dạy An-rê chính trực công minh
Sống cho có nghĩa có tình
Chữ trung chữ tín khổ hình chẳng sai

¹⁹⁰ Anrê Tường sinh năm 1812 tại Phú Yên, Họ Ngọc Cục, Xứ Lục Thủy, Nam Định.

Làm gia nông không tài chẳng giỏi
Tính cần cù học hỏi chăm ngoan
Lớn lên kết nghĩa phượng loan
Gia đình đạo hạnh con ngoan vợ hiền

Làng Ngọc Cục đang yên dẫy sóng
Vua cấm đạo mau chóng truyền lan
Lính càn quyết phá tan hoang
Giáo xứ Lục Thủy điêu tàn khổ đau

Làng ngọc Cục nát nhàu đau xót
An-rê Tường bắt nhốt đóng gông
Roi đòn áo nát như bông
Không qua Thánh Giá lính không tha về

An-rê Tường không hề nao núng
Mặc roi đòn chúng giáng xuống thân
Ngày đen giữ đạo ân cần
Tuyên xưng Danh Thánh trọn phần kính tôn

Bao khảo tra xác hồn rời rã
Chín tháng trời toi tả tẩm thân
Vẫn giữ luật Chúa chuyên cần
Đọc kinh liên lụy chuỗi lần ngày đêm

Sắt nung đỏ khắc thêm vào má
Chữ „tả đạo“ nào đã dấu song
Khắc bên má trái mấy dòng
Tên xã, tên huyện đừng mong trốn về

Chín tháng trời nhiều khê cùm xích
Khấp thân mình thương tích mủ mưng
Trung kiên giữ đạo không ngừng
Ăn chay tu tịnh Tin Mừng chứng nhân

Quan kêu lên ân cần nhỏ nhẹ
Ta khoan hồng hãy bỏ đạo đi
Đạo Tây quý hóa làm gì
Bước qua Thánh Giá mà đi về nhà

An-rê Tường thật thà nói hết
Dù tôi đây phải chết cũng cam
Đạo Thiên Chúa dạy tôi làm
Việc lành phúc đức hơn ham chức quyền

Khuyên không thành quan liền tức giận
Nổi tam bành rần rần truyền chém
Hai hàng gươm giáo lính kèm
Pháp trường Bạch Cốc quan đem chém đầu

Ngước mắt lên khẩn cầu dâng Chúa
Xác thân con hạt lúa mục đi
Gieo lên đồng lúa xanh rì
Bước chân con phải ra đi như Ngài

An rê Tường khoan thai dâng hiến
Xác thân này xin tiến dâng Cha
Nhất đao chém xuống lần ba ¹⁹¹

¹⁹¹ Từ đạo ngày 16.06.1862 tại Bạch Cốc tỉnh Nam Định. Ngài xin lý hình chém ba nhất để kính Thiên Chúa Ba ngôi.

Đầu rơi khỏi cổ máu ra chan hòa

Đất Ngọc Cục nở hoa tươi thắm ¹⁹²

Nhờ đức tin đất tắm máu người

Hôm nay đồng lúa xanh tươi

Nhờ ơn phù trợ của người năm nao

Ngày mười sáu kính chào đấng Thánh ¹⁹³

Tháng sáu về danh Thánh hiển vinh

Hôm nay Giáo Hội chân tình

Khắp nơi mừng kính quang vinh danh Ngài

Là nông dân xin ngài phù trợ

Đất dân lành đang vỡ tả toi

Tiếng than dậy đất ngất trời

Xin ngài bảo trợ cho người nông dân.

Trầm Hương Thơ

¹⁹² Thi thể gia đình và các bạn hữu chôn ngay nơi tử đạo, năm sau thì cải táng về nhà thờ họ quê làng Ngọc Cục.

¹⁹³ Ngày 29.04.1951 ĐGH Piô XII suy tôn ngài lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn các ngài lên bậc Hiển Thánh.

THÁNH ANRÊ NGUYỄN KIM THÔNG

Trùm Họ Tử Đạo (1790-1855)



Tại Gò Thị, Quy nhơn, Bình Định
Năm một ngàn bảy trăm chín mươi
Xuân Phương, Tuy Phước, quê người
Anrê Thông đã chào đời tại đây ¹⁹⁴

Trong xứ đạo từng ngày học hỏi
Hấp vào hồn lời nói câu kinh
Giới giang có đức có tình
Khôi ngô tuần tú thông minh hơn người

Được học hành giúp đời, giúp đạo
Giúp cả lương lẫn giáo tiến thẳng

¹⁹⁴ Anrê Nguyễn Kim Thông sinh 1790 tại Gò Thị, Bình Định.

Luôn luôn lấy sự công bằng
Là đường sự thật nói năng nhẹ nhàng

Rất đạo hạnh cả làng thương mến
Đâu cần cậu tìm đến giúp ngay
Sau làm xã trưởng nơi này
Luôn làm gương sáng tháng ngày thiết tha

Tiếng lành thời đồn xa khắp chốn
Như cuộc đời khôn lớn hơn lên
Công ơn cha mẹ đáp đền
Giữ gìn gia thất vững bền đạo tiên

Chín người con ngoan hiền khôn lớn
Người thứ tám theo tiếng phúc ơn
Đẹp như nốt nhạc cung đàn
Trở thành Linh mục thành non giúp đời.

Cô gái út tuyệt vời thánh thiện
Chọn dòng Mến Thánh Giá dâng Cha
Đẹp thay Thánh Giá nở hoa
Dù trong gian khó hoan ca giúp đời

Anrê Thông lắm người kính mến
Tấm gương lành như nến tỏa ra
Mọi người bầu cử ông ra
Vừa ông tiên chỉ, vừa là chánh trương

Giữa thời đang nhiễu nhương cấm đạo
Cụ giúp đỡ dẫn đường giáo dân
Cùng bao đạo trưởng xa gần

Đức cha, thầy cả cũng cần nhờ ông

Một hôm bỗng đám đông ụp tới
Bắt giam ông là bởi lá đơn
Có thằng cháu loại vô ơn
Viết đơn lên tỉnh oán hờn tố ông

Quan quân về cùm gông súng ống
Đòi là thế cũng không lạ gì
Quân kia đánh đập lôi đi
Giêsu xưa cũng có gì sai đâu

Vì tình nghĩa nặng sâu đòi đạo
Nên ngài bị đánh đập khảo tra
Vác cây Thập Tự hầu tòa
Đem ra phi nhử như là tội nhân

Anrê Thông nhiều lần cũng thế
Chúng nhạo cười khinh dể điệu đi
Cứ lời Chúa dạy thực thi
Quyết không chối đạo từ khi biết Ngài

Bao nhiêu lần công khai đối đáp
Muốn được tha phải đạp chân qua
Bước qua Thánh Giá được tha
Nhưng ông nhất quyết tôi thà đầu rơi

Dù có chết một đời theo Chúa
Ba tháng tù lệnh của vua ra
Đày đi biệt xứ thật xa
Cùm gông mang nặng thật là thảm thương

Người Linh mục giữa đường gặp gỡ
Ban phép lành nức nở trong tim
Linh mục Thư vội kiếm tìm
Gặp không dám nói chỉ im lặng nhìn

Anrê Thông đức tin sâu sắc
Trong đau khổ vẫn chắc như đinh
Lặng thầm trong những lời kinh
Vươn lên cao ngất tâm tình hiến dâng

Thần Lương thêm sức nâng hồn dậy
Cất bước tàn nương cậy nơi Ngài
Vượt qua khổ giá chông gai
Can vè đôi dốc hai vai nát như

Đến Sài Gòn thân như thập tự
Nhưng niềm tin vẫn giữ vững vàng
Cho dù còn chút hơi tàn
Không hề than thở phàn nàn một câu

Linh mục Được, xúc dầu cầu nguyện
Quan ban cho tự nguyện ở đây
Nhưng ông từ chối việc này
Nhất tâm quyết bước theo Thầy Giêsu

Đến Mỹ Tho cho dù có chết
An rê Thông sẽ chết ở đây
Bước chân hoàn tất nơi này
Đến nơi Gò Bắc xác gầy trút hơi

Guơng sống thánh giữa đời sáng láng
Truyền lại đời xứng đáng soi gương
Trên hàng Hiền thánh Thiên đường ¹⁹⁵
Anrê Thông mãi thơm hương ngàn đời

Rằm tháng bảy khắp nơi kính nhớ ¹⁹⁶
Anrê Thông nhắc nhở cháu con
Đạo ngay trung tín sắt son
Vững lòng yêu Chúa giữ tròn quê hương.

Trầm Hương Thơ

Quan khuyên ông bước qua Thập giá, ông trả lời:
"Không được, Thập giá tôi tôn kính mà dẫm lên sao được".

Ông khẳng định với quan: *"Thà tôi chịu lưu đày và chết vì Chúa, chứ tôi không chối đạo".*

Các con ông dự định bỏ tiền xin giảm án, nhưng ông cản: *"Các con cứ để Thánh Ý Chúa được thể hiện".*

¹⁹⁵ Ngày 02.5.1909 ĐGH Piô X đã tôn phong ngài lên bậc Chân Phước. ĐGH Gioan Phaolô II tôn phong Hiền Thánh ngày 19.6.1988.

¹⁹⁶ Ngài chịu tử đạo ngày 15.07.1855 tại Mỹ Tho.

THÁNH VINH SƠN ĐỖ YẾN

Linh Mục Tử Đạo (1764-1838)



San Vicente Do Yen 1764 - 1838
30 de junio, Religioso y Presbítero Mártir

Vinh Sơn Đỗ Yến chào đời
Tại làng Trà Lũ tuyệt vời Phú Nhai
Bùi Chu, Nam Định, hiền tài
Một bảy sáu bốn đẹp giai hơn người ¹⁹⁷

-

Tính tình lại rất vui tươi
Mắt to miệng rộng hay cười thông minh
Khoan thay với tấm chân tình
Năm mười hai tuổi tự mình xin tu

¹⁹⁷ Vinh Sơn Đỗ Yến sinh năm 1764. tại làng Trà Lũ, Phú Nhai, Bùi Chu, Nam Định.

Hăng say học tập khiêm nhu
Yêu người mến Chúa Giêsu hết mình
Siêng năng cầu nguyện hy sinh
Thông minh học những giáo trình tiến nhanh

Đức cha Y đã ban hành
Một bảy chín tám vinh danh Chúa Trời
Tấn phong linh mục vào đời ¹⁹⁸
Trở về Kẻ Mát giúp người giáo dân

Sau về Kẻ Sặt chuyên cần
Đức tin truyền đạt dần dần thấm sâu
Siêng năng lần hạt kêu cầu
Khẩn xin Đức Mẹ cầu bầu thương ban

Công việc lời Chúa hân hoan
Đang đà phát triển vô vàn mến yêu
Bổn phận lệnh xuống một chiều
Hịch truyền cấm đạo tiêu điều đau thương

Đầu rơi máu chảy thành mương
Quân quan tàn sát đủ đường khổ đau
Giáo dân Kẻ Sặt nát nhàu
Cha già mái tóc bạc màu xót xa

Cuối cùng ngài phải đi ra
Tránh cho liên lụy xứ nhà khỏi tan
Triều đình Minh Mạng sát tàn
Gây bao tang tóc giết càn đạo ngay

¹⁹⁸ Ngài thụ phong linh mục năm 1798.

Ngày đêm lửa cháy đỏ đây
Thánh đường chúng viện quân vây đốt nhà
Tro tàn như bãi tha ma
Ôi đau lòng quá, đứng xa trông vào

Lang thang ngày tháng lao đao
Họ Thự, Họ Lực xanh xao tháng ngày
Trên đường đói lạnh buồn thay
Hung Yên vừa đến gặp ngay một người

Cai Phan quen trước mở lời
Mời cha ghé lại con mời thiết tha
Lừa ngài bắt trói hóa ra
Lòng lang dạ sói như ma rõ hèn

Nộp quan mong được thưởng khen
Lập công kiếm chức đua chen với đời
Giáo dân Kẻ Sặt đến nơi
Điều đình tiền bạc dùng lời cứu cha

Nhưng ngài như đã ngộ ra
Chọn đường theo Chúa giờ già trốn chi
Để cho tên này giải đi
Đường về với Chúa thực thi trọn đời

Hải Dương quan đã biết người
Ba ngày giam dữ dùng lời khuyên can
Cụ này hãy giả thầy lang
Để tôi phóng thích lên đàng trốn đi

Đùng xưng đạo trưởng làm chi

Vinh Sơn Đỗ Yến tức thì thừa ngay
Tôi là đạo trưởng chính đây
Nguyễn theo đúng lối người Thầy Giêsu

Đòi tôi một kiếp chân tu
Có đâu lại sợ nhà tù bất công
Lần khác quan lại khuyên ông
Bước qua nét vẽ vòng tròn mà đi

Thưa quan bày vẽ làm gì
Vòng tròn thánh giá có gì khác đâu
Tôi đây đã chẳng kêu cầu
Việc quan xin cứ trình tâu về triều

Biết rằng lòng chẳng thể xiêu
Quan đành thảo án về triều xót xa
Xin chuyển Đỗ Yến về nhà
Nơi quê Nam Định để mà xử cha

Án vua Minh Mạng truyền ra
Xử ngay tại chỗ cho ta tức thì
Chuyển về Nam Định làm chi
Cái tên đạo trưởng trăm đi cho rồi

Lệnh vua truyền xuống bày tôi
Quan đành chấp nhận ra ngồi xử theo
Pháp trường trống giục chiêng reo
Bình Lao nơi chỗ dân nghèo Hải Dương

Cha già đứng giữa pháp trường
Phó dâng hồn xác trầm hương lên Ngài

Tâm hồn hiến tế khoan thai
Ba mươi tháng sáu lệnh bài xót xa

Ba hồi trống giục vang xa
Tiếng chiêng xé ruột như là muôn guơm
Lưỡi đao chém xuống như uơm
Muôn hạt giống tốt mở đường vươn lên ¹⁹⁹

Hồn ngài lao vút lên trên
Máu ngài thấm đậm khắp nền Hải Dương
Vị quan tuần phủ cảm thương
Tặng cho tấm vải chỉ đường nói ra

Khâu đầu vào cổ cho cha
Cho đem nguyên xác để mà đưa chôn
Bình Lao tín hữu bồn chồn
Tám tháng sau đó cải tôn đem vào

Đào lên bỗng thấy xôn xao
Xác còn nguyên chẳng hư hao chút nào
Thọ Ninh nhà nguyện đem vào
Mộ ngài nay vẫn kẻ chào người xin

Xin ngài che chở giữ gìn
Phù hộ con cháu niềm tin vững bền
Chính ngài là bộ là nền
Vững như bàn thạch vươn lên muôn đời

¹⁹⁹ Tử vì đạo ngày 30.06.1838 tại pháp trường Hải Dương, Bình Lao.

Ba mươi tháng sáu khắp nơi
Tôn vinh hiển thánh tuyệt vời trung trinh ²⁰⁰
Thiên đàng hiển thánh quang vinh
Thành tâm quý mến nghiêng mình kính tôn.

Trầm Hương Thơ

Xác ngài được chôn tại Bình Lao tám tháng. Khi giáo dân cải táng lên thì thấy xác vẫn y nguyên. Một người ngoài Công Giáo tên là Trương Dong, quen biết lúc ngài còn sống, được chứng kiến tận mắt đã sùng sốt kêu lên: *“Thật là người sống không thối thiêng. Đã tám tháng mà không tiêu hao chút nào, không hôi tanh mà lại còn phẳng phất mùi thơm tho nữa”*.

Hiện nay mộ ngài còn ở nhà thờ xứ Thọ Ninh, Bùi Chu.

Lời bắt hủ: *“Anh chị em đừng khóc, nhưng hãy vui mừng tạ ơn Chúa đã thương ban cho tôi được phúc tử đạo. Anh chị em hãy kiên vững gìn giữ Đức Tin. Hãy luôn tin tưởng và trung thành với Chúa”*

²⁰⁰ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêo XIII suy tôn lên bậc Chân Phước.
Ngày 19.06.1988 ĐGH Phaolô II suy tôn ngài lên hàng Hiển Thánh.

THÁNH STÊPHANÔ CUÉNOT THỂ

Giám Mục Tử Đạo (1802-1861)



Chào đời ngày tám tháng hai
Vào năm một tám lẻ hai nhà nghèo
Bélieu, Pháp Quốc, cheo leo
Chàng là con cả khó nghèo em đồng

Cha mẹ đạo đức vun trồng
Siêng năng bốn phận gánh gồng phụ cha
Thông minh đạo đức thật thà
Ước ao được sống nhất là đời tu

Chàng là anh cả khiêm nhu
Mười người em kế, mặc dù khó khăn
Họ hàng sống ở chung quanh
Cùng nhau giúp đỡ cho anh học hành

Đường tu tâm nguyện của anh
Besanc chủng viện tâm thành hiến dâng
Ngày đêm chăm chỉ tiến thẳng
Học tu thần, triết cầm bằng cử nhân

Bề trên vui vẻ ân cần
Truyền phong linh mục thân nhân vui mừng
Hăm ba tuổi trẻ phấn hưng
Xin sang tuyên giáo Tin Mừng Á Đông

Thừa sai Paris đồng công
Lên thuyền lướt sóng mỗi trông phương nào
Tháng mười tàu đến Ma Cao
Ở đây sáu tháng chờ vào Việt Nam

Siêng chăm học chữ chưa cam
Nóng lòng vào bến Việt Nam yêu kiều
Tháng năm vào đến Lái Thiêu
Chủng viện Sông Bé một chiều hăng say

Lòng nung đốt cháy vùng này
Gương lành rao giảng đêm ngày không ngơi
Tấm gương đạo đức tuyệt vời
Bảy năm truyền đạo sáng ngời gương nhân

Nhờ gương kiên nhẫn ân cần
Người lương thương mến đến gần noi theo
Như hạt giống tốt được gieo
Mùa màng nở rộ vui reo xanh rì

Bảy năm nguy hiểm kiên trì
Khó khăn bệnh tật quản gì gió sương
Bề trên thấy rõ tấm gương
Tấn phong Giám Mục thêm đường hiểm nguy

Vâng lời ngài chẳng ngại chi
Trông coi Nam Bộ thực thi hết mình
Trời đang rục ánh bình minh
Bỗng đâu chiếu chỉ triều đình ban ra

Lệnh truyền cấm đạo xót xa
Vua Minh Mạng bắt các cha bỏ tù
Khó khăn chồng chất ba thù
Ngài luôn kiên nhẫn mặc dù rất nguy

Quyết tâm ở lại chỉ vì
Thương chiên bốn đạo ngại chi thân mình
Và điều đó đã chứng minh
Gương người mục tử hy sinh cho đời

Hơn ba mươi bốn năm trời
Hy sinh kham khổ gieo lời yêu thương
Tây Nguyên lặng lẽ mở đường
Gieo hạt giống tốt vô thường Phúc Âm

Lời kinh "Ánh Sáng" nảy mầm
Những lời Thiên Chúa âm thầm mọc lên
Rễ sâu vào đất vững bền
Vươn lên xanh ngát khắp miền Quy Nhơn

Quyết tâm đào tạo nhiều hơn
Những linh mục trẻ thêm ơn theo Thầy
Đặt tòa Giám Mục nơi này
Chính là Gò Thị dạn dày gió sương

Tạo thêm nhân ái tình thương
Tông đồ truyền giáo lên đường truyền rao
Dòng Mến Thánh Giá vươn cao
Nữ tu hăng hái đi vào từng thôn

Thuốc men chăm sóc ôn tồn
Gieo hương bác ái vào hồn thảo dân
Như gương Chúa dạy ân cần
Phúc Âm lời Chúa thấm dần khắp nơi

Bỗng đâu tiếng sét ngang đời!
Quan quân kéo đến rợp trời bao vây
Biết rằng ngài ẩn nơi đây
Bắt dân trói lại từng dây nối dài

Nếu mà chưa bắt được ngài
Chúng tăng đánh đập dân chài xót xa
Tự mình ngài quyết đi ra
Nộp mình cho chúng để mà cứu chiên

Thấy ngài chúng cứ như điên
Trói gông cổ lại luôn phiên đánh đòn
Chỉ huy ra lệnh thật dòn
Nhốt vào trong cũi để còn mang theo

Khiêng ngài như thể khiêng heo
Không cho ăn uống đói teo cả người
Phoi mưa phoi nắng nhạo cười
Giải về Bình Định rã rời xác thân

Ba tuần sau ngài từ trần
Vùi nông nắm mộ muôn phần xót xa
Triều đình án trảm chuyển ra
Nhưng ngài đã chết người ta chôn rồi

Nhưng vua Tự Đức chẳng thôi
Lệnh truyền đào xác thả trôi sông ngòi
Chiếu theo lệnh của vua đòi
Quan cho đào xác lên rồi thả sông

Giáo dân đau xót nát lòng
Thương thay Giám Mục mãi mong giúp đời
Gương ngài nhân đức sáng ngời
Tông đồ công chính tuyệt vời đường bao

Trên hàng Hiến Thánh anh hào ²⁰¹
Quan Thầy giáo phận đồng bào Quy Nhơn
Ngài luôn phù hộ ban ơn
Những ai cầu khẩn van lơn đến ngài.

Trầm Hương Thơ

²⁰¹ Ngày 02.05.1909 ĐGH Piô X suy tôn lên hàng Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II tôn phong lên hàng Hiến Thánh.

Đức Cha bị bỏ đói kiệt sức và Ngài thở hơi cuối cùng vào đêm 14.11.1861, lúc 59 tuổi, kết thúc 32 năm truyền giáo *“bất chấp mọi khó khăn và mọi gian lao thử thách”*.

Hôm sau ngày Đức Cha qua đời, bản án trăm quyết từ Huế mới đến Bình Định. Thấy ngài đã từ trần, quan Trấn thủ Bình Định không cho chém nữa, truyền đem đi chôn. Những tín hữu đang bị tù xin phép mua cho Đức Cha một cỗ áo quan xứng đáng, nhưng quan trấn thủ không chấp thuận.

Sau đó, Triều đình Huế lại gọi vào một bản án mới ghi thế này: *“Tây dương đạo trưởng Thê đã lẫn lút trong nước ta 40 năm nay, y đã giảng đạo lừa dối dân chúng. Bị bắt và tra hỏi, y đã thú nhận mọi tội lỗi. Lẽ ra phải chém đầu y bêu lên giữa chợ, nhưng vì y đã chết trong tù, Ta truyền phải quăng xác y xuống sông”*.

Chiếu theo bản án ấy, quan Trấn Thủ cho đào mộ Đức Cha lên, liệng thi hài ngài xuống sông.

THÁNH ANTÔN NGUYỄN ĐÍCH

Giáo Dân Tử Đạo (1769-1838)



Một bảy sáu chín sinh ra ²⁰²

Tên là Nguyễn Đích, thánh là Antôn

Chi Long, Nam Định, lớn khôn

Mẹ cha đạo đức phần hồn thẳng ngay

Dạy con lễ phải điều hay

Sống thờ kính Chúa hằng ngày cầu xin

Thấm nhuần giáo lý đức tin

Mười điều răn Chúa giữ gìn đạo ngay

Lớn lên rời bỏ nơi này

Chuyển sang Kẻ Vĩnh gần ngay thánh đường

²⁰² Ngài sinh năm 1769 tại Chi Long, Nam Định.

Lời kinh tởa ngát thiên hương
Ngày ngày chăm chỉ người thương mến nhiều

Antôn Nguyễn Đích biết điều
Trong làng lắm kẻ mến yêu đến chàng
Mẹ cha chăm điểm một nàng
Trầu cau mai mối bùng sang ngõ lời

Se duyên kết ngãi cuộc đời
Gia đình hạnh phúc được mười người con
Chăm lo dạy đạo vuông tròn
Yêu người kính Chúa điểm son trong làng

Đoàng hoàng trong xứ nể nang
Gương lành bác ái hiểu đàng gần xa
Giúp người nghèo khó còn là
Dạy về lời Chúa cho ta đời này

Phải thờ kính Chúa hàng ngày
Tấm gương sống thánh lời ngay rõ ràng
Gặp thời cấm đạo điêu tàn
Khó khăn nguy hiểm mọi đàng gần xa

Ông trùm Đích giúp Đức Cha
Havard Du, trốn trong nhà của ông
Dù bao nguy hiểm chất chồng
Ngày đêm rình rập cũng không nao lòng

Quan quân phá nát nhà dòng
Các thầy phải trốn lòng vòng khắp nơi
Gặp mùa dịch bệnh tả toi

Ông tìm cách giúp từng người thuốc thang

Bỏ tiền của để cứu mang
Đây là sứ mạng Chúa đang cần dùng
Chúng sinh Thầy cả khốn cùng
Nhờ ông từ ái bao dung cứu người

Chúa dùng đúng lúc đúng nơi
Nhiều thầy khỏi bệnh tuyệt vời lắm thay!
Làm sao trả nổi ơn này
Đường vào lịch sử mai ngày khắc ghi

Trịnh Quang Khanh đã hồ nghi
Nổi danh hung ác lạ chi tên này
Lắm trò quỷ kế mưu bày
Cho người gián điệp hàng ngày đến xin

Nhờ ông giúp đỡ thương mình
Cho con làm việc tội tình lắm thay
Thế rồi nhân đó một ngày
Hắn đi báo cáo hăng say lãnh tiền

Trịnh Khanh cho lính đến liền
Bủa vây bốn phía như điên tiến vào
Ác tàn tàn quyết thét gào
Trẻ già lớn bé té nhào máu tuôn

Ông trùm chúng bắt đi luôn
Trói gông cổ lại ngày buồn tang thương
Bỏ vào cũi giải lên đường
Đưa về giữa chốn quan trường khảo tra

Dù rằng sức yếu tuổi già
Tuyên xưng đạo Chúa há là sợ chi
Trình bày thật rõ từ khi
Đạo Trời đã dạy những gì cho ta

Trên thờ kính một Chúa Cha
Ông bà tiên tổ mới là đến sau
Quan ra lệnh bỏ đạo mau
Nếu không sẽ trảm roi đầu nhà nguoi

Ông trùm bình tĩnh lựa lời
Quan tha thì tốt không thời chém đi
Biết không lay chuyển được gì
Trịnh Khang đổi giọng bởi vì lệnh vua

Thôi thì ông cứ nhận bừa
Tuyên xưng bỏ đạo cho vừa được tha
Tôi cho ông trở về nhà
Sống cùng con cháu tuổi già hưởng ơn

Ông liền con cháu sao hơn
Được bằng Thiên Chúa khuyển lon làm gì
Tôi thà chịu chết ngay đi
Còn hơn chối Chúa chỉ vì cháu con

Quan truyền giam cho chết mòn
Rồi liền viết tấu cho tròn lệnh vua
Trong tù ông quyết chẳng thua
Lời kinh đọc lớn sáng trưa tối chiều

Tuổi già sức yếu tiêu điều
Lệnh vua truyền xuống một chiều gió mưa
Trăm đầu hấn để dân chừa
Mười hai tháng tám lính đưa lên đường

Nam Định Bảy Mẫu pháp trường
Mặt ông hớn hỏ khôn lường chúa oi!
Tạ ơn Chúa Cả trên trời
Con dâng hồn xác cho Người nơi đây

Trọn đời đã bước theo Thầy
Đến đây là trọn tình đầy hiến dâng
Ba hồi trống lệnh lằng lằng
Nhát đao chém xuống giữa tầng cổ kia

Đầu ông rời xuống đứt lìa
Máu đào phun xuống thông chia phúc phần ²⁰³
Gieo vào hạt giống hồng ân
Vươn lên ngàn vạn tâm chân giữa đời

Mười hai tháng tám tuyết vùi
Kính mừng hiển thánh trên trời rạng danh ²⁰⁴
Antôn Nguyễn Đích rành rành
Một gia đình thánh gương lành muôn năm.

Trầm Hương Thơ

²⁰³ Từ đạo 12.08.1838 tại pháp trường Bảy Mẫu.

²⁰⁴ Ngày 27.05.1900 ĐGH Lêo XIII suy tôn ngài lên Chân Phước. Ngày 19.06.1988 ĐGH Gioan Phaolô II suy tôn ngài lên bậc Hiển Thánh.

Quan tổng đốc Trịnh Quang Khanh dùng mọi phương thế để bắt ông Trùm Đích bỏ đạo. Ông Đích trả lời với giọng vững vàng: *"Thưa quan, con cháu chi cũng mặc, tôi đã lo liệu cho chúng. Tôi có bốn phận tôn thờ Thiên Chúa, quan tha hoặc kết tội thì tùy, chứ đừng ép tôi bỏ đạo"*.

Ông Antôn nguyên Đích bị xử chém đầu ngày 12.08.1838 tại pháp trường Bảy Mẫu, Nam Định. Thi hài ông được rước về làng Kẻ Vĩnh ngay trong đêm đó. Dân làng tổ chức lễ qui lăng rất trọng thể, rồi an táng trước nhà ông, nơi ông đã để lại bao gương sáng của một chức sắc và một gia trưởng đáng kính.



Các Thánh Tử Đạo Việt Nam dưới bóng Mẹ La Vang
(không biết tác giả)